

Truyện ngắn Võ Thị Xuân Hà



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2009.

Truyện ngắn Võ Thị Xuân Hà

Vnthuquan.net, 2009.



Bạn gái

Nó xòe bàn tay, hai quả mận đỏ thắm đến phát thèm. Tôi chớp lấy. Khoan! Đánh đổi cơ. Đổi gì? Cho tao cái thằng đi "Hát đê năm không" hôm qua ấy. Mày đã có thằng ba bét nhè. Này đừng đùa. ảnh của tao nó phóng to treo ở phòng riêng của nó. Tao định lên đến xé mấy lần không được. Tao mách ba bét nhè nhé. Anh ấy biết thừa. Mà sao mày tham thế, bao nhiêu cũng không vừa. Thôi đùa đấy, những thằng đến với mày thì tao tha. ít ra tao cũng có một người để không cần mày tha hay không. Gớm nào, chưa chi đã hoảng, ăn đi bồ. Tôi nhìn nó. Một giọt mận đọng trên cánh môi mọng chót. Nó đẹp nhất khoa sư phạm chúng tôi, đẹp nhất cái thị xã sầm uất mà lâu lâu nó đưa tôi về để "bồi dưỡng đậu phụ" (theo cách nói của nó). Chả là nhà nó có nghề làm đậu. Mỗi lần nó đưa tôi về, nó chạy ra lò vít cổ bà mẹ lem luốc than xuống hôn chụt một cái. Sau đó nó thò tay vào thùng sữa đậu khoảng rồi phán:

- Loãng phệt!

Chúng tôi ngồi xuống mức nước đậu uống no nê. Những lúc đó nom nó thật dịu dàng, như cái tên Diêu mộc mạc mà mẹ nó thì thảo với tôi không biết bao nhiêu lần:

- Ông ấy trốn đi còn dặn: để con gái thì đặt là Diêu, con trai là Thịnh. Diêu Thịnh là xóm đạo quê ông ấy...

Tôi và Diêu chơi thân với nhau vì tự dưng thấy thích nhau lạ. Tôi học giỏi nhất ban Lý, tóc cũng dài nhất ban. Nó học dốt nhất ban Sử nhưng lại đẹp đến sợ. Ban đầu tôi còn không dám nhìn thẳng vào khuôn mặt ấy vì sợ chói. Nhưng chính nó tự tìm đến phòng tôi:

- Tại sao ấy cứ quay mặt đi lúc tớ mượn chậu thế?

- à, sợ "chạm".

Nó cười khúc khích.

- Tớ thích tính cậu.

Thế là nó bắt đầu huyền thuyên đủ mọi chuyện về nó. Bí mật đấy nhé. Tôi gật. Tớ là Diêu, nhưng ở thị xã tớ họ gọi là Diêu "đậu", đậu phụ ấy mà. Trời ơi, thần tiên gì đâu. Tôi phì cười. Thế là tôi chơi với nó.

Tối tối chúng tôi ngồi "tụng kinh" những bài "su" thì nó tót ra cửa với tiếng rồ máy khoái trá của một tên thiêu thân nào đó. Tôi học xong, tắt đèn chui vào màn, thì nó loẹt quẹt dép qua sân tới bể nước. Nghe tiếng nước dội, tôi biết hôm đó nó mãn nguyệt hay không. Bọn đàn ông đánh nhau như ngóc ở cổng trường. Mười vụ thì chín vụ liên quan tới Diêu "đậu". Ai cũng réo tên nó mà chửi. Đàn ông réo kiêu đàn ông. Đàn bà réo kiêu đàn bà. Có lần hấn hoi một mục hàng phở béo ị, xách con dao phay phăng phăng vào trường tìm chém bằng được "con đĩ cướp chồng". Nó thản nhiên ngồi cười nói ở phòng thầy chủ nhiệm. Ông thầy hỏi trán tím mắt vuốt vuốt bàn tay đeo đầy nhẫn:

- Yên trí, kỳ thi này tôi sẽ lo bài vở cho em. Chỉ cần... chỉ cần... - Ông ta thở hỏn hỏn dí sát mũi vào cái dải tai nhỏ nhắn của cô giáo xinh đẹp, con

yêu quái, con hồ ly tinh ai cũng biết nhưng không ai muốn thoát. Nhiều phen tôi uất và ngượng thay cho nó, nhưng lâu dần cũng quen, việc ai người nấy chịu. Nó bảo tôi: mày ngu như thánh. Vừa xinh vừa giỏi cũng nhiều thằng mê mà thất bụng nằm ôm mộng với một người. Tôi im lặng, tránh nhìn vào mắt nó bởi ánh mắt ấy quyến rũ lạ lùng. Tôi sợ bị vẻ đẹp ấy thuyết phục. Tôi sợ những luân lý, những điển kinh bị cái sắc đẹp tự nhiên hoàn mỹ ấy phi một cái. Tôi bo bo giữ gìn tôi. Trong mơ tôi cho phép mình hôn thoải mái, nhưng là với một người, nhất quyết không có người thứ hai. Tôi khoác cho người yêu của tôi đủ vòng hào quang của một lãnh chúa, một ông vua, một trang hiệp sĩ... Và tôi mơ ước một hạnh phúc bình yên như bao cô gái thông minh duyên dáng khác.

Trong khi đó, Diêu vẫn tiếp tục dội nước ào ào vào nửa đêm. Đàn ông vẫn tiếp tục đánh nhau như ngóe. Cánh đàn bà con gái dè bủ mãi rồi cũng chán, họ chuyển sang đề tài một quần áo, cách trang điểm, xe máy nào là đời mới, v.v.

Bỗng các vụ đánh nhau giảm hẳn. Cánh đàn ông nhìn nhau gườm gườm. Ban đêm không còn nghe tiếng dội nước của Diêu. Buổi tối hàng loạt xe máy rò ga ngoài cổng quay đi. Họ đang ở thế thủ, sẵn sàng nhảy vào bóp chết thủ phạm. Chỉ có tôi là biết nguyên nhân và thủ phạm. Tôi mừng cho Diêu. Đó là một người đàn ông hốc hác, đen và mắc bệnh thống phong. Tôi nhìn thấy anh ta vào một buổi chiều mùa đông nhập nhoạng khi cánh giáo sinh nam thì ngồi co ro gặm bánh mì và đánh bài, cánh giáo sinh nữ thì túm tụm đàn len, khâu vá và cười rúc rích. Tôi và Diêu đang nửa nằm nửa ngồi trên giường. Bỗng nhiên Diêu tái mặt nhìn chăm chăm vào người đàn ông như không tin sự xuất hiện của người ấy là có thực.

- Thấy chưa, tôi đã về. - Anh cười, hàm răng khắp khênh kéo cái miệng méo xệch.

Diêu túm chặt tay tôi không cho đi. Nó thì thảo: "Tao lạy mày, đừng để tao một mình".

- Diêu bây giờ thế này đây. Sao không mời tôi ngồi. Các bạn vui vẻ quá. - Anh lại cười, một nụ cười thân thiện.

Diêu luống cuống:

- Vâng. Thanh... à anh... anh ngồi xuống đây.

Tôi khoái trá. Có thể chứ. Bà chúa đã đầu hàng. Dừng lại là phải thôi Diêu. Nhưng cũng thật kỳ quái. Vừa đen vừa xấu, lại đi xe "căng hải". Thế mới biết lòng người bí ẩn như đêm. Tôi kín đáo rút lui để họ lững thững sóng đôi ra bờ cỏ sau trường. Tôi nguyên rửa cái tay hiệp sĩ của tôi, lâu quá không thấy mặt, không hiểu chết dẫm ở đâu. Tôi ngồi một mình ở đầu hè chờ trăng lên.

Mãi sau Diêu mới về, khuôn mặt lấp lánh ánh trăng. Cứ như nó vừa từ trên trời bay xuống, tinh khiết huyền bí. Nó cười và ôm chặt lấy tôi. Rồi bỗng dưng nó bật khóc thút thít. Tôi im lặng để nó khóc. Chán chê thì nó kể:

- Thanh hơn tao một tuổi. Nhà nghèo lắm. Hàng ngày Thanh đến nhà tao lấy đậu đi giao. Tao học xong là phải đến phụ cho mẹ. Tay, cổ, mặt lúc nào cũng lem luốc. Những lúc không có việc hai đứa tao ngồi chơi ô ăn quan. Bao giờ Thanh cũng nhường tao đi trước. Có lần Thanh bảo: Diêu đẹp lắm. Tao không tin, về nhà rửa mặt rồi lấy gương soi. Tao nhìn tao trong gương: thế này là đẹp ư? Thế rồi tao tin Thanh nói đúng. Chúng tao chơi trốn tìm. Một lần Thanh núp trong góc xô ra ôm chặt người tao. Tao thấy đau ở ngực, bảo Thanh buông ra, Thanh càng ôm chặt hơn rồi anh ấy úp mặt vào ngực tao thì thầm: "Lớn lên chúng mình làm vợ chồng nhé. Chắc làm vợ chồng thích lắm". Tao gật. Thanh bảo: "Thề đi". Tao thề. Rồi anh ấy phải theo bố đi làm ăn xa. Trước khi đi anh ấy hẹn: khi nào có nhiều tiền, sẽ về cưới Diêu.

Tao chờ, chờ mãi. Rồi tao lớn. Bọn đàn ông trầm trồ: "Đẹp quá". Thanh vẫn

không tin tức.

Hết cấp ba, tao thêm vào đại học quá, chả lẽ cứ làm đậu suốt đời. Không ai cho con của một tên phản quốc chạy vào Nam đi học đại học cả. Tao không có gì ngoài sắc đẹp trời phú. Thế là tao đem đánh đổi để lấy một bản lý lịch trong sạch. Tao bán trinh tiết đời con gái để cứu cuộc đời đen bạc của mình. Thằng cha tổ chức dê già ấy đã có bốn con... Trời ơi, tao căm ghét bọn đàn ông. Tao trả thù tất cả bọn chúng... Không ai trong chúng biết rằng tao cũng có một trái tim.

Tôi bịt tai lại.

- Thôi mày im đi Diêu. Nhưng nó vẫn lạnh lùng kể:

- Tao nhận những đồng tiền, những gói quà, những vật trang sức đắt tiền của họ để tao tự tôn tao làm bà chúa. Nhưng chẳng có ai trong tất cả bọn họ làm tao quên được Thanh. Thế đấy, giờ thì Thanh đã về. Tao không biết nên vui hay nên buồn nữa...

Diêu úp mặt vào vai tôi. Những giọt nước mắt nóng ẩm của nó ngấm vào da thịt tôi. Diêu ơi, cũng tại mày quá ghê sợ cảnh nghèo hèn nên mới ra nông nỗi này. Nhưng tôi có quyền gì mà kết án nó như vậy. Nếu như tôi cũng vào hoàn cảnh ấy...

*

* *

Sau đó ít lâu thì chúng tôi ra trường. Diêu được về dạy ở thị xã của nó (Không biết có ông tổ chức nào lo cho vụ này không).

Tôi lấy anh chàng hiệp sĩ của tôi và chuyển về quê chồng dạy học. Tôi như được ru trong hạnh phúc, thứ hạnh phúc cần mẫn của những câu ca dao trong quyển sách tập đọc.

Bỗng dưng tôi nhận được thư nó. "Tao đã lấy chồng. Hè này mày lên chơi nhé. Mẹ tao cứ nhắc suốt... "

Tôi thu xếp lên thăm Diêu.

Diêu ở riêng. Ngôi nhà khang trang nằm trong một vườn cây xanh mát. Tôi điên tiết:

- Thanh đâu? Tại sao không phải là Thanh hử? Bây giờ thì không có gì biện hộ cho mày nữa, hiểu chưa Diêu.

Diêu ngồi ỉu xiu trong xó ghế. Trông nó lại càng lộng lẫy hơn xưa.

- Thì từ từ đã nào. - Nó đầu dậu.

- Tao không chịu được mày nữa rồi. Thế mà gọi tao đến làm gì. Khoe hả? Sướng rồi, nhà giàu thế này - Tôi lia xéo khắp căn phòng, liếc mấy tấm ảnh cưới - Chồng trông cũng tốt mã, đẹp đôi đấy.

- Thôi mà, tao xin mày Tâm ơi. Tao không thể lấy anh Thanh được. Suốt thời gian anh ấy không tin là tao không còn trinh trắng... Nhưng khi anh ấy tha thứ cho tao thì chính tao lại không thể tha thứ cho mình. Tao không thể lấy anh Thanh được vì đã có bao nhiêu thằng đàn ông dày xéo lên tấm thân này.

Thanh là hình ảnh tao tôn thờ. Tao không thể làm ô uế hình ảnh ấy, không thể, mày hiểu không.

- Bây giờ anh ấy ở đâu?

- Sắp lấy vợ rồi, một cô bé mới lớn, xấu, nhưng biết điều. Anh ấy cần phải có con.

- Chồng mày làm gì?

- Lái xe.

- Yêu mày chứ?

- Làm gì có cái thứ xa xỉ ấy. Hắn thỏa thuận với tao: tôi mất tiền cưới cái thân thể ô uế của cô về vì cô đẹp quá, tôi trưng cho thiên hạ ghen tỵ. Bù lại cho tôi có quyền ăn nằm với bất cứ đứa con gái còn trinh nào mà tôi thích. Mẹ kiếp - hần chửi - có phá nát hàng nghìn cái cũng không bù được một cái

đã mất. Nhưng mà thôi. Có điều, cô phải đẻ cho tôi một đứa con. Đứa con của tôi với cô. Hiểu chưa? Tao đồng ý. Hấn không cho tao đi dạy nữa. Hấn bảo cái mặt tao mà dạy học gì, dạy đánh đĩ thì có. Lâu lâu hấn về hù dọa tao đủ thứ.

Nó trật vú cho tôi xem. Tôi rú khế. Một đầu vú nát bấy.

- Hấn mới đi hôm qua. Đêm hấn cắn xé tao thế đấy. Tao hứa không ngủ với thằng nào ngoài hấn. Tao phải đẻ một đứa con với chồng. Sau đó ra sao thì ra.

Nó nhe nhớn cười. Ơi, thiên thần của tôi! Con yêu tinh đáng thương của tôi!

*

* *

Một thời gian dài, tôi dốc lòng cho chồng con. Lâu lắm tôi không đi đâu được. Không phim ảnh. Không thăm bạn bè. Quanh quẩn với đám học trò nhếch nhác. Suýt nữa tôi phải lòng một tay lái lợn chỉ vì anh ta thì thầm vào tai tôi sau khi nhúng đôi tay dính đầy phân lợn vào cái chậu men trắng:

- Cô bé xinh thế này, nuôi lợn lam lũ phí đi.

"Cô bé". "Xinh". Lâu lắm không có ai thì thầm với tôi như vậy. Lâu lắm tôi không nghĩ đến mình. Lâu lắm tôi không được là tôi mà là vợ của chồng tôi. Không còn hình ảnh chàng hiệp sĩ hào hoa ngày nào. Tất cả là sự mưu cầu nhục nhằn đến méo mó.

Thình thoảng được tin Diêu tôi càng buồn. Nó vẫn chưa có con, bị chồng đánh liên tục. Tôi nhớ lời Diêu phán xử tôi trước đây: mày sẽ là nạn nhân của chính sự tuyệt đối của mày. Tôi thu xếp định đi thăm Diêu, để tôi được là Tôi trong ít hôm thì nghe tin dữ. Diêu bị chồng đánh đến dọa thai đã chết. Nghe đâu cái thai không phải của chồng. Cũng không phải của những kẻ đồ ô tô con san sát trước cửa nhà nó. Họ bảo đó là của một anh chàng nghèo kiết nào đó.

*

* *

Diêu ơi... ! Tôi vừa chạy vừa gào. Khu nghĩa địa đen thẳm, lạnh lẽo. Một mảnh khói hương vờ lịm trong gió. Tôi vuốt nước mắt. Bên mộ Diêu, người đàn ông gầy gò, hốc hác đang quỳ gục. Tôi tới gần, đứng lặng im rất lâu mà anh vẫn không ngẩng lên.

Mãi sau, tôi lên tiếng:

- Dẫu sao thì anh vẫn còn nguyên vẹn trong nó.

Anh ngẩng lên nhìn tôi như không hiểu. Tôi nhắc lại:

- Dẫu sao thì anh vẫn là một vị thánh đối với nó.

Anh chờ dẫu xua tay. Bỗng dưng tôi yêu người đàn ông ấy kinh khủng.

Đêm tháng 10-1991

Hết

Võ Thị Xuân Hà

Cây Bò Kết Nở Hoa

Khi con gái xách va li ra sân bay cùng người chồng ngoại quốc, bà bắt đầu cuộc chờ đợi dài đằng dặc. Nhưng nếu chỉ có mỗi việc chờ đợi thôi thì không ai thiết sống cả, cứ việc nằm xuống một mảnh đất nào đó, chờ đến khi người thân của mình trở về và rơi xuống cỏ xanh những giọt lệ. Đằng này bà còn vô khối việc phải làm và thế là sự chờ đợi cứ len lỏi trong tim vào

những đêm dài. Buổi sáng, như thường lệ chị giúp việc gõ đập đập vào cánh cửa gỗ. Bà vội vàng nhấc đôi chân tê cứng vì giấc ngủ chập chờn, thập thễnh chạy ra nhấc cái then to dùng nặng tới hàng ký, đặt đứng vào xó cửa.

- Sáng sớm mà thuyền cá đã ghé chợ rồi. Chị ta thông báo.

- Nhà chị Ở cuối chợ.

- cái chợ đối diện dãy phố chạy ra biển. Sau nhà là dòng sông Hương chảy lặng lẽ và bẩn thỉu vì rác chợ thải ra. Buổi sớm, thuyền cá từ cửa Thuận hay phá Tam Giang ngược lên, khách buôn đón từ khúc này, được giá thì dân chài khởi chạy thêm hàng cây số ngược sông nữa để đổ vào chợ Lớn. Chị giúp việc lúc nào cũng tất tưởi, nên tất tưởi cả trông lời thông báo có cá tươi. Bà lấy rổ và tiền, đi ra chợ. Bà chọn lựa cá ngon, đặt 3 con nục hoa tươi rói vào rổ, trả tiền và thăm nghĩ:

- "Bên đó lúc nào nó cũng phải ăn đồ ướp lạnh, không hiểu có chịu nổi cái rét không?". Một người con trai đi ngang qua trước mặt bà, khẽ chào:.

- Bà đi chợ sớm ạ!.

- Chào cậu!.

- Bà còn nhớ con không? Hồi lâu con đưa chị gì ra sân bay.

- A, cậu lái tắc xi.

- Bà reo nho nhỏ, như vừa gặp lại cái dĩ vãng chia ly ngày nào.

- Chị ấy chắc gửi tiền về nuôi bà chứ? Anh hỏi một câu xã giao.

- Ồ.

- Bà nhăn mặt, dĩ vãng vụt tắt.

- Tôi có lương hưu. Chợt nhận ra không cần phải giải bày, nhất là với người lạ, bà vào nhà và đóng sầm cửa lại. Bà ngó cổ vào căn phòng tối om đầy mùi dầu trầm của chồng, gọi:

- Ông dậy mà ăn cháo cá, cá tươi ông ạ. Cứ như thể ông chưa từng được bà cho ăn cá tươi bao giờ. Chị giúp việc đã đặt sôi nồi cháo, xắn tay làm cá, rồi

lọc, ướp thật kỹ thật đều với tiêu hành và muối. à xắn cao tay áo ra vườn. Ở khoảng đất bé xíu bằng hai mảnh chiếu to ghép lại, là cả một mảnh vườn chen chúc các loại rau thơm, ớt, đu đủ, nhữn gốc bí đao, mướp. Ngày trước còn có một cây trứng cá rợp bóng cả khoảnh sân rộng. Nhưng vì rễ nó ăn rộng ra khắp vườn và lá rụng không xuể nên chồng bà quyết định đốn cây trứng cá đi. Ông ra sân ngắm nghía tiếc rẻ mãi rồi bảo chị giúp việc ra chợ tìm người. Chị ta đưa vào một người đàn ông với con dao chặt cây sắc lẹm. Bà ngồi trông nhà buồn rầu:

- "Con bé mà còn ở nhà là nó sẽ không cho chặt. Sáng ra lấy gì để leo lên ngắm mặt trời?" Khi cái cây đổ xuống, tim bà buốt nhói. Bà còn buồn bã một thời gian nữa. Trông lá thư gửi cho con gái, bà viết như tự an ủi mình:

- "Cây trứng cá to quá, nhiều quả chín rụng ngoài sân. Sáng ra mẹ không kịp quét là nhặng xanh bay tới cả đàn. Nên ba mẹ quyết định đốn nó đi. Bây giờ sáng ra, mặt trời rọi vào tận cửa sổ. Thế hoá lại vui con ạ". Con gái bà viết thư về thường chẳng kể rõ điều gì. Có lần gửi tiền về và nhắn:

- "Nếu có người sang, mẹ mua cho con một cân bồ kết. Tóc con bây giờ cứ ngả sang màu đỏ, chán quá. Không hiểu do khí hậu bên này hay do nước gội đầu công nghiệp?". Thế thì có khó gì.

Hai ông bà bàn nhau gửi cho nó cả yến. Bà sai chị giúp việc ra chợ khuân cả gánh bồ kết xanh về. Hai ông bà ngồi bứt từng quả rải ra trên chiếc sân đầy nắng.

Cả ngày hôm đó mùi bồ kết bốc lên làm họ thi nhau hắt hơi. Mỗi lần như vậy chị giúp việc lại chạy bỏ đến cái túi lòi ra một quyển sổ xem bói, lẩm nhẩm những điều ứng nghiệm. Nào là cô con gái đang nhớ mẹ.

Nào là con gái đang nhớ mẹ. Nào là hôm nay cô mặc một chiếc váy đỏ thắm nơ đen, trông lộng lẫy như một bà hoàng và đang rất hạnh phúc. Đến chiều thì chính ông cũng tò mò muốn xem quyển bói.

Ông muốn biết con gái có cần dầu tràm không, trông thư không thấy nó nói gì về việc đã hết đau khớp chân hay chưa? Ông ngồi ngẩn ra trông bóng chiều. Bà phải giục:

- Ông vào nhà đi kéo gió.

Rồi bà tắt tưới chạy ra phố mua cho con gái ít măng khô, hành khô. Bà muốn tự tay lựa thứ măng lưỡi lợn, mỏng và vàng sẫm. Thế là cũng đủ hết ngày.

Một ngày nhẹ nhõm trôi qua. Đêm, mùi dầu tràm từ chiếc giường ông nằm bay ra. Bà nhồm dậy loẹt xoẹt dép ra bàn lấy cái phích nước sôi đổ vào chậu pha tí nước nguội và tí muối, rồi bung vào.

- Ông ngâm chân vào đây. Nguội nước thì lại pha thêm nước nóng vào. Thế, như mọi khi tôi bày cho ông ấy. Rồi sau hăng xoa dầu. Bà nằm thượt ra sau một ngày đầy rẫy những việc không tên. Nỗi nhớ con len lõi trông giấc ngủ không được sâu của bà. Bà với tay sang bên cạnh, cứ ngỡ đứa con gái đang cuộn mình ở đâu đây. Bà xoa bàn tay lên trái tim, tự nhắc nhở:

- "Hãy cố đập đều đặn. Hãy cố... ". Ớt ngọt, họ nhận được thư con gái báo tin sắp về thăm nhà. Sáng nào ra chợ bà cũng dặn:

- Mấy hôm nữa cháu nó về là phải phần tôi những con cá tươi nhất đấy, ngộ nhờ tôi có ngủ quên đi. Chị giúp việc phì cười:

- Cứ để con lo khoản chợ búa cho. Bà cứ tha hồ ngồi chơi với cô ấy. Cả phố chợ nhanh chóng biết là cô con gái của hai ông bà sắp về.

- Bà sướng nhé. Thế nào cô ấy cũng vác về cả núi của. Họ thêm khát chia xẻ. Ngay cả anh lái xe, một sớm nọ cũng chặn bà ngang phố để nhắn nhủ:

- Chị ấy về, bà cứ gọi cháu nhé. Cháu sẽ biếu ông bà một chuyến xe. Bà gật đầu. Nhưng trông bụng thâm nghĩ, rõ khéo thế. Rồi thì cô con gái về thật, cô bước xuống sân bay vào trông mùa hoa mai hoa đào chưa nở. Cái giá lạnh thân thuộc ập vào khiến cổ họng cô tắc nghẹn. Sáng sớm ông bà đã đứng ở

cửa đón khách của sân bay, run lên vì rét và hồi hộp. Anh lái xe nhanh nhẹn chạy ra mua giúp họ hai bông hồng đỏ rực được bọc cẩn thận trong giấy bóng kính.

- Dù sao với người ngoại quốc, cũng phải lịch sự một chút.

Anh bẽn lẽn cười và trao cho mỗi người cầm một bông. Nhưng cô con gái chỉ về một mình. Cô ngơ ngác bước ra khỏi phòng kính, nhìn thấy mẹ, cô chạy bổ tới. Nước mắt người mẹ chảy kín đáo trông khoé mắt. Bà quên trao hoa cho con. Thế là người lái xe vội lấy để trao cho cô. Anh mỉm cười về bối rối. Ông cũng trao hoa cho con, thấy vui hẳn vì lần đầu tiên được trao hoa cho con gái. Họ ríu rít cười nói suốt chặng đường về. Chị giúp việc nói rằng cả góc chợ để dành thức ăn tươi cho bà. Cá cua, tôm hùm mỗi thứ một ít để sáng rực cả góc bếp. Cô con gái nhăn mặt. Bà sáng kiến mời luôn xóm giềng thân thuộc sang ăn bữa cơm họp mặt. Cả người lái xe cũng được mời ở lại. Anh luôn kín đáo ngắm cô gái, dù đã biết chồng cô là một anh chàng ngoại quốc cao to và khá đẹp trai so với đàn ông xứ sở này. Còn cô thì dù không ưa mấy vẻ lam lũ của mọi người, nhưng sự kiêu hãnh khi được họ vây quanh thán phục. êm hôm đó cô nằm gác chân lên mẹ nũng nịu:

- Tóc mẹ bạc rồi, hay con mua thuốc nhuộm tóc cho mẹ.

- Mẹ già rồi, cần gì.

- Ba đang xoa dầu hơ mẹ?.

- Ủ, đêm nào cũng vậy. Chồng con thế nào?.

- Cô khê thờ dài. Khê đến nỗi bà không hề nghe tiếng. ánh trăng chiếu chênh chếch qua cửa sổ, lọt vào giường hai mẹ con.

- Hẳn cũng bình thường thôi mẹ ạ. Chúng con đi làm hầu như rất ít gặp nhau. Bà cảm thấy lo lắng. Mùi hương thơm sực của con gái làm tim bà đập gay gắt.

- Nó có yêu con không?.

- Cũng như những thằng đàn ông khác thôi mẹ ạ.
- Con phải chú ý đến mình nhé. Ở nơi đất khách quê người, mẹ lo lắm.
- Mẹ đừng lo làm gì. Số con là sống trông chừng lựa, không bao giờ đói đâu. Cô rúc rích cười, rồi thiếp ngủ trông ánh trăng dịu dàng. Bà trở dậy lấy nước cho ông ngâm chân. Nhưng ông khẽ thì thảo bảo bà:
- Đám họ tôi cái chân một lúc kéo con bé sợ mùi dầu. Buổi sáng cô trở dậy, nhắm mắt khi bước vào toa lét.
- Tiền con đưa, ba mẹ xây ngay cái toa lét mới đi. Hôi quá, dễ sinh bệnh tật lắm. Cô ngồi ngây ra nghĩ, ừ, kỳ lạ thật, mình nhìn thấy cái gì cũng nhỏ hẩn đi. Cái gì cũng mốc meo cũ kỹ. Nhưng đây là quê mình, là ngôi nhà mà mình thèm khát được nhìn thấy nó.

Cô chạy ra hàng gội đầu ngoài phố. Đứa bạn cũ bụng chứa vượt mặt đang đứng gò lưng gội đầu cho khách, reo:

- Ôi, khách quý! Tao định vãn khách thì vào thăm.
- Cho mày hộp phấn làm quà. Mấy nhóc rồi?
- Sắp hai. Còn mày? Nó đâu mà không về cùng?
- Tao chưa có con. Để bên ấy không dễ, phải kèm theo nhiều khoản tiền lắm mới nuôi nổi. Mày đun bồ kết gội đầu cho tao nhé.
- Ờ, bà đầm mà cũng gội bồ kết sao? Cô bạn riu ran hỏi đủ thứ chuyện. Rồi dìm tóc cô trông thứ nước vàng sánh màu mật ong. Cô hỏi:
- Mày còn hay tắm sông không?
- Lâu lắm rồi, từ cái dạo thành phố không có nước, còn sông thì cạn.
- Nước sông trông lắm, nhưng đến gần thì toàn rác. Cô bạn phá lên cười:
- Trông không có nghĩa là sạch.

Cô đợi cho trời tối hẩn mới chạy ra sông. Trời rét nhưng hơi ấm của nước sông làm cô phấn chấn hẳn lên. Cô nhảy xuống nước và oà khóc nức nở. Có nên nói ra hết những gì mà cô đã phải chịu đựng? Nhưng cô không có quyền

làm cho mẹ lo lắng. Cô sai tay bơi theo chiếc thuyền chài đang thả lưới đêm. ánh lân tinh lấp lánh trên cánh tay trần và rực rỡ trên mái tóc như những chùm hoa sao, dòng nước thân thuộc ôm lấy cơ thể cô vỗ về.

Bà hốt hoảng chạy ra sông gọi:

- Lên thôi con! Nước triều đang lên! Cô nói vọng lên từ trống nước:
- Mẹ về đi. Bên ấy con còn bơi ngược sông Xen.

Bà không dám bỏ cô một mình dưới dòng sông, đành ngồi phệt bên mép nước chờ. hững ngày vui vẻ trôi qua nhanh chóng. Cô con gái lại xách va li ra sân bay. Trước khi máy bay cất cánh, cô gửi vào tay người lái xe một phong thư, dặn:

- Chốc nữa nhờ anh đưa giúp cho ba mẹ tôi.

Vậy mà tim anh vẫn đập thình thịch. Như có ai thò tay vào bóp nặn trên chọc nó.

Tiếng cười trông trẻo và giọng nói ảm áp của cô như bủa vây quanh anh. Khi máy bay đã mất hút trên bầu trời xanh thẳm rồi, anh vẫn đứng lặng lẽ ở góc cửa tiễn khách. ý định mở bức thư ra, tò mò chút ít một góc cuộc đời cô cứ thôi thúc trông anh. Mà lá thư cũng chỉ khẽ lách ngón tay là mở được ra. Những dòng chữ tròn trĩnh rõ nét đập vào mắt anh.

"Ba mẹ! Con quyết định nói rõ cho ba mẹ hay hoàn cảnh của con hiện tại.

Những ngày ở nhà thấy ba mẹ vui quá, mọi người cũng vui quá, nên con cứ chần chừ không dám. Bây giờ thì con hối hận đã không kịp làm một việc là lau khô dòng nước mắt của mẹ. Con lấy phải một người có bệnh. Anh ta sang Việt Nam lấy vợ cốt có người hầu hạ và vì anh ta cho rằng dù sao nơi đất khách quê người chúng con cũng không có lối thoát. Anh ta kết bạn trai và con chưa bao giờ được thừa hưởng một môi tình vợ chồng thực sự.

Nhưng con không có tiền để đưa đơn ra toà. Bên này bỏ nhau tốn kém lắm. Một ông già giàu có đã bao con tiền để về thăm nhà. Con hứa sau đó sẽ lấy

ông ta nếu ông ta cho con tiền để ra toà. Sau này khi có chút vốn liếng mà ông ta hào phóng cho, con sẽ lại ly dị với ông ta. Ba mẹ, con ghê sợ một cuộc sống đạm bạc. Con sợ những con đường lầy lội, con sợ rác rưởi lênh bênh. Con cần phải có tiền để trở về. Đó không phải là sĩ diện mà là lòng tự trọng của thể hệ chúng con. Sau này về, con sẽ lấy một người chồng Việt tử tế. Con tin là sẽ có người nhìn con bằng con mắt vẹn nguyên, trông trẻ. Nhất định người ấy đang đợi con ở đâu đó. à mà lúc ba mẹ đọc thư thì con đang bay trên bầu trời, con đang nhìn rõ dải đất hình chữ S. Mẹ nhớ trồng cho con cây bồ kết thế vào chỗ cây trứng cá bị chặt nhé. Nó sẽ nở hoa và cho trái... ".

Anh thần thờ nhìn lên bầu trời. Nơi ấy không một gợn mây. Bầu trời trông veo và thoáng đãng. Anh cũng chẳng biết mình định chờ đợi điều gì, lặng lẽ lê bước ra khỏi căn phòng kính. Rồi anh quyết định giấu lá thư vào trống lồng ngực. Lúc đó hai ông bà đang ngồi chờ người lái tắc xi.

Ông đâm khóp chân mỗi nhừ, kêu lên:

- Anh ta làm gì mà lâu thế nhỉ? Còn bà thì ngồi thu lu dưới ánh nắng hanh heo. Khi ấy nước mắt bà đã khô và trống lòng không nghĩ ngợi gì, chỉ thấy trống vắng và lạnh đến ghê người. Nhưng khi người lái xe bước ra với nụ cười bên lên trên môi (đôi tay run rẩy giấu trống vạt áo khoác), bà đột nhiên thấy mùa đông còn lại không đáng sợ và cuộc chờ đợi dài đằng đặc lần này cũng không đáng sợ nữa....

Hết

Võ Thị Xuân Hà

Cô gái đức thánh

Xưởng đức tượng tôi tắm và ẩm thấp tới nỗi ai đang ngang qua cũng nghe rõ tiếng sụt sịt mũi của bố con người thợ đức. Xưởng nằm ở trên đê Yên Phụ, gồm ba gian lợp lá cọ mọc xín. San sát hai bên chân đê là nhà nghỉ, nhà hàng, phòng xông hơi, mát xa....

Nhưng đồ rực dưới nắng là những toà biệt thự cao tầng mái chóp, với những ô cửa sáng loáng đón gió sông Hồng. Hà Nội phố đang vươn ra phía này, có lẽ vì nhiều gió và hơi nước nồng nàn, cũng có lẽ đơn giản hơn, những chủ nhân thành đạt của biệt thự mái chóp muốn ngắm hoa nở trên mặt phù sa.

Chẳng hề e ngại trước sự thành đạt san sát xung quanh, những pho tượng nứt nẻ cứ phơi mình trước cửa xưởng đức, người nghệ nhân già vẫn cúi đầu cần mẫn với nắm bột thạch cao. Ranh giới giữa nghề đức tượng và điêu khắc thật quá mỏng manh, như tia nắng vươn qua mặt đất để định rõ sáng trưa chiều tối. Nhưng tiếng sụt sịt thì có thể phân biệt được hơi thở yếu ớt của người già mắc bệnh suyễn, thứ hơi thở xuyên qua cuống khí quản như luồng gió khó nhọc kuồn qua ống khói cũ kỹ bám đầy muội và phân dơi. Luồng gió có thể thổi tắt ngọn lửa cháy bập bùng trong quả tim nhẩn nại đang đun bóng sinh khí tràn khắp cơ thể già nua của người nghệ nhân già.

Cô con gái thoát nhìn chẳng ai để ý tới. Cô nhỏ như một bông hoa móng rồng, tóc cuốn cao lên đỉnh đầu, mũi miệng chìm lấp trong bột đất. Chỉ có

đôi mắt hơi hiêng hiếng có vẻ gì đó ấm áp. Gió từ phía sông Hồng thổi tới cũng man mát nồng ấm như thế. Lúc cô giao hàng, khách tưởng cô đang trò chuyện với Đức Thánh Mẫu miệng cười tươi, váy hồng nở xoè từ ngang rốn xuống bàn chân trắng như ngó sen của bà. Họ thành tâm trao tiền của cô bé không thiếu đồng nào. Cô tên là Đoá.

Mỗi tuần độ hai, ba bận, xưởng đúc cha con người thợ già lại có nhóm khách ồn ào viếng thăm. Họ là những nhóm sinh viên điêu khắc, bút vẽ và giấy làm phác thảo giắt trong bị cói, quần jean áo phong bụi bụi. Họ cười nói ồn ã, khuấy động không gian tĩnh lặng của xưởng đúc. Trong nhóm có vài cô gái như đàn ông, mái tóc cao, điệu bộ không theo trật tự nào. Đoá thường lên quan sát họ, để rồi khi cô vuốt nhẹ vào hông một bức tượng còn ướt, khiến cho vẻ đẹp của bức tượng đó ẩn chứa nét tinh nghịch trẻ trung. Cô nhẫn nại bê từng pho tượng ra sân cho đám nghệ sĩ tương lai đo đo tính tính. Họ hỏi cô những câu ngớ ngẩn và cùng cười rộ lên. Cô rụt rè cười theo, trong lòng vui hẳn. Hầu như chẳng ai chú ý đến vẻ ngoài của Đoá. Họ chỉ nhìn các pho tượng, sờ khẽ vào chúng, sợ nhỡ chẳng may nữ thần Vênuýt gây thêm khúc tay còn lại, hoặc giả cái đầu thần Đavít rơi xuống vỡ đôi. Nhưng cái sờ tay khẽ khàng của những đám khách cũng đủ làm các pho tượng chịu đựng thử thách. Nhưng những thử thách đó còn không đáng sợ bằng việc thỉnh thoảng có một vài gã mặt mày đen nhẻm, môi thâm sì vì rượu và khói thuốc xộc thẳng vào góc xưởng tóm lấy một pho tượng lắc qua lắc lại rồi hất hàm hỏi:

- Bao nhiêu?

Ông già ngơ ngẩn một khắc rồi ra giá:

- Mười lăm!

- Mười!

- Không, mười bốn bác ạ.

- Mẹ kiếp! Nhìn này, rõ ràng có vết nứt. Chỉ mười hai thôi.

Đoá bước theo khách ra cổng, rụt rè:

- Pho tượng ấy không chỉ đúc bằng khuôn đất, bác ạ.

Nghe giọng cô bé, người khách dừng lại, hờ hững:

- Vậy đúc bằng gì?

Đoá xèo bàn tay phải thô kệch ra dưới nắng:

- Cháu lấy tay vuốt. Cháu.... xoa tay lên môi nàng.

- Nàng....?

Cô bé run lên. Dường như điều linh thiêng đã bị tiết lộ. Nhưng đã mấy tuần nước sông Hồng mấp mé phía dưới chân đê phụ, cha cô ho và sịt mũi liên tục. Không thấy khách đến đánh hàng đến đánh hàng đều như trước....

Ánh nắng quái mùa nước lên rọi vào pho tượng Chúa Mẫu đội khăn trông lung linh khác thường. Người khách ngậy ra nhìn pho tượng và rồi như có ma lực nào đó hút ông quay lại góc xưởng. Ông mua pho Chúa Mẫu đội khăn rồi mua tiếp hai pho Mộc đồng múa, một pho mộc, còn một pho đã được phun sơn xanh đỏ. Đoá cầm xếp tiền, rụt rè tiễn khách. Ra đến cổng, ông bỗng chạm vào tay cô bé thì thào:

- Đôi tay này của cô giá bao nhiêu?

Đoá giật bắn mình lùi sâu vào sau cánh cổng tre.

- Bao nhiêu?

Người khách ngoác miệng, cổ nặn ra một nụ cười đầu hàm ý.

- Cô cứ nghĩ kỹ đi. Rồi cô sẽ có khôi tiền.

- Cháu không làm được gì cả nếu không có bố giúp.

Ông ta phẩy tay:

- Lão già ấy cạn kiệt vốn rồi. Đúc tượng thì dễ, còn đúc thành thì.... Cô có đôi tay vàng, chính cô mách cho tôi biết. Nghĩ kỹ đi nhé, cô bé.

Rồi ông vẩy tác-xi, mắt hút trong dòng người hối hả đổ vào nội thành.

Đoá vẫn đứng bên cổng, giấu hai bàn tay sau lưng như sợ người khách kia

quay lại túm lấy tay cô lôi đi. Một ổ kiến lửa đùn từ dưới lòng đất lên xum xút quanh hai bàn chân trần của cô bé rồi thì nhau đốt. Đến lúc ấy cô mới co chân chạy vụt vào nhà.

- Có chuyện gì vậy?

Ông già hỏi con. Đoá ngồi thụp xuống khẽ vuốt ve bộ ngực trần của nàng Vênúyt. Không thấy Đoá nói gì, ông già tiếp:

- Cái gì ông ban nãy hoá ra lại dễ, gái nhỉ. Ngày nào cũng có người hào phóng thế, chẳng mấy chốc bố tích góp đủ tiền xây cất cái mái chóp cho mày. Lại chả ỏi anh theo ấy à!

Đoá cứ nghĩ mãi đến lời đề nghị kỳ quặc kia, đến nỗi cứ ngậy người ra giữa đồng tượng đúc hồng vút chông trơ ngoài lán phụ. Ông già nghĩ: quái lạ, hôm nay con bé làm sao vậy? Đoá nghĩ: mình đúc được các pho tượng nhưng mình không phải là nhà điêu khắc. Ông già lại nghĩ: quái, con bé độ này lớn phổng lên rồi mà ta không để ý, áo chật mất độ chùng gang tay. Đoá mỉm cười: mình không thích lấy chồng.

Quả thật, may mà Đoá thuộc hạng nhỏ xiu, mỏng manh, nếu không cha con người thợ đúc tượng khó được yên ổn với mấy tay buôn hàng thạch cao. Hoặc là ngược lại, Đoá đi lấy chồng rồi thì ông già làm sao xoay sở được với cái xưởng đúc ảm thấp, chông chất tượng này?

Đoá gò người nhào bột đất. Tĩnh lực dồn vào đôi tay. Mỗi pho tượng Mẫu ra đời, linh hồn cô lại vện đi một chút. Điều này ngay cả trái tim bé bỏng của cô cũng không lường tới. Và rồi khi say được công việc, cô quên đi lời đề nghị kỳ quặc kia. Cô cần mẫn làm việc, thành kính cúi đầu xuống thế giới im lặng bí ẩn của các vị thánh.

Nhưng trong giấc ngủ chập chờn, Đoá cứ nhìn thấy ông khách đòi mua tay mình, mồ hôi toát ra như tắm. Sáng ra khi mặt trời vừa rạng phía bên kia hồ, Đoá đã thấp nén hương, run rẩy cắm lên bàn thờ. Những mảnh khói hương

cũng run rẩy bay lên. Lúc đó ông già ngừng ho, từ trong giường nhìn ra. Ông chẳng nghĩ gì cả, chỉ lo lắng khi ngắm con.

Một thời gian sau người khác lại đến đánh hàng. Lần này ông không cò kè gì, lẳng lặng bóc hết những pho tượng trong xưởng, kể cả những pho còn chưa kịp ráo nước sơn. Đoá nhìn tấm lưng to bè của ông cúi gục xuống xếp tượng vào sọt, hoảng sợ.

Thực ra cô cũng chẳng biết mình sợ điều gì nơi người đàn ông kỳ quặc đáng tuổi cha chú cô kia, nhưng cái cung cách mua hàng của ông cô chưa thấy bao giờ. Ông cũng không nhắc tới lời đề nghị lần trước, nhưng cô cứ giật mình thon thót. Ngộ nhớ ông ta hỏi, cô biết trả lời sao? Thì nói không, nhưng rõ ràng ông ta đang là khách hàng lớn của cha con cô, nói không cứ thấy áy náy thế nào....

Khách đi rồi, Đoá vẫn chưa hết run. Cô nhìn quanh xưởng, thấy trống hoác. Ông già đang phấn khởi vì bán hết hàng, lại được giá, như khỏe hẳn ra, đồ đất bột ra sân hùn hục nhào. Đoá ngửa mặt nhìn trời rồi cắn vào tay mình một cái. Đây là cô không biết rằng linh hồn cô đã bắt đầu mỗi mòn vì cơm áo.

Đám sinh viên lại đến làm sôi động cả nhà xưởng. Họ đo đo tính tính, rồi vẽ phác la liệt trên những tờ giấy bồi. Cha con Đoá vui hẳn lên. Ông già chỉ tay vào con gái, bảo đám sinh viên:

-Đứa nào nặn được pho tượng giống hệt nó, ta cho theo không.

Cả lũ nhao nhao "Cháu!, Cháu cơ!", "Con bố ạ....!".

Tưởng là nói vui, ai ngờ cả ngày hôm đó và nhiều hôm sau nữa, có một cậu và hai cô sinh viên cứ hì hục phác tượng Đoá. Đến lúc đó họ mới phát hiện ra vẻ đẹp ẩn sâu trong ánh mắt, gương mặt cô bé thợ mà mọi khi họ chẳng để ý đến. Đoá thấy ngượng, thấy bức mình với bố, nhưng cũng tò mò muốn thấy mình được tạc lên bằng bột đá và thạch cao.

Trong vòng một tuần, những bức tượng mang hình hài Đoá đã nằm la liệt một góc xưởng. Lúc thì ở tư thế nhào đất, lúc ở tư thế quỳ gối xuống mặt xưởng, đầu cúi gục bên một pho tượng đất, lúc giờ cùi tay vuốt mồ hôi ngang mặt. Trong con mắt người thợ già chẳng có pho nào đạt. Nhưng ông vẫn nâng niu từng pho tượng đặt dưới ánh nắng mặt trời, rồi ngắm nghía suốt vào lúc rảnh rỗi.

Đám sinh viên lại biến mất, để lại những pho tượng mộc dờ dang trong góc. Cuộc sống hai cha con người thợ đúc lại lặng lẽ như thường nhật.

Một hôm, cậu sinh viên tên Nam quay trở lại nói muốn mua tất cả những pho tượng họ làm hồi nào về trưng bày trong một phòng triển lãm. Thậm chí anh ta phát giá cao, rồi rút cả tập tiền ra trả, không cần đợi ý kiến ông già.

Đoá thì ngượng chín mặt, trốn vào góc xưởng.

- Nhưng.... tôi có thể giữ lại một pho?

Ông già nhìn chăm chăm một một pho tượng. Trong con mắt ông càng ngày cái pho tượng nhỏ xíu mang hình hài con gái tưởng chừng như xấu xí ấy càng như lung linh huyền ảo hơn. Ngay cả Đoá lúc này cũng giật mình khi nhìn thấy pho tượng. Nó nằm lẫn trong đám tượng từ lúc nào, với tư thế quỳ, hai tay đan nhau đặt chéch sau gáy, mặt ngửa lên cao, miệng cười mơ màng. Bức tượng giống Đoá quá, nhưng cũng khác xa Đoá bởi cô chưa bao giờ biết quỳ như thế, đặt tay như thế.... Cô nhìn chăm chăm vào bức tượng, thấy đôi tay dường như động đập.

- Cái bức tượng này có phải cậu nặn không?

Nam nhìn pho tượng lắc đầu:

- Bọn cháu chưa hề nghĩ ra tư thế này. Hay là ai đó ở nhóm khác?

Rồi anh quỳ xuống, kêu lên:

- Đẹp quá! Bác thật là khéo. Chỉ có bác mới làm được một pho tượng như thế này - Rồi anh nài nỉ - Để cho cháu bức này. Cháu sẽ đặt tên là Cô gái đúc

thánh nhé.

Và Nam cũng mang được mấy bức tượng đi. Nỗi đau cùng niềm vui nho nhỏ khi thấy chàng trai mê hình hài con mình cứ len lỏi bóp nghẹt tim ông già. Biết đâu rồi Đoá sẽ có nơi chốn tử tế. Một ngày nào đó có người sẽ tìm đến gương mặt thật của pho tượng, cơ ngơi này sẽ khá lên....

Vài hôm sau, Đoá kiểm có đạp xe lên phố. Từ hôm dò hỏi được chỗ trưng bày những pho tượng Đoá 1, Đoá 2, và Cô gái đức thánh, sự tò mò cứ thôi thúc cô tìm đến. Cô chải đầu búi lên như cách mấy cô sinh viên trường mỹ thuật vẫn chải, khoác cái áo bố mới mua cho, nom trong gương khác hẳn cô Đoá thường ngày, rồi dắt xe ra ngõ.

Đến nơi Đoá rụt rè gửi xe, rồi rụt rè bước vào phòng trưng bày. Cô thấy mình lọt vào một thế giới kỳ ảo với những bức tranh và những pho tượng đẹp tuyệt trần nằm ngời đủ kiểu. Rồi cô nhìn thấy Đoá 1, Đoá 2, Đoá 3 với Cô gái đức thánh nằm khuất trong một góc tối. Cô tần ngần ngắm những dáng hình mình bằng đất và thạch cao, lòng tự hỏi: họ có phát hiện ra mình xấu không nhỉ? Rồi cô thấy buồn vì cái góc tối.

Những lần sau Đoá đến phòng trưng bày thì bà già trông xe bắt chuyện:

- Cháu mê tranh nhỉ?

Đoá ngập ngừng:

- Dạ.... Cháu chỉ thích xem mấy pho tượng.

- Có một ông cũng vậy. Thỉnh thoảng lại chống gậy đến nhờ ta dắt vào trong đó. Ông ấy đến chỗ có mấy pho tượng nom chẳng có gì, cứ sờ nắn mãi ra chiều mê lắm. Mà trông cháu cứ ngờ ngợ như đã gặp ở đâu đó rồi phải?

Đoá quay mặt đi. Bà trông xe ồ lên:

- Đấy, mới nhắc đã thấy ông ta đến. Thiêng thế!

Bà ta quày quả chạy ra đỡ ông khách mù. Đoá lùi vào góc nhà để xe, thấy người đàn ông nom quen quen. Cô tò mò nhìn qua cửa sổ phòng trưng bày.

Bà già trông xe nhắc:

- Lúc ra ông nhớ gọi tôi kéo khua gậy làm rời hết các thứ.

Người đàn ông đứng im lìm một lúc trong bóng tối mờ mờ rồi ông ta từ từ quỳ xuống, lết tới bức Cô gái đúc thánh, lấy tay khẽ vuốt lên đôi bàn tay đặt sau gáy. Từ lúc nào, bà già trông xe đã đứng sát bên Đoá, nhóm người nhìn qua khe cửa giống hệt cô. Bà thì thảo:

- Ông ta như người.... bị mộng du! Mê tượng đến thế thì....

Đoá không biết mình đã bỏ về như thế nào, cô chỉ nhờ là cô đã nhận ra ông già đòi mua tay của cô, rồi sau không thấy đến mua hàng nữa. Trong đông cạc của nhóm sinh viên để lại, cô không thấy có địa chỉ của Nam. Nhưng rồi Đoá đã tìm được nhà anh qua nhờ bạn cùng học.

- Anh biết ai làm ra pho tượng ấy, đúng không?

Nam lặng lẽ gật đầu

- Bố tôi đấy! Nhưng rồi mẹ tôi phát hiện ra. Bố tôi nhờ tôi mang đến tặng cô.

Đoá nhăn mặt: -Tại sao anh lại để lẫn vào đồng tượng ở góc xưởng. Tại sao lại giả vờ không biết?

Nam quát lên khiến Đoá giật mình:

- Thế cô thích được cái ông già gàn dở ấy vuốt ve à? Bây giờ tôi mới biết cô cũng chẳng phải là một cô gái hương đồng gió nội gì. Cô cũng say mê bản thân mình.

Đoá trừng trừng nhìn Nam

- Tại sao cô lại tìm đến chỗ trưng bày? Sao cô không quên phắt tượng của cô đi?

- Thế tại sao anh lại đến mua tượng tôi? Tại sao anh không đập nát chúng ra?

Nam khẽ khoát tay:

- Tại.... giấc mơ của bố tôi và tôi!

Đóa hỏi

- Ông ấy mơ gì?

- Mơ làm chủ những nghệ nhận đúc tượng trên xứ sở này. Mơ tất cả các cửa hàng bán tượng phải mua tượng của ông. Rồi.... mơ đôi tay cô.

- Tôi không hiểu.

- Có gì mà không hiểu. Ngay cả tôi, dù không thích cũng cứ phải học điêu khắc.

Đóa nhớ đến cái pho Đóa 3 do chính Nam đúc. Nó cứ trơ trơ như thiếu vắng cái gì.

- Rồi sao ông ấy lại bị như vậy?

- Tai nạn xe máy! Chỉ đơn giản thế thôi. Một ngón tay bằng xi măng cứng nhắc của pho Thánh Mẫu đã chọc vào mắt phải khi ông ấy ngã, mắt trái dạo này cũng mờ dần. Có khi chỉ vì những điều rất ngớ ngẩn mà tan tành mọi giấc mơ phải không cô? Bây giờ thì ông ấy chỉ còn biết chống gậy và im lặng, ngay cả những lời trách mắng của mẹ tôi, bố tôi cũng không đáp lại.

Đóa nhìn người con trai trước mặt mình, khẽ hỏi:

- Vậy còn.... giấc mơ của anh?

Nam im lặng nhìn ra đường phố tấp nập, phía xa nữa là hồ Tây lộng gió.

- Tôi không hiểu tại sao cô lại đến đây. Nếu cô không đến, tôi đã có thể quên cô....

Hôm đó Đóa đã đạp xe đến khắp mọi nơi, đếm xem có bao nhiêu cửa hàng bán tượng, bao nhiêu xưởng đúc tượng trong thành phố. Cô đạp xe với lòng ham muốn kỳ lạ. Gương mặt đỏ hồng, mắt sáng rực, tóc xoã tung trong gió, nắng và bụi. Đó là một ngày đẹp trời, chùa Phục Linh khánh thành mời du khách và Phật tử viếng thăm.

Đoạn kết 1:

Về sau Đoá trở thành bà chủ lớn chuyên kinh doanh tượng thánh các loại.

Nam luôn mâu thuẫn với chính mình: nửa muốn trở thành nghệ sĩ, nửa sợ

Đoá không kham nổi việc kinh doanh, trở thành cái bóng của vợ.

Còn người nghệ nhân già cho đến lúc chết vẫn tưởng cô con gái tự nặn Cô gái đức thánh. Nhưng ông chết nhẹ nhàng và thanh thản.

Hàng ngày bố chủ rể vẫn lên viếng thăm Cô gái đức thánh, rờ rẫm lên cơ thể nàng đến độ nhắm bóng.

Đoạn kết 2:

Đoá quyết học và thi đỗ vào trường mỹ thuật. Cô đỗ thủ khoa khi ra trường, nhưng mãi vẫn chưa đủ tiền mua lại pho Cô gái đức thánh, dù nó bị bụi phủ mờ.

Võ Thị Xuân Hà

Đêm nhiệt đới

Cọp chết để da - đàn bà chết để hương

Người đàn bà dọn đến khu tập thể của chúng tôi vào một buổi chiều. Chị từ chiếc tắc xi cũ bước xuống, ngơ ngàng nhìn khắp các tầng nhà. Chỗ chúng tôi là một khu chung cư xoàng xĩnh. Vào mùa mưa, những cư dân ở đây phải lội bì bõm qua những vũng nước lênh bênh rác rưởi và xác chuột để về nhà sau một ngày làm việc mệt nhọc. Nhưng nước dùng thì chiều nào cũng thiếu. Mỗi chiều chúng tôi chờ hứng nước ở cái vòi công cộng. Cái vòi nước này

mới được làm lại sau một thời gian dài để không. Nước không đủ để bơm lên tầng cao nên mọi người đành chung nhau cái vòi nước ở đầu cầu thang. Thật khó mà tả được cái thứ nước tuy có mùi khử trùng nhưng lại chui qua những đường ống gỉ ngòèn chôn dưới lớp đất lầy nước mưa không có cống thoát. Tuy nhiên rau vẫn được rửa sạch, các món ăn phong phú vùng nhiệt đới vẫn được bày ra vào giờ ăn tối trong các gia đình, với những ngón tay sạch sẽ bày biện chế biến. Xong bữa tối, mọi người co chân lên giường, xem ti vi, đọc báo, tán gẫu và đánh bài. Dĩ nhiên trẻ con phải học.

Cánh đàn ông có chiếc điều cày, chia nhau rít sòng sọc, rồi dán mắt vào những trận bóng đá triền miên ở cả mấy kênh truyền hình, la hét ầm ĩ.

Chị khá đẹp, nhưng âm thầm và xanh xao, khép kín mọi sinh hoạt riêng tư. Chính vì vậy càng thu hút sự chú ý của nhiều người trong khu, nhất là lũ trẻ khi gặp chị ở cầu thang. Ngay cả tôi, cũng thường ngấm chị qua ô cửa nhà mình.

Thỉnh thoảng trong căn phòng nhỏ của người đàn bà lọt ra tiếng nhạc rất nhẹ. Khi đêm xuống, cả tiếng nhạc cùng luồng ánh sáng hoà với tiếng gió mơ hồ phiêu du trên những cành hoa sữa dưới sân khu tập thể.

Buổi sáng nào tôi cũng dậy thật sớm để chạy bộ. Tôi thường chạy dọc theo con đường ngang qua cửa bệnh viện. Chạy một lúc nữa thì qua cửa nhà xác.

Ngay trước cửa nhà xác, phía bên kia đường, là một dãy nhà ở chen chúc phủ đầy rêu phong. Nhà nào cũng bày bán những thứ dành cho người chết.

Mỗi khi có người đi từ đêm trước, buổi sáng sớm cửa nhà xác mở toang, trắng loá khăn tang và những ngọn nến lập lòe. Cửa các nhà đối diện cũng mở toang với hương hoa và khúc vải liệm chào mời. Sóng chết nhờ vả nhau. Tiếng nước nở lọt ra ngoài, theo gió động lại khắp nơi: bãi đá bóng, những chiếc ghế đá, những cành sấu, bằng lăng, hoa sữa...

Và một trong những buổi sáng như vậy, tôi nhìn thấy chị ngồi trên chiếc ghế

đá bên cái cây hoa sữa khăng khiu sát đường. Cây hoa sữa này có rất nhiều hoa. Sáng sớm khi sương chưa tan, hương hoa sữa ngọt ngào đặc kín trong lớp sương mù, dường như được ướp từ đêm hôm trước.

Chị ngồi trên chiếc ghế đá, im lặng. Tôi chạy vụt qua, nghĩ: chị là ai? Có phải là loại đàn bà nhạt nhòa và mông muội như bao người đàn bà khác, và rồi rơi xuống, cô đơn, sợ hãi?

Tôi đi chậm lại. Mồ hôi nhỏ xuống bãi cỏ còn ẩm sương. Qua đêm, trên cành hoa sữa khăng khiu, gió đã cuốn đi thêm vài chiếc lá, lộ ra những dòng chữ ai đó đã khắc thật mạnh tay làm dòng nhựa trào ra đỏ bầm. Người khắc có tình đánh dấu một kỷ niệm hay một nỗi đau? Cũng có thể chẳng đánh dấu điều gì mà chỉ là hành động mệt hạng của những kẻ ăn đêm, nghiện hút và vô tích sự. Tiếng nước nở oà ra rất nhẹ từ phía căn nhà người chết, quyện với hương hoa và cái giá lạnh buổi sớm cuối xuân như muốn nhắc tôi lên khỏi mặt đất đầy vỏ bao và ống kim tiêm. Tiếng nhạc của cõi sống dập dồn:

“Thì thôi đừng khóc nữa. Ngoài kia hoa khép cánh rồi. Những giọt sương rơi nhẹ nhẹ. Chỉ dám chạm vào hoa thôi...”.

Tôi ngồi xuống cỏ và thở. Từ xa một người đàn ông đi xe máy tới, dừng đột ngột cạnh người đàn bà. Chị khẽ nghiêng người nói điều gì đó, rồi ngồi trên chiếc xe, tay bám nhẹ vào lưng người đàn ông, chiếc xe vù đi.

Tôi nhìn theo họ tò mò. Lúc ấy nom người đàn bà trẻ trung như một thiếu nữ. Những tia nắng mặt trời hé ra vàng rực. Mái tóc và gương mặt của cả hai người như được ánh sáng thiên thần bao bọc.

Hàng chiều những ngày sau đó tôi vẫn ngắm chị qua ô cửa. Chị vẫn đi lại lặng lẽ một mình. Ở tuổi chị, người ta đã có thể có con đi học. Nhưng người đàn bà này hầu như không có quan hệ bạn bè thân thuộc với ai, ngoài lần duy nhất tôi nhìn thấy chị với người đàn ông còn rất trẻ kia.

Giữa hai hiệp trong một trận đấu bóng sôi nổi của giải bóng đá sinh viên

phát trực tiếp trên truyền hình , Céline Dion xuất hiện với bài My heart will go on, nhạc phẩm được chào đón trên toàn cầu. Ở khu chung cư này, nó còn được chào đón trong tiếng rít thuốc缭绕 sông sọc và những câu chửi thề, những câu chuyện về bọn đi rạch mặt trẻ em.

- Phải tử hình chúng nó!

- Céline Dion đang ở đoạn cao trào. You're here, there's nothing I fear. And I know that my heart will go on. We'll stay forever this way...

Gương mặt một vị sư già xuất hiện, cắt ngang trào âm.

- A di đà phật! Quý vị cho nhà chùa hỏi thăm gia chủ phòng 101.

Tôi biết vị sư già này. Đó là sư ông ở chùa Minh Khánh, một ngôi chùa nhỏ gần nhánh sông Hồng. Sư ông nổi tiếng là bậc cao tăng, với kiến thức nhà Phật uyên thâm. Những buổi sáng tụng kinh gõ mõ, cúng cầu an, tế lễ... do sư ông chủ trì thường rất đông phật tử chúng sinh.

Không ngờ ông lại xuất hiện ở cái khu nhộn nhạo này, lại tìm đúng Giang, tên người hàng xóm lạng lẽ của chúng tôi. Trận đấu lại được tiếp tục, tôi ngồi lẫn với những đứa con trai, cổ vũ cho dân đánh quần đùi vàng.

Dĩ nhiên chúng tôi tò mò về cuộc viếng thăm của sư ông Nghĩa. Ông gõ cửa vào nhà 101 chỉ vài phút, rồi trở ra. Chị Giang tiễn ông ra đường, đi qua chỗ chúng tôi, đầu hơi cúi. Cả hai đều kín đáo lấy tay lau đi những giọt lệ còn ướt ở khoé mắt. Lần đầu tiên tôi thấy một sư ông khóc.

Tôi bỏ dở trận đấu chạy xuống đường, chạy ra con đường mà hàng sáng tôi vẫn chạy bộ qua. Nhà xác đóng chặt cửa, những bông hoa được bày bán phía đối diện không chịu được nắng mới, rũ xuống thật tội nghiệp. Cây hoa sữa vào ban ngày vừa khô khỏng, vừa xơ xác. Vào đúng lúc ấy tôi nhìn thấy chị Giang ngồi trên chiếc ghế đá. Mắt nhìn đi đâu xa lắm. Tôi đi chậm lại, sát bên chị. Chị Giang nhìn thấy tôi thì quay qua, khẽ mỉm cười chào. Chị thường chào tôi bằng nụ cười như thế, từ khi bắt gặp tôi nhìn chị đắm đắm

qua ô cửa. Tôi đứng lại, có ý hỏi chị có cho tôi cùng ngồi không. Chị ngồi nhích ra một bên. Chúng tôi ngồi im lặng rất lâu, không cần biết mặt trời lặn từ lúc nào. Tôi rút trong túi ra con dao nhỏ và nhọn, vung lên cao. Mũi dao đâm thẳng vào thân cây, vạch ngang dọc theo những chữ cái. Nhựa cây tứa ra. Những cái lá vụn mình. Câu chuyện của chúng tôi dường như mới chỉ bắt đầu trong sự lặng lẽ của cả hai.

“Chị yêu cây hoa sữa này, đúng không?”.

“Nó giống cái cây ngày chị còn nhỏ trong một khuôn viên nhà chùa...”.

Mọi trật tự xã hội luôn bị phá vỡ rồi dựng lại theo cách của nó. Tôi chẳng biết hiện thời mình đang đứng ở đâu, chỗ phá vỡ hay chỗ dựng lại?

“Rồi cái cây này cũng sẽ không còn đâu, cả cái nhà xác kia nữa. Bây giờ chúng sắp nở hoa đấy. Chỗ này con đường cao tốc sẽ đi qua”.

“Đường cao tốc”.

“Cả cái khu nhà của chúng ta cũng sẽ phải đập đi xây lại cho xứng với đường cao tốc. Sẽ có những siêu thị ở tầng trệt. Không còn vòi nước chung nữa”.

“Chị sẽ không được biết người ta đập cái nhà này như thế nào”.

“Chị có tin em đã từng vặt cành non đầu tiên của cây hoa sữa này vào một đêm giao thừa khi em mới tập nói?”.

“Thế giới luôn được bắt đầu theo cách của nó”.

“Lúc này sao ông ấy lại khóc?”.

“Chị bỏ mặc ông ấy. Chị thích thế giới bên ngoài”.

“Chị thích sao không la hét lên? Em mà la hét được...”.

“Chị bước lỗi nhịp rồi. không thấy chị bước lỗi nhịp sao?”.

Chúng tôi ngồi trong đêm. Đêm âm thầm và dịu dàng hơn cả những điều tôi từng biết. Những ngọn đèn đường như chùng xuống trong hơi sương.

Chị xoè cho tôi tập nhật ký của người cha. Tôi cố đánh vần từng từ cái thứ

chữ viết rồi đầy tâm trạng của một người đã đi qua cuộc đời thường. Nhưng những câu đánh vần của tôi thật khó khăn. Nên dường như tôi cũng không biết được gì mấy về câu chuyện của cha con chị.

Tôi ngửa cổ đón những bụi sương phả vào mặt. Đêm óng vàng và đầy áp hơi thở của muôn loài. Những cây dừa cạn nở hoa tím hồng. Những đoạn ống bị đào bới tung toé, chưa kịp lấp lại, những đường xói như những vết cắt trên thân cây. Thỉnh thoảng lại một cơn gió ào tới xô những sợi cáp chằng chịt trên không trung, tạo thành những âm thanh riêng biệt của đêm nhiệt đới. Một con chuột chạy vụt qua, ngóc đầu nghiêng ngó rồi vụt biến sâu trong đồng rác đầu bãi đá bóng.

Tôi biết chị đang rất gần. Hơi thở và hương tóc quyện trong hương hoa sữa. Chúng tôi trở về nhà trong sự im lặng. Tôi biết ngày mai sẽ lại ngắm chị qua ô cửa nhà mình.

Chị Giang về khu chúng tôi ở được nửa năm thì người đàn ông tôi nhìn thấy dạo nọ đến hỏi chị làm vợ. Nhưng chị từ chối. Không ai trong khu biết điều này, ngoài tôi. Chị ngồi với tôi trên chiếc ghế đá, mỉm cười thản nhiên:

“Mẹ anh ấy không thích chị. Vừa cao tuổi lại vừa cô độc. Lúc làm đám cưới không được ghi tên cha mẹ lên thiệp”.

“Nhưng anh ấy vẫn quyết tâm”.

“Anh ấy làm thế để khỏi ân hận thôi”. Chị quen anh ấy hôm lên chùa, chẳng may nhìn thấy chị đang tắm. Nhà chùa có xây nhà tắm nhưng cái cửa bị long ra. Anh ấy ra giếng múc nước rửa tay.

Đến lượt tôi cười:

“Mẹ chị đâu?”.

“Chết rồi thì cha mới khoác áo nâu đi tìm trong các chùa”.

“Không lấy chồng thì thà cứ ở trong chùa cho tiện. Ra ngoài sống kiêu như chị, họ tưởng chị mắc bệnh mộng du”.

“Lúc nào chị cũng ước ao được làm người bình thường. Buổi sáng đến cơ quan làm việc, mặc váy thật đẹp, tán gẫu một lúc rồi chúi đầu vào công việc của mình. Buổi trưa ăn cơm cùng đồng nghiệp. Buổi chiều tan giờ làm thì đi chợ, về nhà nấu ăn. Tối cả nhà quây quần vui vẻ...”.

Tôi ngạc nhiên nhìn người đàn bà xanh xao và mỏng manh như chiếc lá.

“Mọi khi chị không đi làm?”.

“Có, nhưng là quét lá chùa. Đi khắp các chùa trong thành phố để quét, rồi gom lá biếu người nghèo lấy cái đun. Buổi chiều nào chị cũng vào bệnh viện thăm mấy người bệnh. Chị chăm sóc những người cô đơn. Nếu có ai chết, chị mặc áo liệm cho họ, rồi thấp nển, nấu cơm cúng”.

“Vậy là chị thường xuyên vào cái nhà xác kia?”

“Anh ấy là một người đàn ông mạnh mẽ và trẻ trung. Anh ấy phải lấy một cô gái trẻ và đúng là người bình thường. Còn chị, hai bàn tay này đã chạm vào những thi thể lạnh lẽo...”.

Câu chuyện của chúng tôi thường không có đầu có cuối, luôn bị ngắt quãng bởi tiếng nhạc trầm đục thoảng đến theo gió. “Đừng khóc nữa, ngoài kia hoa khép cánh rồi. Những giọt sương rơi nhẹ nhẹ. Chỉ dám chạm vào hoa thôi...”.

Bóng tối đã đầy ắp mọi ngả. khi con đường cao tốc đi qua đây, sẽ không còn thứ bóng tối lẫn quất trên những kẽ, ám khói xăng; lẫn quất trong những nhánh cỏ mềm mại và những vỏ bao. Sẽ không còn chiếc ghế đá và bầy đom đóm đang cố nhào người tìm kiếm chỗ ngủ. Sẽ không còn cái vòi nước gỉ. Không có khu nhà bán đồ liệm. Chỉ còn cái nhà xác được lui vào độ mười mét. Và những bức tường bê tông được quét sơn rực rỡ.

Tôi thích đường cao tốc nhưng tiếc nhiều thứ. Còn Giang, chị vừa thú nhận mình bước lỗi nhịp.

Tôi nghĩ đến một bông hoa nở một mình trên cái hành tinh đầy đá và sỏi.

Bông hoa cố ép mình thu lại để giống đá và sỏi. Nhưng ánh sáng chói chang bắt nó nở bung. Bông hoa quá bé so với vũ trụ.

Nhưng vũ trụ liệu đã bao giờ có hình hài đáng yêu như một bông hoa? Cái hình hài đó làm lòng ta xúc động, muốn giang tay ra để che chở. Cái giang tay của ta có thể làm những cánh hoa rụng xuống, bởi sự vụng về và ngu dốt. Nhưng với tấm lòng thành thì lịch sử loài người đã có bề dày xây đắp. Với tấm lòng thành, người ta phải nhả đạn vào nhau. Nhưng cuộc sống lại càng ngày càng tốt đẹp hơn, khi đạn không còn sản xuất hàng loạt. Vậy tôi đứng hay Giang đứng?

Căn phòng 101 có thợ sơn tường. Không ai sơn tường vào lúc này, khi dự án quy hoạch khu nhà đã được phê duyệt.

Nhưng chúng tôi quen với những gì chị Giang đem tới khu nhà. Thậm chí chúng tôi không nhận ra những trận rít thuốc Lào và văng tục đã kín đáo hơn. Đàn bà con gái tự nhiên dịu dàng và ăn mặc không hở hang như trước.

Thợ sơn tường trông như một tay nghiện hút. Tôi chạy sang đứng nhìn găm vào mặt gã. Chị Giang lấy báo trái khấp nhà để che đồ đạc. Những tờ báo mở rộng có đủ thứ như cuộc sống riêng trôi bên ngoài cuộc sống của chúng tôi. Chị chỉ gã thợ sơn tường bảo tôi:

- Chị cứu cậu ấy trong đám bệnh.

Chị chẳng bao giờ nói rõ điều gì. Thợ sơn tường lặng lẽ làm. Gã sơn kỹ và khéo. Thỉnh thoảng dừng lại sửa một đường dây điện hay nhổ những cái đinh la liệt do căn phòng qua nhiều chủ đóng lên. Tôi thấy chị Giang có lý khi gọi thợ sơn tường. Đi qua cầu thang tối om với những bức tường ẩm mốc, khi bước vào đến căn phòng nhỏ của mình, với ánh sáng ủa ra tràn ngập, với những thứ đồ đạc đơn giản nhưng kê gọn ghẽ, chị hoà mình trong bầu vũ trụ nhỏ của riêng chị.

Tôi như một kẻ đàn độn trước căn phòng ánh sáng ấy.

Thợ sơn tường làm ba ngày mới xong. Đang ngổn ngang thì anh Thuận, người yêu chị Giang đến. Trông anh tươi tắn trẻ trung hơn tôi tưởng, anh cầm cái hộp có chiếc nhẫn hạt xoàn nhỏ, đặt trước mặt chị Giang, trước mặt tôi và gã thợ sơn:

- Tặng em!

Chị Giang nhăn mặt, cười:

- Cứ như không còn cơ hội nào.

Tôi và gã thợ sơn lặng đi để họ đeo nhẫn cho nhau. Hai chúng tôi như hai phù rở trong cái đám cưới khônghoa, không nhạc, không phù dâu và áo váy. Chỉ có ánh sáng ban ngày tràn ngập, đẹp hơn những đoá hoa, đẹp hơn những bộ váy áo trắng muốt. Chị Giang đứng im lặng và cười, còn anh Thuận thì lúng túng ngồi xuống mép giường. Như một giấc mơ vậy. Tôi không dám quay lưng lại, vì tôi không hiểu được giấc mơ này. Những gì đã có trên khắp thế gian che chắn cho tôi để chạy trốn khỏi mình.

Tôi lười nhác bước xuống đường. Bản nhạc “ngoài kia hoa khép cánh rồi” đập vào màng tai tôi. Trước đây tôi không hề thích bản nhạc này, nó có cái gì đó pha trộn giữa cõi sống và cõi chết, âm u và tinh khiết y như My heart will go on. Nhưng nó tồn tại trong tôi không cần sự đồng cảm của cả thế giới, không cần hệ thống chuyển dịch hình ảnh và âm thanh với những cố gắng sáng tạo lớn lao của con người. Không cần gì cả. Chỉ có lá và bụi, cùng người đàn bà xa lạ đã bước qua niên kỷ của tôi từ rất lâu.

Một đám đông ào lên, tay cầm những lá đơn:

- Không thể để họ đẩy chúng ta đi. Không thể! đây là cuộc sống, là chỗ sinh nhai của chúng ta.

Tôi đứng bên đường nhìn theo đám đông. Đó là những cư dân của dãy nhà đối diện nhà xác. Tôi hoà vào dòng người, cố gắng chia sẻ với họ, nhưng không ủng hộ họ. Tôi muốn nhìn thấy con đường cao tốc . Khi nó ào qua,

mọi thứ sẽ được xoá sạch: rác rưởi, những ống kim tiêm, cái ghế đá, cây hoa sữa khẳng khiu và những đốm có đom đóm lập loè. Lúc đó con người ta sẽ luôn tiến lên phía trước mà không được phép quay lại.

Còn bây giờ tôi muốn san sẻ cùng những con người này nỗi bất hạnh của riêng họ, nỗi bất hạnh thật giản đơn, không màu mè. Nó xộc tới thực hơn tất cả những ý tưởng cao siêu, dễ làm người ta xiêu lòng.

Một người vừa chết nằm dài trong nhà xác, mặc gió và lá rụng, mặc tiếng ồn ào gọi nhau, mặc người đàn bà trong căn phòng mới sơn đang hạnh phúc, mặc nước mắt tôi nhỏ giọt xuống mặt đường bụi bặm.

Cho tới lúc này tôi mới hiểu mình đã bước sang thế giới đàn ông. Nhưng mãi mãi tôi sẽ không thể nói được lời yêu.

Tôi là một cậu bé câm sống lặng lẽ trong căn phòng của khu nhà sắp bị phá bỏ. Một ngày nào đó tôi sẽ nằm lên chiếc bàn dài, buông tay và bay về nơi có chị Giang.

Gió vẫn thổi qua cánh đồng bên sông

Tặng T

Tiếng mõ nổi lên trong gió, trong âm vang sôi động của làng. Tiếng mõ càng lúc càng to như thúc vào lòng người dân làng Ngò. Hai cánh tay mặc áo nâu sòng gân guốc nhẵn nạy gõ mõ, gương mặt khắc khổ của một người đàn ông chừng hơn 50 tuổi hiện ra trong ánh đèn vàng vọt. Phía bên ngoài nhìn vào,

có thể thấy căn nhà nhỏ lọt tòn nằm giữa vườn khế đang lên xanh. ánh đèn dầu chập chờn hắt ánh nâu tu hành lên tường. Tiếng khấn trầm đục dội lên trong tiếng côn trùng và ếch nhái:

"Nam mô đại từ bi cứu khổ cứu nạn... Xin Ngài rủ lòng từ bi cho cha con con được làm người thường...".

Niệm chạy ủa vào đặt rổ tôm đang nhặt dở xuống nền nhà:

- Ông Trọc à, con nói bao nhiêu lần rồi mà ông cứ xin Phật cái chuyện đó.
- Ta sẽ còn xin Ngài cho đến khi mắt ta nhìn ra được cõi vô biên. Niệm, hôm nay con gặp những ai trong làng?
- Con gặp bà Dinh này, những người đến mua hàng này. Với cả con gặp một cậu bé thật ngộ. Cậu ấy mới ở ngoài bắc vào. ý, không phải là một cậu bé xúu đầu, cao như cây khế đầu hồi kia. Tên là Tài.
- Con có làm họ phật ý không? Có chào hỏi tử tế không?
- Con không biết...
- Có thấy ai nhắc tới mẹ không?
- Họ đâu có nhớ ba cái chuyện ngày xa. Ai cũng mãi làm việc mà. Ông đừng nhắc tới mẹ con nữa.

Ông Trọc cúi đầu:

- Thì ta sẽ không nhắc,...

Im lặng bao trùm. Những con tôm tươi rói rào rào tràn ra miệng rổ, nhảy lách tách giữa nền đất. Niệm xắn quần, nhặt từng con cho vào rổ. Tiếng lão Trọc lại cất lên nặng nề:

- Con xẻ rượu mang ra cho ông Năm. Xem ông ấy có khỏe không? Có cần gì không?

*

Những con tôm nhảy loạn xạ trong cái vó nhỏ được nhắc lên khỏi mặt nước. Sương mù buổi sớm giăng khắp cành cây ngọn cỏ. Niệm cúi khom người

trên bến nước để gỡ từng vỏ tôm. Cô đổ tôm vào cái rổ rồi đập kín lại bằng vải màn.

Việt đang lặn dưới sông xúc cát. Mặt trời nhô lên đỏ ối phía cửa biển Thuận An. Dòng sông Hương thật hiền từ và thơ mộng với những ai đến đất này để thưởng thức vẻ đẹp cổ kính của xứ Huế. nhưng bàn tay những người con trai vạm vỡ thì nhợt đỏ vì cát, lớt cá và nước. Những thúng cát được đội lên từ đáy sông chảy nước ròng ròng lên mặt lên ngực Việt.

Nhìn thấy Niệm, Việt đội thúng cát đứng sững trên mạn thuyền. Anh nhìn cho đến khi người cha gọi giật từ trong khoang thuyền:

- Việt, làm gì mà ngó sững vậy?

Việt đổ vội thúng cát xuống thuyền. Rồi anh trườn xuống nước như con rái cá. Lát sau Việt nhô lên với thúng cát.

Bên bếp lửa giữa khoang thuyền, hai cha con ngồi lặng lẽ uống rượu. Người mẹ lúi húi nướng cá khô. Lửa và cá gặp nhau nổ lách tách. người cha vừa nhấp rượu vừa dẫn giọng:

- Ba đã nói rồi, tìm con gái nhà lành mà kết bạn. Tránh xa con bé đó ra.

- Cô ấy... cô ấy... hiền lành tử tế.

Việt đáp ứng. người cha gầm lên:

- Tao đã nói là phải tránh xa nó ra. Nó là thứ con hoang, hiểu không? Tao với mẹ mày còn lạ gì mẹ nó. Thứ đàn bà đi hoang đó máu huyết hôi tanh mấy đời. Còn thằng cha nó, chà, ngày xưa mới ghê chứ. Đi xe Jeep, tác oai tác quái ở cái đồn chợ Mai. Chà, nhưng mà mẹ nó quả thật là đẹp...

người mẹ rụt rè:

- Thôi ông ạ, người ta chết hóa thành cát bụi rồi.

Việt rầu rĩ nhìn ra dòng sông, nhìn lên phía cánh đồng hoang. Ở đó gió vùn vũ thổi, xô những cây khế hoang trụi lá. Những con sâu khế không chốn nương thân phơi mình trần trụi dưới những tia nắng sớm.

*

Bụi cát tung lên mù mịt trên bến làng Ngò. Một buổi ban mai tuyệt đẹp trên cái bến sông nhỏ nhoi, dù cát và bụi vẫn không thôi làm vẩn đục bầu không khí trong lành.

Bí thư Phước đứng chống nạnh trong trụ sở ủy ban xã. Khẩu AK đặt ở bàn, bên cạnh tay anh. Có hai thanh niên mặt lì lợm đang ngồi trên cái ghế băng trước mặt. Họ còn rất trẻ.

- Nói đi! - Phước gầm lên - Ai chỉ huy các anh ném truyền đơn?

Một thanh niên đáp cứng cỏi:

- Thưa ông, đó không phải là truyền đơn. Đó chỉ là một trò đùa. Mà cũng không phải là trò đùa. Tất cả là do tôi làm, còn cậu ấy chỉ đi theo.

người thanh niên kia vội chặn lời:

- Không phải anh ấy. Là do tôi.

Những mẫu giấy bị gió thốc vào bay tứ tung trong phòng. Một tờ rơi ngay xuống đất phía trước mặt Phước. Dòng chữ đập vào mắt anh như trên người: "Lãnh đạo xã cửa quyền ức hiếp dân!".

Đôi mắt bí thư Phước vẫn lên đồ quạch. Lồng ngực anh như muốn nổ vụn ra từng mảng.

Bỏ mặc hai thanh niên ngồi trơ trong trụ sở, anh lên xe, nổ máy. Chiếc xe Honda màu cỏ úa lao đi, để lại sau nó khói và bụi mù mịt. Chiếc xe dừng lại trước cửa nhà ông Trọc. Phước dựng xe, xốc lại súng, bước vào.

Trong nhà khói Hương nghi ngút. Ông Trọc đang ngồi thiền trước bàn thờ Phật. bí thư Phước phá tan sự tĩnh lặng:

- Ông theo tôi lên xã.

Ông Trọc ngược mặt bình thản:

- Lại có việc gì, phải không anh?

Phước chìa tờ giấy có mấy chữ nguệch ngoạc:

- Chữ này là của ông!

Ông Trọc chấp tay:

- A di đà Phật! Quả thật là oan cho tôi quá.

- Không lẽ người ta biết nhại lại chữ ông?

- Kẻ tội đồ này biết mình đầy tội lỗi, nhưng đã tự ăn năn sửa mình. Xin ông xem xét cho kẻ tội đồ này được hưởng phúc ấm trong sự ăn năn.

Phước nhếch miệng, gương mặt giãn ra:

- Thế là ông đã biết tội lỗi của mình với cách mạng, với cả bà T nữa. Ông còn nhớ ngày xa, cái ngày ông cho lính xăm đúng căn hàm của tôi không? Nếu lúc ấy ông không nhìn thấy người đàn bà đi từ ngoài sông vào giống hệt bà T, nếu ông không chạy theo bà ta để lính tản đi, thì quả lựu đạn của tôi sẽ kết liễu ông cùng tốp lính. - Phước cời nhạt - Dĩ nhiên, cũng có thể là tôi sẽ hy sinh, nhưng ông sẽ không còn tồn tại. Tội ác cũng chết theo ông. Bà T sẽ không bị chết nhục vì ông. Bà ấy cứu ông mấy lần rồi?

Niệm từ lúc nào đã đứng ngay cửa ra vào. Cô cất tiếng nhỏ, khô gọn:

- Ông sai rồi, tha ông bí th!

Phước quay phắt lại:

- Cô... ! Cô bảo sao?

- Năm xa tôi biết ông Trọc đã cứu ông. Ông ấy giả bộ nhìn thấy mẹ tôi để cứu ông. Bây giờ cha con tôi... không có gì để chống đỡ d luận, để minh chứng cho mẹ tôi và ông ấy.

Ông Trọc nhăn mặt lại như bị một con đau tim đột ngột.

- Niệm, con là con gái không nên nói nhiều.

Phước hoang mang trước vẻ bình thản của hai cha con. Nhất là trước những lời lẽ của Niệm. Dường như anh mới chính là kẻ có tội. Tại sao? Anh cảm thấy bức bối.

- Thôi được, ông hãy tự lên xã viết lời khai. Còn như tôi nể ông nên không

dùng khẩu súng này để áp giải ông.

Phước quay ra, hằm hằm lên xe. Chiếc xe vọt đinghư con sóc. Niệm chạy tới bên cha, người cha mà cô vẫn không thể nào gọi ông bằng cái từ "ba" như ông thèm khát.

- Ông không nói cho anh ấy hiểu. Tại sao ông không nói?

- Có nói cũng chẳng ai tin con ạ. Mọi sự trời đất sẽ tự sắp đặt. Vì ý nguyện của mẹ con, ta được sống bình yên thế này là tốt lắm rồi...

Ông Trọc chấp tay bước ra khỏi nhà. Ông đi liêu xiêu như kẻ hành Hương về cửa Phật, như kẻ đang tự trói mình.

Niệm mang tấm ảnh của mẹ ra, ngồi bệt xuống bậc cửa để ngắm. nước mắt cô lặn lẽ lặn trên gò má. Cô sống trong sự đùm bọc của dân làng Ngò mành ở giữa thình không, bởi cô là kết quả của một liều thuốc ngủ mà đại úy ngục, đồn trưởng đồn cảnh sát khu vực Phú Vang với cái tên Quân Trọc đã thuốc cho bà T, một nữ giao liên bí mật, đẹp nức tiếng trong vùng, khiến bà mang thai trong một đêm bị bắt lên đồn. Khi ấy vợ chồng bà lấy nhau đã lâu mà cha có con. Khi ấy, ông Năm chồng bà đang phải chống xuồng chạy trốn sự truy quét của giặc. Ông là một cán bộ nằm vùng, cùng đội với Phước.

*

Ông Năm ngồi ngây nhìn ra phía mặt sông. Phía đó có tiếng nước quẫy rần rạt. Niệm đang khom người, đặt những cái vó nhỏ xuống nước. nước loáng bạc trên những sợi lới. Một vài con tôm bắt đầu lọt vào vó, bơi tung lên như một vũ điệu nguyên thủy. Một con đò đi qua. Tiếng hò vang cả một khúc sông:

"trước bên Văn Lâu. Ai ngồi ai câu. Ai sâu ai thăm... Hò ơ...".

Ông Năm lẩm bẩm:

- Con Niệm lại đi vó tôm đó.

Tài hỏi:

- Rồi sao nữa ông Năm? Cái chuyện ngày trước ấy?

Ông Năm như không nghe tiếng hỏi của Tài. ý nghĩ của ông đang trôi theo dòng sông, nơi người đàn bà của ông trầm mình.

- Con thấy con Niệm đẹp không?

- Đẹp! nhưng con cha nhìn rõ.

- Sao vậy?

- Con không biết!

- Ồ, thật kỳ lạ. Trong làng này, trai làng không đứa nào dám nhìn thẳng vào nó.

- Con không phải trai làng. Cũng không phải là sợ. Con thấy chị ấy như ở trên cao, nên không dám...

Niệm đã đến gần họ từ lúc nào. Cô chào:

- Con đây mà bác Năm.

- Ồ, hôm nay đặt mấy vó?

- Cỡ chục!

Tài ngẩng lên nhìn Niệm qua ánh lửa:

- Chào chị!

Niệm cời xòa, ngồi xuống gần bên Tài, hơ hai tay ớt nhẹ bên ngọn lửa.

- Định làm trai làng sao?

Tài cời:

- Giờ thì em nhìn rõ mặt chị quá.

Hai chị em cùng cời. gương mặt ông Năm giãn ra. Niệm nhắc cái chai rượu trong rổ, đổ rượu sang cái vò đất của ông Năm. Cô nhắc:

- Hôm nay bác uống hơi nhiều.

- Ồ, nhưng hôm nay ta đang muốn say. Ông Trọc được tha về cha?

- Dạ, về ngay. Ông bí thúi nể mẹ con mà tha ông ấy.

Ông Năm thẳng thốt:

- Vì mẹ con sao? Có thật vậy không?

- Ông ấy nói như vậy mà.

Ông Năm lẩm bẩm:

- Vậy là hấn còn có chút nể trọng bà ấy... Hấn còn là người của cách mạng. Lớn lên các con phải biết khoan dung, phải nể trọng tạo hóa. Những người như bà ấy là tặng vật của tạo hóa. Khi ta lấy được bà ấy, ta đã nghĩ rằng phải sống thiện bao nhiêu kiếp ta mới được trời đất ban tặng cho người con gái ấy...

Ông Năm uống ực một ngụm rượu, rồi gỡ cá cho vào miệng. Niệm lặng lẽ đứng lên, lặng lẽ giật lùi vào phía màn đêm lập lờ đầy đom đóm và ánh trăng.

Tài ngòi sững nhìn ông Năm. Rồi ngược nhìn ánh trăng bắt đầu rực rỡ trên nền trời. Lửa bếp chọt bùng lên rồi lụi xuống. Ông Năm cười nhẹ một tiếng:

- Con biết không, thê xác có thể phải chịu ba số phận: bị ăn thịt và biến thành phân, bị đem chôn và biến thành giòi, hoặc bị thiêu và biến thành tro. Vậy mà bà ấy chẳng chọn cách nào, lại tự mình tan thành nước, tan thành mây, thành ánh trăng trên cái nền trời đen ngòm kia. Bà ấy, mẹ con Niệm đó...

Ông lão gục người trong ánh trăng.

dưới sông, Niệm cúi khom người nhấc vó tôm. Tiếng nước và tiếng tôm búng lách tách. Phước từ trong làng đến gần chỗ Niệm, báng AK đập vào một bên đầu gối. Niệm không nghe thấy tiếng bước chân và tiếng va đập của báng súng. Cô chỉ nghe tiếng dế đang nỉ non trong cỏ và tiếng tôm búng.

- Tại sao đêm nào cô cũng đi hót tôm? Sao cô không kiếm một nghề gì đó, thợ may chẳng hạn?

Phước hỏi, giọng của anh rền rền như sấm. Niệm ngược lên, thản nhiên:

- Tôi thích đi hót tôm.

- Cô sinh ra không phải để làm cái việc này. Cô có muốn tham gia dạy bổ túc cho bà con không?

Niệm ngạc nhiên:

- Tôi?

- Phải! Cô đã học hết phổ thông. Ở xã những người học hết cấp ba ít quá, lại đi học xa cả.

Niệm đứng lên:

- Các ông tin tôi sao?

Phước quay mặt làng ra phía khác.

- Thực ra, thực ra... Thôi được, tôi sẽ đề tên cô vào danh sách. Thực ra, cô chính là người mà xã đang cần. Thực ra... tôi cũng rất mến cô. Có thể là chúng tôi đã quá khát khe.

Anh ngồi bệt xuống bờ cát, cỏ đang lấp dần những mô đất trơ trọi. Niệm vẫn đứng phía dưới, gần mép nước. Một con sên đất ngọ ngoạy bò ngang giữa hai người. Giọng Phước rền rền trong những cơn gió thoảng tới.

- Cô biết không, nhiều khi tôi cũng rất mệt mỏi. Lúc nào cũng giữ kh kh khẩu súng này. Trông nó không hợp với tôi, phải không? nhưng tôi sợ là nếu tôi lơ là, mọi chuyện sẽ rồi bết hết cả.

- Các ông phải tin chứ. Phải tin tất cả.

- Chúng tôi ? Cả cô cũng là chúng tôi mà. Cô phải ngẩng mặt lên. Tại sao cô không tự ngẩng mặt lên?

Niệm thoáng sững sờ. Cha có ai nói với cô điều đó.

- Tôi ?

- Phải, cô!

Rồi anh đứng lên, lùi lùi bước đi, bước chân hơi rơn rớn mệt mỏi. Niệm đuổi theo:

- Ông bí th! Xin cho tôi hỏi một điều...

Phước dừng lại. Niệm ngập ngừng:

- Có phải... có phải ông biết rõ về mẹ tôi?
- Ở đây ai cũng biết bà ấy. Trừ đám trẻ cha kịp nhớ gì.
- Mẹ tôi có phải là...

Gió nổi lên khua giọng nói người con gái cô đơn vang xa lảnh loãng trong hơi Sương mù mịt. Phước vô tình nắm tay vào bóng súng.

- Bà ấy thật là đẹp. nhưng... cô còn lung linh hơn.
- Tôi muốn hỏi mẹ tôi có thực là kẻ phản bội không? Ông là người đã hoạt động cùng mẹ tôi, ông phải biết rõ điều đó.

Phước ngoảnh mặt ra mặt sông, nơi người làng nói mẹ Niệm đã trầm mình, khoát tay:

- Ờ, thực ra... thực ra tôi cũng không rõ. Cô hỏi bác Năm thì hơn.

Niệm chạy lên phía trước chắn ngang Phước:

- Ông Trọc nói ông ấy đã kể rõ với ông mọi chuyện, nhưng ông không tin. Ông Trọc nói ngày ấy chính ông đã gặp mẹ tôi trước khi bà đi làm nhiệm vụ.

Phước bắt chợt nắm chặt tay vào bóng súng:

- Tôi căm ghét đàn bà không chung thủy! Lẽ ra cô phải là con của bác Năm, cô hiểu không? Chúng tôi đã để yên cho ông ta sống. Ông ta còn muốn gì?
- Ông ấy chỉ muốn ông minh oan cho mẹ tôi. Tôi cần phải tin ông.
- Tôi bắt cần cô, cô bé ạ.

Phước gạt Niệm sang bên, bước đi dứt khoát. Niệm gào lên:

- Tôi muốn tin ông! Tôi muốn tin các ông!

ánh trăng đã khuất trong đám mây đen. Gió đã ngừng thổi. Chẳng còn tiếng bước chân và tiếng dế. dưới sông, nước vỗ lóc bócnhư vỗ về Niệm.

Việt từ trong chiếc thuyền đánh cá đêm nhảy lên, rải những bước dài về phía Niệm. Cô đang lụi bụi gờ lới. Rồi xếp các thứ vào rổ, quày quả trở lên. Việt vội chạy đón ngang đường chỗ Niệm sắp đi qua. Trăng nhô ra trên doi cát,

soi rõ cái làng nhỏ bên sông. Việt đứng sững giữa đường, lúng túng:

- Chào Niệm!

Niệm thoáng giật mình. nhưng cô nhìn Việt hờ hững. Cô lễ phép:

- Anh làm ơn cho tôi đi nhờ.

Bị vẻ lạnh lẽo và âm thầm của Niệm đối lại, bị ánh trăng soi rõ những giọt mồ hôi rịn trên hai thái dương, bất giác Việt lùi lại bên lề đường. Anh cúi xuống như chính mình có tội với sự cô độc của cô. Anh cứ đứng bên đường, không dám nhìn theo cả bước đi của người con gái, hai bàn tay chai đỏ vịn vào nhau, bối rối.

Tài từ đâu chạy xe ngang qua. Chiếc xe đạp quay loang loáng, rồi chậm dần. Chiếc xe dừng lại gần Niệm.

- Chị Niệm, được nhiều tôm không?

Mặt Niệm rạng rỡ hẳn lên. Lòng cô chợt thấy ấm cúng.

- Hôm nay cũng khá. Em về à?

- Vâng. Chị lên xe em chở về cho nhanh.

Niệm ngập ngừng, rồi ngồi lên. Cô thấy vui lây cái nhanh nhẹn trẻ trung của Tài.

- Đi chậm thôi kéo đỡ hết tôm.

- Đỡ thì em mua lại tôm thật ngon đền cho chị.

- Cha đi làm mà có tiền sao? á!

- Sao vậy?

Tài phanh vội xe lại. Cái yên xe kịp dính ngón tay út của Niệm, lúc rút ra rớm máu. Tài nâng ngón tay đó lên dí về phía Niệm:

- Chị mút đi, kéo phí. Ai bảo không bám vào người em?

Niệm quay mặt đi, cười:

- Gớm! Chị sợ máu.

- Em mút nhé.

Tài đa ngón tay rớm máu lên môi mút nhẹ. Niệm rứt phắt tay lại:

- Quỷ quá! Có tanh không?

Tài cời:

- Thế là máu chị hòa trong em rồi. Suốt đời chị cứ đeo bên em cho xem.

Niệm dúm đầu Tài:

- Cha thấy ai lỗi như em.

Trong vòng xe quay, họ chợt yên lặng. Vẳng trong gió áp tới, từ triền sông âm hổng bài thơ của cõi Phật cùng tiếng mõ tụng:

Ai lơ lửng như thuyền nan không bến

Ai hận đời không một chút tình thương...

Thì đây

Mắt Thế Tôn nhìn xa ngoài muôn dặm

Lòng Thế Tôn như bể thẳm xanh màu

Tay hiền từ đốt đuốc giữa đêm thâu

Với pháp nhũ đầy vàng châu cảm mến...

*

nhưng rồi cuối cùng, Niệm lại cột chặt đời mình với Việt. Khi ấy bà T mẹ của Niệm đã được cách mạng minh oan. Bà hy sinh trên đường làm nhiệm vụ dịp Tết Mậu Thân 68, chứ không phải trầm mình dưới sông Hương vì vụ có con với đại úy Trọc rồi cứu ông ta khỏi án tử hình của cách mạng như lời kết tội bà bấy lâu. Ông Năm cho vào tiểu cái nơ buộc tóc, đôi dép và vài bộ quần áo của vợ. Xã làm lễ long trọng đưa cái tiểu vào đặt trong nghĩa trang liệt sĩ. Niệm trở thành con liệt sĩ. Phước tránh mặt cô, dù âm thầm yêu cô. Anh biết mình có lỗi.

Khi ấy Tài đã hoàn thành chuyên du học. Anh trở về quê với tấm bằng kiến trúc s.

Khi bữa cơm gặp mặt vui vẻ trôi qua. Bạn bè cũng đã về hết. Tài khẽ hỏi

mẹ:

- Chị Niệm biết con về sao không ra đón? Cũng không thấy lên?

người mẹ im lặng lắng sang chuyện khác.

Mấy hôm sau, Tài nhận được một thiệp mời. Anh sững người nhìn phong thiệp, hỏi mẹ:

- Chị Niệm cưới? Sao chị ấy không đợi con về?

Anh chợt nhìn thấy cả đồngthưminh nhờ mẹ gửi cho Niệm vẫn còn nguyên trong góc tủ. Tay anh run rẩy nắm chặt những phong th.

- Mẹ, tại sao mẹ lại...

người mẹ thản nhiên:

- Con Niệm lớn tuổi hơn con. Cha nó lại là tay ác ôn ngày xa. Lúc ấy, mẹ nó cũng cha được xác minh.

Tài thấy lòng mình cuộn thắt:

- Mẹ Oi, thời đại của chúng con...

Anh không nỡ nói hết câu.

ở làng Ngò, một đám cưới tng bừng đang chuẩn bị đa dâu. Đám đa dâu bắt đầu ra khỏi ngõ.

Tài chạynhư thể nếu chậm, anh sẽ chẳng bao giờ nhìn thấy một người... Anh chạynhư cha bao giờ chịu rút lại phía sau. Cũng chẳng biết vì lẽ gì, mừng vui hay đau khổ? Đuổi kịp đám đa dâu, Tài gào lên:

- Chị Niệm!

Đoàn người giãn ra dưới ánh nắng mặt trời rực rỡ. Mùa xuân tràn về trên dẻo đất miền trung nhỏ nhoi này, nhuộm thắm vạn vật, khiến tiếng gọi thất thần của người con trainhư lạc lõng giữa thình không. Cả đoàn người ngo ngác ngoảnh nhìn lại phía sau.

Tài đã đến trước mặt Niệm. Anh vừa nói vừa thờ:

- Em... em thật có lỗi. Em... bây giờ đã có thể tặng chị cả hộp trang sức.

Tài rút trong ngực áo ra một chiếc hộp bằng gỗ bọc nhung màu huyết dụ, tay run run đưa tặng Niệm. Niệm đỡ lấy, mở ra. Bên trong lấp lánh một chiếc trâm cài đầu, chiếc vòng vàng đeo tay nạm ngọc, chiếc nhẫn lấp lánh hoa cong. Niệm bối rối:

- Cảm ơn! Chị... lâu quá không nhận được tin...

- Tài đã viết thư cho chị. Viết nhiều lắm, nhưng... mẹ không chuyển.

Gió tung lên từ giữa cánh đồng. Gió vùn vù giữa ba người đang đứng lặng, giữa đoàn người đang say vì vui và vì rượu. Vì cả hơi xuân ngấm trong lòng đất đang ngùn ngụt tỏa lên đất trời. Việt kéo tay áo Niệm:

- Đi thôi, em!

Đoàn người đi đông tiếp tục đi. Đoàn người xanh đỏ đủ màu uốn lượn giữa cánh đồng lúa đang lên xanh, làm thành dòng người hình chữ S. Tà áo trắng của cô dâu bay tung trước gió. Niệm vừa đi vừa ngoái nhìn lại. Một giọt nước mắt mờ trên gò má. Cô lấy tay lên lau nó đi. Trên tay cô chiếc hộp màu huyết dụ như nụ hoa nhỏ xíu giữa dòng người. Trên đầu cô ánh sáng lấp lánh đến vô cùng.

Tài cứ đứng sững giữa cánh đồng mặc gió tha hồ vùn vù. Anh biết mình đã thành người đàn ông thực thụ khi chợt hiểu mình vừa đánh mất một điều quý giá nhất...

12-1998

Hết

Hồ Trong Thung Lũng Xa

Thôi đành một mình khép cửa

Mặc ai thương nhớ có đôi

Khi trong lòng không có gì hết thì cũng chẳng viết được gì.

Tôi đi bán hàng.

Tự tưởng tượng phía trước mặt người ta đã kè hồ. Mặt hồ lộng gió. Mưa phùn lất phát bay Hoa cải nở rộ vào vụ cuối đông ven hồ. Trong hơi gió, có mùi ngai ngái của mặt hồ vừa được người ta vớt rác vào buổi sớm mai, mùi ma túy sót lại trong đáy những ống kim tiêm, mùi ka-ra- Ô-kê khả ái phảng phất mờ mờ thị thành, thuốc lá, nước hoa... và nữa, mùi tiền!

Tôi chỉ mong kiếm được nhiều tiền. Chuyện này nghe ra cũ rích. Nhưng không nói ra không được. Tôi thuê một căn nhà ven đường hồ với giá cắt cổ. Nhưng tôi đọc thấy ở đó, tôi sẽ bắt buộc gồng mình để kiếm tiền.

Thoạt đầu, bạn tôi nói anh sẽ đến đó giúp tôi một thời gian, trước khi anh kiếm được một việc làm ổn định. Tôi không chờ đợi gì ở người con trai này. Nhưng tôi mong anh như một thói quen.

Trong lúc sửa nhà cho ra một cái cửa hàng Trà - Cà phê - Giải khát - Ga-lơ-ry Tranh nghệ thuật, trong tôi còn lên nổi đau buốt của một người đàn bà bị tất cả thế gian này phụ tình. Tôi nhìn người con trai duy nhất bên cạnh tôi

giận dữ. Chúng tôi không yêu nhau. Không một nụ hôn. Không một lần anh chở tôi đi chơi. Tôi kể chuyện mình bị phụ tình. Anh hầm hè với kẻ vô lại đã cách xa tôi dường như cả thế kỷ, để rồi một lúc sau, anh gọi điện thoại cho một cô bạn gái nào đó, cười nói dịu ngọt như một đôi tình nhân xa nhau lâu ngày. Tôi lắng nghe nhưng thực ra tôi chẳng để ý họ nói gì. Tôi không ghen với thế gian này nữa. Tôi chỉ quan tâm số tiền mà tôi đã bỏ ra để mở cửa hàng, số tiền thu được hằng ngày. Rằng anh có thật sự giúp tôi như đã hứa? Tôi lập tức có thêm mấy người hàng xóm. Có lẽ họ chờ đợi sự kiện có hàng xóm thuê nhà đã lâu, bởi ngày tôi nhận nhà, bà hàng xóm phía tay phải nhà đã bành trướng ngay một tủ kính đựng tạp hóa, trên tủ chất đầy giấy vệ sinh để khẳng định vương quốc vỉa hè của mình. Nghĩa là bà ta chiếm luôn cả không gian vỉa hè của căn nhà tôi thuê. Mới sáng sớm chưa kịp thấp nén hương khấn lên bàn thờ gia chủ để xin nhập nhà, bà ta đã lóe xoe:

- Khổ thân chưa, biết trước chị đã gài các em thuê nhà này. Đắt quá! Bán cà-phê ở đây ế lắm. Đấy, rồi các em sẽ thấy chị nói đúng.

Cái vòm miệng bà ta xoay tròn. Hai hàm răng xiết vào nhau như muốn nghiền nát đối phương.

Ôi hoa cải. Tôi mơ màng nhìn ra hồ. Dù biết lâu lắm rồi hoa cải không có bên hồ trong thành phố. Đây chính là thương trường. Tôi sẽ bị nghiền nát, nếu như không biết mỉm cười và thần nhiên tính toán.

Quán hàng của tôi được đón một họa sĩ. Chàng thanh niên bé nhỏ gầy gò trong bộ áo quần và chiếc ba-lô như sẵn sàng lấy ví-sa lên máy bay sang phương Tây. Cái tên của anh khiến người tiếp xúc ban đầu thấy bí hiểm. Thôi ta tạm gọi là Cung. Thoạt đầu tôi hơi ngỡ ngàng. Tại sao Cung lại biết tôi ra thương trường kiếm tiền nhỉ?

- Em được một người bạn cho biết, đơn giản thôi.

Cung vốn là "quân" của tôi ngày còn làm ở tờ báo Điện ảnh. Tôi hay bênh

Cung, mặc dù không ưa người đã giới thiệu và "bảo hộ" cậu. Khi không đứng đầu được ở báo, Cung bỏ ra ngoài. Bây giờ gặp lại, Cung đã là một họa sĩ vừa mới có tranh triển lãm ở Ga-lơ-ry Tràng Tiền. Mà cuộc triển lãm này không phải là cuộc triển lãm cá nhân. Hẳn hoi do tổ chức hỗ trợ tài năng trẻ của Thụy Điển đứng ra tài trợ tổ chức. Ngay buổi khai trương đầu tiên, Cung bán được 12 bức tranh. Sau một tuần bán được 20 bức tất cả. Cung trở thành người hết nghèo tuy chưa giàu. Nên có thể đưa đến cửa hàng tôi vài bức để treo cho vui. Cung nhiệt thành với tôi trong hai vấn đề.

- Thứ nhất, em sẽ ngắm nghía tính toán cho "bác" xem sẽ bán hàng theo cách nào hiệu quả nhất, văn minh, độc đáo nhất. Thứ hai - Cậu lắc đầu ái ngại nhìn tôi - Em sẽ thiết kế cho "bác" một nhân vật.

Nhân vật này người Anh, giáo viên dạy tiếng Anh "cao cấp" cho những người học chuyên sâu tiếng Anh, trụ sở đóng tại Hà Nội. Cung thăm thì vào tai tôi: Chị đừng nói gì về chuyện có hai cô con gái nhé, để gặp nhau xem thế nào đã. Tôi hỏi: Giấu con vào đâu? Chúng to đùng thế kia. Cung cười: "Bác" vẫn thật thà quá. Tôi đồng ý đóng bộ vào đi chơi với Cung, để ra mắt một kẻ tôi không biết mặt, không biết tiếng để có thể trò chuyện. Vậy thì làm sao tôi có thể biết được những lời dịu ngọt của anh? Mưa hắt vào mắt tôi những giọt lạnh lùng. Nhớ lời con gái tôi dặn: Thời buổi này hình như người ta không cần yêu đâu. Mẹ cứ vui vẻ lên. Hai cô con gái tíu tít sắm cho tôi đôi giày mới, hộp son mới. Tôi đóng bộ vào, đợi lúc bạn tôi về quê có việc, tôi hăm hở bôi son, diện giày để đến nhà chàng giáo viên người Anh (giả sử bạn tôi không đi vắng, liệu tôi có đủ can đảm đi đôi giày mới ấy để ra mắt một người?).

Gặp người đó lần thứ ba thì tôi chán, bảo Cung:

- Thôi, số chị không thuận với người nước ngoài.
- Người trong nước chị cũng không thuận. Chắc chị đợi sang hành tinh

khác?

Cung cười cười trêu tôi. Tôi không dám nói với Cung, tôi sợ cái quần bò cổ tình rách gối của hắn, tôi không thích vẻ ngạo mạn giấu trong sự nhiệt thành thái quá với người bản xứ của một người ở một phương trời xa lạ. Tôi cũng không dám thú nhận với Cung, rằng tôi không còn biết yêu nữa. Người yêu của tôi hoặc là đã chết, hoặc chưa sinh ra trên đời. Tôi thích sống cô quạnh, dù quanh tôi bao chàng trai vốn thích những phụ nữ thông minh, sẵn sàng làm mạnh thường quân cho công cuộc sáng tác "vĩ đại" của tôi. Nhưng tôi không thích ai trong số họ. Tôi chỉ thấy ghen với họ. Có lẽ giờ đây tôi chỉ biết ghen. Tôi ghen vì giá như tôi có thể sống mà không cần lo cái điều cuộc đời mình phải có đàn ông.

Nửa đêm, tôi đứng chằm chằm nhìn vào căn nhà hàng xóm cách căn nhà tôi thuê một nhà. Một căn nhà không có cửa. Trống hoác như cánh một nắm mồi đang mở ra từ từ. Gió từng đợt từ mặt hồ dội vào lạnh buốt. Nhưng chủ nhân căn nhà vẫn đang lui cui một mình xếp những quân bài ra mặt chiếu. Và cậu ta đếm. Tôi không hiểu cậu ta đếm cái gì trong cái đêm cô quạnh này. Vừa chập tối, cậu chạy sang xin tôi một tờ giấy trắng. Cậu cười bên lên:

- Để em viết cái đơn.

- Đơn gì?

- Đơn xin đi cai nghiện.

Tôi nhìn cậu ta như cái cách tôi nhìn người bạn trai duy nhất bên cạnh tôi, như cách nhìn anh chàng người ngoại quốc nọ, cũng như cách tôi nhìn ra mặt hồ thăm thẳm.

- Em viết chủ yếu để cho mẹ em tin thôi.

- Tại sao lại nên nông nổi này?

Tôi hỏi cậu ta, nhưng không phải là một nhà văn hỏi một con nghiện, mà như một bà chủ hàng hỏi hàng xóm có cái vỉa hè hấp dẫn (vì có thể mượn để

xe khi có khách đông). Cậu vô tư trả lời tôi, không văn vở như trong các câu chuyện trên sách báo:

- Tại mấy con ca ve rủ rệ Em ngu quá.
- Đâu riêng mình cậu. Cả chị cũng ngu không kém.

Câu cuối này cậu ta không thể nghe thấy. Nhưng tim tôi thì đập như muốn tan ra.

Bây giờ tôi đứng nhìn vào căn nhà trống hoác (cậu ta đã dỡ hết cửa đem bán) nhìn một con nghiện loay hoay xoay sở một mình. Tôi không biết cậu ta đáng thương hay chính tôi đáng thương? Tôi mặc dày cộm áo ấm. Còn cậu ta phong phanh tấm áo len mỏng cũ rách. Cậu ta có niềm đam mê là cai hay không cai cái thứ bột trắng đáng sợ đó. Còn tôi không đam mê gì cả. Thậm chí khi có người kiếm cớ gây sự, tôi còn mỉm cười nhìn họ, khiến họ lùi lại kinh hãi.

Tôi cứ đứng mãi nhìn vào căn nhà trống hoác đáng sợ đó. Cho tới khi một con chuột cống chạy ngang qua bàn chân, lôi theo một vệt nhót nhờ nhờ trong đêm. Đèn đường một mỗi, vàng vọt.

Từ trong nhà cậu thanh niên chợt đứng dậy, bước ra. Hơi ngờ ngàng khi nhìn thấy có người trước cửa. Tôi lùi lại, định quay lưng nhưng nghe tiếng cậu rành rọt:

- Hôm nay em không thêm thuốc. Mẹ em mới cắt cho một âm thuốc gì ấy. Uống chát ghê.

Cậu kéo tay tôi, thăm thì:

- Người ta bảo chị là nhà văn. Chắc chị chẳng thiếu gì tiền, nhưng thích bán hàng để kiếm tí vốn thực tế chứ gì.
- Chẳng phải đâu. Chị bán hàng kiếm tiền nuôi con với nuôi nghiệp văn đấy.
- Em không biết, cũng chẳng hiểu. Đi chơi với em không? Đi với em ra chỗ này.

- Thôi thôi.

Tôi giằng tay khỏi cái cánh tay đầy vết kim châm, không còn có thể lấy được ven nữa.

- Chị sợ à? Đừng sợ. Em không lôi chị vào cái trò bản thủ của bọn em đâu. Em thấy quý chị thì rủ. Đêm nào tỉnh táo em cũng đến chỗ ấy. Tiền không phải mua thuốc thì đem ra cho nó.

Suýt nữa tôi phá lên cười. Cái kéo tay nhiệt thành quá.

Tôi đi với cậu ra một căn nhà ven hồ. Trong nhà, một thiếu phụ - không một cô bé thì đúng hơn - đang bấm thịt trên một cái thớt đã mủn. Cái thớt to dùng, còn đồng thịt thì đầy những bầy nhầy bạc nhạc. Cô không ngẩng lên, nhưng đôi bàn tay như muốn bóp nát tất cả những gì chung quanh. Đôi bàn tay cô quanh nỏ đầy gân xanh. Các ngón tay sưng tấy vì nước nóng hoặc vì một thứ gì đó, tàn phá tất cả lớp da bình thường. Tôi nghe tiếng lều bầu phát ra từ cái cổ họng gầy guộc:

- Vỡ mẹ nó cái gương rồi.

- Mà cần gì soi gương.

- Tao soi vào cái mả mẹ mày còn xinh hơn thật.

- Câm mồm đi. Có khách mà không lấy nước à?

Cô ta ngẩng lên, chậm chạp đứng dậy. Cái đuôi tóc buộc một cái nơ màu hồng lấp lánh phát phơ bên bàn nước cóc ghè. Cái đuôi tóc phản chiếu ánh sáng hắt lên từ mặt hồ, trong khoảnh khắc phô bày một vẻ đẹp đã mất. Cô ta với một cái giẻ đen nhờn nhờn, lau thật kỹ càng từng ngón tay. Sau những thao tác lười biếng, không như cái cách cô bấm thịt, một cốc nước đầy được bung ra với lời giải thích:

- Vỡ hết cốc rồi. Còn mỗi cái.

Cậu thanh niên đẩy cốc nước về phía tôi, mời:

- Chị uống nước!

Có lẽ đây là hành động lịch sự nhất trong cái đêm lạnh mù mịt này. Trong đông chần phòng phênh, một cái cẳng chân bé xiu thò ra, nũng nịu:

- Đói quá.

Cô gái cuống quýt:

- Cho cu cái bánh bao nhé.

Gió ào ạt thổi phía sau nhà, len lỏi vào khắp các ngóc ngách. Một mùi bánh thơm lừng bốc lên đẳng góc bếp. Cậu hàng xóm của tôi đứng dậy đi về phía ấy, mở bung nôi bánh:

- Để lấy cho nó một cái.

- Trả tiền vào cái hộp ấy. Đừng lấy mấy cái to.

Cậu ta nhăn mặt:

- Sao không hấp riêng ra?

- Lấy đâu ra lăm lửa thế. Tháng này phải mua thêm cả chục viên than.

- Hôm nay cũng có tiền cho hai mẹ con mày. Đây là chị hàng xóm mới. Chị ấy cho tao tờ giấy viết đơn.

- Đi thì để mẹ con tôi thế này à?

- Ở nhà thì cũng phải thế. Tao đi, cũng đỡ được ít tiền ăn. Tháng sau về ăn Tết. Ở đó cũng có một cái hồ như cái hồ này. Mẹ con mày nhớ tao thì khăn gói lên thăm. Mà thôi, đừng đi làm gì cho tốn. Để tiền mua cho con cái áo ấm.

Gương mặt thằng bé phình phính. Cái bánh bao nóng hổi làm gương mặt nó bành ra như một tiểu thiên thần.

Gió lại quạt sang ngả khác. Không còn mùi bánh thơm lừng nữa. Một mùi tanh tanh thâm lạng lan tỏa. Rồi bùng lên khắc khoải. Lúc này cô gái mới mở miệng với tôi:

- Chị đến đây làm gì. Họ bảo chị Ở cái đẳng cấp cao. Bán hàng chẳng qua là ngạo thiên hạ chơi. Nhưng chị bước vào đây là em biết ngay chị không

muốn sống nhưng lựa. Chị giống em.

Cậu thanh niên giải thích:

- Nó con ông giám đốc to đấy chị ạ. Chết em nên mới ra nông nỗi này. Nó mà chết một lão giám đốc nào đấy là sếp của bố nó thì bây giờ chẵn em nệm ấm. Đâu phải băm thịt chuột thế kia.

Tôi hơi hoảng, lùi ngược ra cửa. Cô gái tiếp lời:

- Kiếp trước nợ nần nhau thế nào, bao nhiêu thằng đẹp trai con nhà giàu lại chả theo. Theo thằng này cứ phải ông chẳng bà chuộc thế đấy chị ạ. Bố em từ, nên mới ra nông nỗi này. Đợi hết năm nay, hết cơn, may ra ông ấy cho mẹ con em về. Thằng này phải hết nghiện, có tiền đem đến xin cưới, may ra mới đoàn tụ được.

- Mà lúc nào cũng chỉ nói chuyện tiền.

Thằng con trai trong kiếp nợ nần của cô gái lên tiếng chống chế.

- Không có tiền đừng hòng có được tao. Kể cả tao không có thằng nào để ý đến thì tao cũng cóc cần thứ đàn ông như mày.

Cái nơ lại ánh lên lấp lánh trong đêm. Từ cái quán ka-ra- Ô-kê ven hồ bỗng bùng lên những tiếng gào (có lẽ do bức bối nên khách tự ý mở cửa căn phòng cách âm):

"Thôi đừng khóc. Có mưa rồi...".

Tôi ngồi thừ ra trong căn nhà tạm nghe đôi trai gái cự nự nhau, nghe những lời ca chẳng còn là khúc hát, vì nó dư thừa và vô vị với cái căn nhà tồi tàn và những con người bé nhỏ này.

Tôi bước ra phía sau nhà, nơi có những đồng rác chất chồng và những chú chuột đen ngòm chạy qua chạy lại. Có thể tôi sẽ vấp và đưa chân vào một cái bẫy chuột nào đó nhan nhản quanh rác.

Trong nhà, cậu hàng xóm của tôi đang đếm tiền đưa cho cô gái. Họ nói gì với nhau tôi không nghe thấy, nhưng ánh mắt nhìn nhau tha thiết lắm. Cô gái

áp bàn tay lên mái đầu người con trai mình yêu. Đôi tay sung vù (vì thường xuyên nhúng tay vào thùng nước nóng để làm lông những con vật rơi vào bể của cô) giờ đây bỗng trở nên thanh thoát và mềm mại.

Từ ngoài cửa, tôi thầm ghen với mẹ con cô gái.

Tôi trở về quán hàng của mình. Dưới ánh đèn màu, trông tôi sẽ đỡ nhợt nhạt và cô đơn hơn.

Tôi nhìn thấy bạn tôi đang cần mẫn pha cà-phê cho khách. Chút ảm cúng trong tôi bị làn gió tàn nhẫn phía ngoài mặt hồ lướt qua cuốn đi.

Bạn tôi không ghen và không yêu tôi. Nếu như ngược lại, có lẽ tôi sẽ thức suốt những đêm còn lại cuối năm để đan cho anh tấm áo. Thực ra tôi muốn tặng anh những điều tốt đẹp nhất. Được mặc chiếc áo tôi đan, coi như anh đã được tặng cả thế gian này. Chúng tôi sẽ rời xa chốn thị thành ồn ào, đi về nơi có hồ trong thung lũng xa, nơi có những thảm cỏ, gió ngọt ngào và bầu trời xanh ngọc, mặt trời thì rực rỡ trên cao. Nơi ấy tôi sẽ trồng những vòng cải xanh. Đến mùa đông, hoa cải sẽ nở vàng rực rỡ. Tôi sẽ hái tặng các con những bông hoa nhỏ bé dịu dàng.

Không biết tôi có đan cho anh chiếc áo như đã hứa?

Hết

Làn khói mong manh

Khói thuốc mù mịt giăng. Có cả mùi xì gà rất thơm đọng lại ngoài cửa quán. Anh xuất hiện sau khi làn khói xì gà tan hết. Cô nhấp một ngụm rượu, rồi nhăn mặt vì nồng độ quá nặng. Cô ngẩng lên nhìn anh, im lặng. Anh ngồi xuống bên cạnh, phá tan không khí nặng nề khói thuốc: Em có chuyện gì? Cô không đáp, rút bao thuốc còn nguyên ra, lấy một điếu. Anh giật điếu thuốc khỏi tay cô, nghiêm mặt lại: Đây là cách chỉ có trong phim thôi. Nói đi. Anh đang chờ nghe. Cô nhìn thẳng vào mặt người đàn ông: Em không biết phải bắt đầu từ đâu. Anh bảo: Em nói từ đâu thì là bắt đầu từ đó. Cô bảo: Anh có biết... lẽ ra việc này anh phải chủ động không? Anh không hiểu? Thôi được rồi - cô tỏ vẻ hơi khó chịu - em biết là anh thích em, đúng không?

Anh rít một hơi xì gà, điếu xì gà nằm lệch trên đôi môi dày: Em nói tiếp đi. Cô bảo: Nhưng... anh quá ngạo mạn, không chịu thừa nhận tình cảm của mình. Anh chỉ muốn người khác cầu xin mình. Em biết là anh thích em, vì thế mà anh mới đầu tư cho em. Anh lắc đầu: Đừng nhầm lẫn việc kinh doanh vào đây em ạ.

Cô cười chua chát: Cứ cho là thế. Vậy bây giờ em hỏi anh, anh định kéo dài quan hệ của anh và em đến bao giờ? Người đàn ông nhún vai: Điều này em tự biết. Cô bảo: Em cần một mái ấm. Em chán cảnh lông bông lắm rồi. Anh cười: Em đã lông bông bao giờ đâu mà chán? Nghe anh nói nhé, chuyện tình cảm thì cứ để cho nó diễn ra tự nhiên. Anh không ngạo mạn như em nghĩ đâu. Nhưng chưa phải lúc. Cô bảo: Thôi được rồi. Trời không chịu đất thì đất chịu trời. Em yêu anh và muốn cưới anh.

Hai bên thái dương anh hơi giật giật. Giây lát sau, anh nói khó nhọc: Để - anh - tính. Cô gái bướng bỉnh: Em không biết anh định tính cái gì. Em - chỉ - hỏi - anh - có - đồng - ý - lấy - em - không? Anh nhìn cô, rồi nhìn ra phía xa:

Bây giờ thì chưa phải lúc, em ạ.

Cô cười lạnh nhạt: Chưa có nghĩa là không chứ gì? Anh lắc đầu: Chưa có nghĩa là chúng ta hãy để chuyện này sang một bên. Cô đứng lên. Điện thoại của anh reo. Phía bên kia, giọng một người bạn oang oang: Chào ông. Mai rảnh không, đi xa với tôi một chuyến. Anh bảo: Tôi lúc nào chẳng bận. Phía bên kia: Cố thu xếp nhé. Tôi dạo này thấy khó chịu quá, muốn về nông thôn chơi. Mà đi xa không thể thiếu ông được.

Cô lùi ra phía cửa rồi ngoắt lên xe, ngoắt cái đã vù xe ra tận ngoài đường, ngoắt cái đã mất hút sau làn khói dội lên từ khắp nơi trong thành phố.

Anh bước xuống tầng sàn.

Nhân viên đang lau sạch nền sàn nhảy. Anh hỏi quản lý: Có khách chưa em?

Người quản lý lắc đầu, trình công việc: Em muốn thay một số thiết bị âm thanh. Anh gật: Tìm cho anh mấy đĩa nhạc Boston, mua đĩa cao cấp hẳn đi!

Sàn nhảy khi ấy đã bóng lộn. Anh rất hài lòng.

Nhạc nền của quán bar là một điệu Flamenco do Francis Goya chơi. Một vài khuôn mặt đã quá tuổi thanh niên mà chưa đến tuổi trung niên đang ngất ngư say sưa một cách trầm lắng theo tiếng đàn tuyệt diệu được khuếch đại qua hệ thống ampli Crown và loa JBL. Người bạn đồng niên đang trầm tư bên ly cà phê bốc khói. Anh bước tới, giục mẩu thuốc vào gạt tàn, nhìn người bạn cười: Ông thấy không, chỉ cách có mấy ngày mà giá cổ phiếu bên F đã biến động. Chơi quả vừa rồi thì vui quá. Đàn ông bạn lắc đầu: Việc đó tính sau. Chắc là tôi cũng không kém lắm trong những trò kinh doanh đâu. Anh hỏi: Ông đã nghĩ ra trò gì chưa? Đàn ông bạn gật đầu: Rồi!

Người phục vụ đặt trước mặt họ hai ly rượu. Đàn ông bạn cảm ơn, khoát tay:

Ông uống đi, hôm nay tôi hơi nhức đầu. Anh gật đầu, rồi uống cạn một ly.

Bạn bảo: Tôi - đã - buồn - bu - thiếp. Không những buồn, mà còn tổ chức sản xuất. Anh cười ngạc nhiên: Này, tôi không nghĩ là ông lại có óc sáng tạo

đến thế đâu nhé. Đàn ông bạn nhún vai: Đây là ý định nghiêm túc của tôi. Anh rút một điều thuốc, châm lửa: Ông nên lao vào kinh doanh đất và cổ phiếu. Ông có thời gian hơn tôi. Đàn ông bạn nhún vai: Không, tôi muốn bắt đầu một cái gì đó khác lạ. Khách của tôi là những người sành chơi buu thiếp. Họ tìm đến do tôi có nhiều hàng đẹp, hàng độc, hàng thủ công. Thiên hạ vẫn còn lãng mạn lắm. Anh cười: Đúng là tôi chưa đánh giá hết khả năng của ông. Một nghề đơn giản, tưởng như chỉ hợp với mấy cô cậu sinh viên chưa tìm được việc làm, thế mà vào tay ông, khác hẳn.

Đàn ông bạn bảo: Tôi đang thuê mấy cậu họa sĩ làm mấy bộ sưu tập về Hà Nội. Bộ này, nếu thành công, tôi nghĩ là sẽ xuất khẩu được, ít nhất là cho cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Đây là một thị trường khá lớn. Rồi sau đó, sẽ là thị trường châu Âu, châu Á. Tôi đã có hợp đồng nhưng chưa dám ký. Tại ông bạn quá, chứ nếu không rủ ông cùng làm, chắc sẽ khá. Anh cười: Chúc mừng ông! Nhưng tôi thấy chuyện làm ăn của ông vẫn đầy chất nghệ sĩ.

Đàn ông bạn trợn mắt: Ý ông là? Anh cười: Ông cứ áp dụng những mẹo kinh doanh mà tôi biết ông có một kho bên tây vào là xong. Đàn ông bạn lắc đầu: Không, chúng ta là người phương Đông, tôi muốn mọi thứ phải diễn ra một cách tự nhiên, nhẹ nhàng.

Anh nhú mày: Trong kinh doanh nên tàn nhẫn một chút. Tôi đọc binh pháp, thấy các cụ bảo muốn người ta sống, hãy cứ đẩy người ta vào chỗ chết đã.

Đàn ông bạn bảo: Buu thiếp làm sao giết người được. Anh cười: Ông đã hiểu ý tôi đâu mà bảo là không được? Ai giết mà giết ai ở đây?

Trong quán, nhạc đã bắt đầu mạnh hơn. Nhi bước vào, ngồi ở một góc.

Người phục vụ nhanh nhẩu cười và bảo:

- Em nhảy chưa?

Nhi gật đầu:

- Lát nữa. Em không thích điệu này lắm.

Đàn ông bạn chỉ tay ra phía Nhi: Cô bé này... có một sự hồn nhiên, lãng mạn đến đáng yêu. Lâu lắm chúng ta không gặp những người như thế. Anh gật đầu: Công việc, sự dằn vặt của cuộc sống, những nỗi niềm vớ vẩn... đã giết chết sự lãng mạn của tôi. Nhưng ông ạ, đừng nên biến kinh doanh thành một trò cải lương.

Đàn ông bạn lắc đầu: Không, tôi muốn bắt đầu kinh doanh bằng một niềm ham thích. Đối tượng khách hàng như cô gái kia là loại khách hàng rất dễ lấy tiền. Anh bảo: Vậy cứ để xem ông kinh doanh ra sao. Ông có muốn nhảy không? Đàn ông bạn lắc đầu. Anh cười: Để sự lãng mạn kia nhảy một mình thì không tốt lắm. Hơn nữa, ông sẽ biết nhiều về đối tượng chi tiền cho ông qua cô bé này đây. Đàn ông bạn không nói gì.

Nhi đã đứng trên sàn. Cô xoay một vòng rồi như hoà mình vào điệu nhạc mê hồn trận.

Anh cười: Ngày trước tôi và ông cũng bốc nhỉ? Đàn ông bạn mở một nút áo cho thoáng, rồi bảo: Cái thời anh em mình còn định lập một ban nhạc Rock. Hay thật. Nhưng ông còn hơn tôi là được gắn bó với tiếng nhạc. Anh sửa lại: Nó đơn thuần là tiếng nhạc làm ăn. Đàn ông bạn bảo: Vẫn là nhạc. Tôi không chịu nổi cảnh ngồi nhìn này nữa. Rồi Đàn ông bạn xăm xăm bước lên sàn.

Nhi cười rất vui vẻ.

Đàn ông bạn bảo:

- Anh nhảy cùng em được chứ?

Nhưng cô gái đã nhìn thấy chủ quán bar. Cô vừa đưa tay ra đồng ý với ông bạn, vừa xoay người tiến về phía anh. Xoay xoay vài vòng cùng người đàn ông trẻ, rồi cô dừng lại lấy tay lau mồ hôi. Anh vẫy tay. Tức thì, người phục vụ đưa cho anh một cái khăn lạnh. Anh đưa cho cô gái.

Nhi nói:

- Em cảm ơn. Anh thấy không, từ ngày em nhảy ở đây, khách đông lên hẳn. Mọi người ai cũng thích nhảy, mà sao sợ đứng trên sàn thế nhỉ? Hay người ta sợ thiên hạ bảo nhảy là xấu hay sao ấy. Em không thích thế, cứ giả tạo thế nào ấy.

Anh gật đầu:

- Em nói đúng.

Nhi nhìn anh dăm dăm:

- Trông anh già quá.

Anh hỏi:

- Thế à?

Nhi bảo:

- Chẳng thấy anh cười bao giờ.

Điện thoại reo. Anh bấm máy: Alô. Giọng một người đàn bà: Anh đến chỗ em được không? Anh nhếch mép: Chuyện cô em họ của em phải không.

Chuyện góp vốn của anh với cô ấy à? Ok, anh sẽ đến.

Nhi nhìn anh chăm chú. Anh lắc đầu: Đừng để ý những chuyện đó, cô bé.

Lần đầu tiên anh bước chân vào một khu nhà cho sinh viên và người có thu nhập thấp thuê. Xe ô tô đỗ ngoài cổng. Vài ba anh chàng sinh viên hiếu kỳ xúm quanh xin lửa lái xe, hút thuốc vật, tán chuyện phiếm.

Anh hỏi một cô sinh viên:

- Cho tôi hỏi nhà của cô Nhi ở đâu?

- Đi qua cái nhà có điện thờ kia kìa.

Anh bước ngang qua cái chiếu rải dưới đất của một bà đồng đang ngồi cúng ngay dưới gốc cây bằng lăng. Hương khói nghi ngút và cổ hương hoa của bà ta xếp chồng chất trên một cái bàn gỗ nhỏ.

Anh nhẹ gõ một cái cánh cửa mộc không sơn quét.

Cửa bật mở. Nhi trong bộ dạng xộc xệch, mặt lem nhem dầu bếp. Cô ngạc nhiên, hét tướng lên rồi thụt vào trong:

- Ôi, anh đấy à? Hôm nay mặt trời rõ là xuống núi khá lâu rồi.

Anh cười:

- Nghĩa là mọi sự cũng bình thường thôi. Không mời tôi vào nhà à?

Nhi nói vọng ra:

- Anh đứng chờ ngoài đó vài phút. Cái chỗ này đâu phải là nhà theo khái niệm của anh.

Anh châm thuốc. Nhìn quanh quan sát. Một lúc sau, Nhi nhô ra:

- Em mời anh hạ cổ vào thăm dinh xá của em.

Anh vào. Ngồi lênh phênh trên mép phản được trải nệm trắng muốt. Nhi bung nước lễ phép mời:

- Anh uống nước em đun bằng bếp dầu.

Anh cười:

- Có ngon hơn đun bằng bếp ga với bằng phích điện không?

- Dĩ nhiên là không bằng rồi. Sao hôm nay anh lại đến tận đây thế? Có chuyện gì không hả anh?

- Có. À, mà không, chỉ đến thăm em sống thế nào thôi.

- Chỉ thế thôi sao?

- Em... có ngại tiếp anh không?

- Thì em đang tiếp anh đây ạ. Nhà em đơn sơ thế này mà anh còn đến được nữa là...

- Thực ra anh muốn nói là, anh và mọi thứ xung quanh anh đã quá già so với em.

- Chính anh còn cổ hủ hơn em. Em chưa bao giờ nghĩ chuyện chênh lệch về tuổi tác hay thân phận lại không thể đưa người ta đến gần bên nhau.

- Em nghĩ thế thật à? Thế em cho cái gì mới ngăn cản con người đến với

nhau?

- Bản chất con người!

- Nghĩa là...?

- Em không thể hiểu nhiều được như anh. Nhưng anh nghĩ kỹ mà xem có phải em nói vu vơ không? Sớm muộn thì những kẻ thực dụng sẽ phải lòi cái mặt ra ánh sáng. Họ là những làn khói độc, mỏng manh. Còn có tha thứ cho họ không thì còn phải tùy thuộc vào văn hoá của chúng ta.

Anh im lặng nhìn Nhi trong thứ ánh sáng đèn vàng quạch của buổi chiều tà. Gương mặt cô như được bao bọc bởi thứ ánh sáng thiên thần tuyệt đẹp mà cũng sản sùi góc cạnh như thớ đá hoá thạch.

Anh uống hết ly nước cô đưa, rồi đứng lên. Gương mặt khắc khổ của người đàn ông dần ra.

Nhi tiễn anh ra cổng. Họ chào nhau như những đôi bạn sinh viên khác vẫn thường chào. Anh lên xe, nói với lái xe:

- Thiên thần ở khắp nơi, trong những ngõ ngách mà chúng ta không bao giờ để mắt đến.

Lái xe quay nhìn anh lạ lẫm.

Khi ấy, những vầng khói bụi ánh lên thứ ánh sáng phù sa ngũ sắc.

Phố ồn ào một màu hoàng hôn. Những tầng lá nhuốm bụi và khói xăng nhờ có những cơn gió đầu xuân thổi nhẹ lướt qua mà óng ánh xanh.

Lời hẹn

Cô bước lên bậc thềm của hội trường. Từ bên này hành lang, cô có thể nhìn thấu suốt dọc cái hội trường nổi tiếng.

Trong ấy là hàng vài trăm con người đang ngồi với những chức danh định phận khác nhau, nhưng cùng chung một niềm kiêu hãnh: tên tuổi của họ ít nhiều đều được ghi danh, chỉ ít cũng là trên một tờ tạp chí địa phương hay một bản báo nho nhỏ nào đó giữa trùng trùng điệp điệp các loại báo chí phong phú bản địa.

Cô có thể nhìn thấy một ông già đang ngồi trên chiếc xe lăn, và được tôn vinh. Ông ngồi lọt thỏm giữa các gương mặt quan chức, chính khách, quay người lơ lơ nhìn ra tứ phía. Chiếc ghế ông ngồi được người ta bắt chéo hai ốc vít để giữ cho chắc không bị chạy hay bị di chuyển mỗi khi có tay phóng viên ảnh nào đó lỡ chạm vào. Chiếc ghế như chiếc ngai vàng giữ chặt ông trên mặt ngồi được trang trí bằng nhung màu đỏ sẫm. Tay ông đang túm chặt một bó hoa to đùng. Thậm chí mồ hôi đang túa ra trên gương mặt già nhăn nheo cũng bị mặc cho tuôn chảy vì hai tay ông già đang ôm chặt bó hoa tôn vinh, y như tự ông đưa tay mình ôm chặt cái gọng cùm lạnh lẽo. Ông cười cười với khắp anh em bạn bè, phô ra hàm lợi chỉ còn vài cái răng trắng bóng, nhinh nhinh lóp vôi thời gian.

Xung quanh ông là những gương mặt quan chức, nhưng đa phần là quan chức đã hưởng lương hưu, với tiêu chuẩn cả đời cao chót vót. Khi họ còn đương chức, không phải lúc nào cũng có thể tập trung đến những chốn như thế này được đông như vậy.

Họ nghỉ rồi thì đương nhiên tâm hồn trở dậy nổi nhớ nhưng mơ hồ một mạch chảy tinh thần mạnh mẽ, mà khi còn quá bận bịu với việc giang san, họ quên khuấy hoặc tạm thời cất vào ngăn kéo. Bây giờ họ không còn gì để bận bịu, không phải ra khỏi hang vào rừng săn bắn, không lo chính kiến bị những mũi tên độc bắn tia. Không lo gì ngoài sức khỏe, và hoạch định lâu dài cho tương lai, cái tương lai vĩnh cửu được định dạng đầu tiên là một khối gỗ bóc lột sơn son rực rỡ, lung linh ánh nến tuôn chảy trong tầng tầng lớp lớp ximăng và đá quý.

Tương lai vĩnh viễn ấy đang chào đón họ phía trước, và vì thế mà họ thêm muốn được đắm mình trong cái thế giới đa linh của đám người ngồi dưới kia, cái đám người hỗn xược, luôn luôn hỗn xược và ngạo mạn, cái đám người luôn đọc được ra những bí ẩn của tạo hoá để chúng cùng ngạo nghễ, và chính vì thế mà cũng có thể cùng chịu chung số phận bị đẩy ra khỏi tầng lớp quan trọng cấp thiết của cuộc sống. Thế nhưng chúng chẳng hiểu, thậm chí là ó không chịu công nhận vị thế sau cuối của mình. Chúng dùng lời lẽ ngôn từ để công kích, ném ra đám đông những ý tưởng, xây dựng xã hội bằng những triết lý nông cuồng và ngây thơ của mình.

Bây giờ khi đã ngồi tĩnh lặng để ngắm mặt trời mọc, rồi chờ cho tới khi nó lặn xuống phía chân núi xa mờ, mắt họ mờ lệ vì luyến tiếc. Đã lâu lắm rồi họ không được sương đêm tưới mát linh hồn, lâu lắm không được ngồi xoe với bạn nhìn mặt hồ xao động với những chú cá vô tư, miệng nốc từng vại bia, tay xoe xoe mấy củ lạc, lâu lắm không được nghe khúc hát huyền diệu của nắng nóng mưa nguồn. Hình như bên Tàu xưa có cái ông Trần Tử Ngang

nào đó tức cảnh trên đài U Châu chỉ bốn câu thơ thôi mà để đời đời kiếp kiếp trần gian.

Ô, cái khối gỗ bọc lót son son rực rỡ, lung linh ánh nến tuôn chảy trong tầng tầng lớp lớp ximăng và đá quý kia đâu thể sánh được bằng một chữ trong cái "tức cảnh " ấy. Đi thôi, đi thôi, đến dự với cánh hồn xược và ngạo mạn kia xem chúng dạo này ra sao. Để xem mình còn có thể với tay lên cái lầu U Châu hay Cửu Trùng Đài nào nữa? Để xem biết đâu ta gặp được tri âm tri kỷ, hay đại loại một nàng nào đó tựa như nàng Đan Thiềm? (Nhân vật trong vở kịch nói "Vũ Như Tô" của Nguyễn Huy Tưởng - BT).

Cô ngồi tận góc ghế cuối cùng. Một chàng thi sĩ là fan hâm mộ nửa đời nửa đoạn của cô nhiều năm nay ném sang cho cô cái mẫu giấy chép Bài ca lên đài U Châu. Anh ngược nhìn cô với ánh mắt u uẩn, tựa như cô là người phải có trách nhiệm với niềm u uẩn ấy của anh.

"Ai người trước đã qua/ Ai người sau chưa đến/ Ngẫm trời đất vô cùng/ Một mình tuôn giọt lệ..." .

Cô mỉm cười. Cô cũng ngạo mạn vì sự không tương xứng giữa những câu thơ và người chép thơ. Không biết anh ném bài thơ này vào tay bao nhiêu cô gái rồi? Một chàng thi sĩ mượn thơ truyền đời nhân loại để ép xác nỗi niềm. Cô nhìn ông già đang được tôn vinh. Ông đáng được tôn vinh với những câu thơ bị người ta lột hết mớ ba mớ bảy để khoác vào linh hồn run rẩy tội nghiệp đang khoả thân một tấm blu trắng của chiến dịch kế hoạch hoá gia đình phổ nhạc. Mặc dù vậy anh em chiến hữu vẫn tôn vinh ông nhờ những trường ca sâu thẳm mệnh mông đầy bi tráng của cái cỗi ông tận hưởng.

Cái cỗi ấy xả lảng giấc mơ của ông.

Chiếc điện thoại di động của cô rung nhẹ. Nó không đổ chuông vì cô đã tắt chế độ chuông. Cô mở máy.

Bên kia, giọng một người đàn ông sôi nổi:

- C.K đấy à? Chuyện anh nhờ em, em lưu ý nhé. Khi nào có thể đi được phen cho anh chuẩn bị.

- Vâng.

Đấy là một đại úy công an.

Chàng thi sĩ liếc xéo xuống chỗ cô ngồi, nhấn cho cô cái tin da diết:

- Em ngồi đâu cũng có người săn lùng. Anh hâm mộ em. Dáng em rất đẹp...

Một tin nhắn nữa, không kém phần da diết:

- Em có bí quyết gì mà giữ được cái dáng người và sức vóc trẻ trung lâu bền như vậy?

Thêm một tin đầy ấn tượng:

- Em thuộc hàng bốn chuẩn mỹ nhân bên Tàu. Thứ nhất sắc diện hồng đào.

Thứ hai eo mỏng, thứ ba chân dài...

Còn thứ tư? He he. Thằng cha ngu đàn không kiếm đâu ra tiếp cái thứ sau để tán tỉnh. Ngay cả thơ hán cũng dùng của người khác. Mà dùng cũng lộn xộn không vần, không màu mùi vị.

Một tin nhắn khủng bố bắn sang tiếp, tạo thành một chuỗi đạn xiên tảo:

- Làm chết cả làng đàn ông...

Cô tắt máy. Nhìn lên phía ông già. Con nợ. Kẻ vô tình reo rắc niềm trắc ẩn.

Người đại úy công an đã kể cho cô nghe về một món nợ tình thân mà ngày xưa anh đã lâm vào.

Hôm ấy anh đến nhà cô với bộ quân phục chỉnh tề, sao đại úy ngay ngắn trên hai cầu vai. Mưa xuân theo anh vào tận thềm nhà lặng lẽ của cô. Thi thoảng anh thích gặp cô để trò chuyện. Những câu chuyện về xã hội không đầu không cuối. Ban đầu của những cuộc thăm hỏi đó là nhiệm vụ "đi sâu đi sát quần chúng địa bàn" của công an phường. Về sau là những cuộc kiểm tra đột xuất những hộ gia đình bên cạnh có "vấn đề". Sau mỗi lần đấy, anh thường

ghé vào uống chén trà, hỏi cô vài câu, nhắc cô cẩn thận khi sống ở địa bàn, rồi ra về.

Cô quyết định mua nhà ở khu vực này sau khi chia tay với người đàn ông mới tình đầu. Cô đi trên con đường được gá bằng những tấm bê tông nham nhở, giữa bao ánh mắt tò mò xung quanh cái xóm nhỏ nhếch nhác, lam lũ. Cái xóm nhỏ này không có tên, không có tổ dân phố, nằm lọt thỏm giữa thủ đô và nổi tiếng bởi những vụ hút hít buôn bán ma túy, chứa chấp gái mại dâm.

Người đại úy công an đọc đi đọc lại cái tờ sơ yếu lý lịch cô khai làm tạm trú, nhìn tấm ảnh ba nhân bốn của cô, lại đọc kỹ cái tên cô, cái tên mà anh và nhiều người biết khi đọc báo đọc sách hay nghe đài, xem tivi, không hiểu người này có lý do gì lại quyết định nương thân ở một chốn đầy rẫy tệ nạn, eo óc và rác rưởi ấy? Hay đây là cách cô đi thực tế? Hay đó là số mạng bị buộc thử thách của cô?

Anh đã nói ngay ý nghĩ đó của mình khi gặp cô lần sau. Và cô cười. Cô không nói gì cả. Sau đấy anh cũng không hỏi gì nữa, và thường ghé thăm cô mỗi khi có thể.

Ban đêm khu xóm nhỏ chìm trong những hoạt động bí ẩn của một nhóm người trôi dạt đủ mọi phương trời về nương thân ở đây. Những tiếng xe máy đón gái đi đêm rồi trả gái về nhà trọ. Những cô gái xúc nước hoa tẻ tiền, son phấn chứa đầy chất thủy ngân, bước ra khỏi nhà đi làm việc bằng cách nằm với đàn ông, quy đổi thời gian nằm đó thành những đồng tiền nhàu nhĩ.

Những kẻ nghiện lảng vảng như dơi, tìm mọi cách để có tiền mua thuốc.

Công an khu vực hầu như không được ngủ nhà. Mấy người chia nhau túa ra khắp ngõ xóm. Nhìn thấy đám nghiện đang chích, họ hô to để đồng đội nghe tiếng, nhằm tránh những mũi tiêm cố tình chọc vào họ qua màn đêm đen đặc. Rồi vây bắt đưa về đồn, phân loại nghiện hay loại gây nghiện, xích tay

những kẻ buôn bán cái thứ chất gây chết người và huỷ diệt tâm hồn hàng loạt những thế hệ thanh niên.

Hầu như ít khi những người công an khu vực được ngủ đêm cho trọn giấc.

Anh cũng vậy.

Anh còn nhớ một đêm.

Đêm ấy đã xa lắm rồi. Khi anh còn là một cảnh sát mới ra trường. Tổ công tác của anh được lệnh đột kích một tụ điểm. Được biết đây là tụ điểm đã tồn tại nhiều năm nhưng do nó ẩn trong một trang trại của một nhân vật có tên tuổi trong giới văn nghệ sĩ, một nhân vật mà ngày còn ngồi trên ghế nhà trường, anh và bạn bè từng mê mẩn khi học đến những trích đoạn trong trường ca vĩ đại của ông.

Tổ công tác đã vào đến sân nhà rồi mà những chiếu ngồi sát phật nhau không hay biết gì. Quang cảnh trong sảnh giữa ngôi nhà rộng trong trang trại lung linh đèn màu và sóng sánh những điệu ngọt thấm của liền em liền chị quan họ. Liền em mang áo tứ thân ghéch lên phím đàn, phôi cái liền em có giá gấp nhiều lần giọng ca ăn nước sông Cầu. Liền chị như những mụ Tú bà, núc ních ánh mắt moi tiền đàn ông, moi tiền liền em bất kể tiền gì. Những tấm thân ngọc ngà phôi lả lơi khúc hết duyên đi sớm về trưa một mình/ còn duyên ngồi tựa cột đình...

Đám người đang say sưa sát phật, ôm ấp, ngạt hơi men và khói thuốc bàn đèn bỗng chốc tan tác, tán loạn. Anh được lệnh đi vào bên trong cùng vị chỉ huy. Căn phòng trong hơi si khói thuốc phiện. Một người đàn ông đang nằm phê thuốc. Nhìn thấy sắc phục công an, ông ta khẽ nhòm người dậy, miệng lẩm bẩm: "đến lúc tới rồi đấy. Chỉ huy và anh cùng đứng sững lại. Hình như họ run rẩy. Hai cánh tay thông xuống như có ma lực nào kéo lại. Người ấy. Ôi, người ấy. Một thời sân trường và trí tuệ tâm hồn học trò.

Sau này, anh mãi day dứt. Những day dứt trải dài căn nguyên của tuổi học

trò và những vần thơ hùng tráng một thuở. Nhiều lần anh muốn tìm đến chỗ ông già, tự nhận mình là người cảnh sát trẻ năm xưa, xa xưa nữa là cậu học trò trường Chu Văn An mê thơ ông như mê những dòng sông thác ghềnh, và làm một việc cuối cùng với ông, đó là trả lại chiếc bàn đèn. Anh đã cất chiếc bàn đèn đó như một kỷ vật đau buồn.

Cô đồng ý sẽ chọn một ngày bình thường trong tháng để đi cùng anh tới nhà ông. Khi anh kể câu chuyện xưa cũ đó cho cô nghe, ông đang nằm liệt giường với hàng đống bệnh già. Anh dặn cô nhớ đừng kể chuyện này ra cho ai biết, nếu cấp trên của anh biết, anh có thể sẽ bị phê bình hoặc bị giáng chức. Anh cũng không thể đi tìm ông và đến nhà ông một mình. Chiếc bàn đèn năm ấy bị ném ra góc kho mốc meo, lẽ ra nó đã bị huỷ cùng nhiều thứ khác, nhưng không hiểu sao lại nằm lại và anh nhìn thấy nó. Anh nhặt nó về, đặt nằm trong một góc tủ nhà anh.

Khi nghe tin ông già đang bệnh gần chết, anh bỗng nhiên thấy day dứt, ý nghĩ không thể không gặp ông và trả lại cho ông cái thứ mà một cảnh sát như anh chẳng bao giờ muốn nó tồn tại cứ trở đi trở lại trong anh. Vẫn thường xảy ra những nghịch lý và nỗi niềm như vậy trên đời. Những nghịch lý xa lạ với pháp luật và những thiết chế.

Cô nhìn ông già đang lúc lắc trên chiếc xe lăn, ngồi giữa vòng hào quang được bện bằng những bậc "thiên hạ nhân, thiên hạ tài".

Mọi người tự hào đón ông đặt trên đầu những lối đi, ngay gần bục mic, tâm điểm của sự tôn vinh, hoá giải nỗi thống khổ mà bao nhiêu năm họ đặt lên mạng thơ của ông. Cả đời ông điều đứng khổ sở vì cái tài nói quá đi trong khuôn khổ; cả đời ông tận hưởng niềm vinh quang trong lòng ló ló thể hệ; cả đời ông trôi đi với cả đồng ngày vô nghĩa; cả đời ông được dệt bằng những vần ca, những vòng khói thuốc, những chuyện giảng hoa kết đèn bí

ẩn đến tột cùng... Nhưng ông vẫn là một vàng hào quang.

Ông không biết rằng, dưới tí xa, tận đáy hội trường, nơi không có các vàng hào quang, một cô gái đang ngồi quyết định số phận chiếc bàn đèn của ông. Cô tưởng tượng chiếc bàn đèn sẽ nằm trong một cái viện bảo tàng kỳ cục nhất thế giới, ở đó người ta thấp những cây nến tiến đưa linh hồn, chiếc bàn đèn bị túm cổ xích chặt vào khối không gian vũ trụ. Và phía hào quang mặt trời là những gương mặt thiên thần nhang nhác người đại úy công an, nhang nhác chàng thi sĩ một thuở hào hùng... Không có vòng vây tôn vinh, không ngại, nom ông giản dị và ngạo nghệ.

Cô tính toán và sắp đặt thế này: Có thể chiếc bàn đèn ấy sẽ về lại tay chủ nhân của nó.

Cũng có thể cô sẽ thất hẹn với người đại úy công an.

Cô mở điện thoại. Chiếc điện thoại vô tình vô nghĩa rung lên:

- Em ơi, em là cái thể loại gì mà vật chết cả làng đàn ông?

Lúa Và Đất

Nhân vật của tôi là những nông dân đôn hậu và thông minh hơn chúng ta hằng nghĩ về họ. Cuộc đời của họ bừng sáng và héo tàn cũng đơn giản hơn chúng ta từng biết về họ. Và tôi chỉ có ý định ghi lại một khoảnh khắc bình dị trong toàn bộ chuỗi ngày mà họ đã có trên đời.

Từ khi biết thế nào là trời và đất. Điền đã biết đất không chỉ có màu nâu. Nhưng trên hết vẫn là màu nâu. Mọc trên đất là màu xanh của lúa, màu vàng của lúa, sự úa tàn của những gốc ra. trơ trọi dưới bầu trời sao, ướt đẫm sương.

Anh đứng trên bờ con mương nhỏ vắt ngang cánh đồng làng, con mương đã cạn nước vào mùa.

Nhưng ký ức vụt chạy qua như cơn lốc xoáy làm tiêu tan những kỷ niệm đẹp. Trước mắt chị là cảnh người cha quạt mẹ xuống nền hè vào một đêm trăng. Đầu tóc mẹ tả tơi. Nhưng hình như mẹ không hề oán thán điều gì. Đôi mắt mẹ vẫn ánh lên lấp lánh. Mẹ kín đáo cất thẻ bài giải nhì vào bọc. Chị bất giác muốn gọi thật to: Mẹ Oi, bây giờ mẹ Ở phương trời nào ?

Từ xa, có tiếng xe bò lăn bánh. Sương sớm đã tan, và chị đã có thể nhìn thấy người con trai làng bên hàng ngày vẫn gặp chị. Họ thường đi ngang qua nhau vào buổi sáng sớm. Chẳng ai nói với ai câu nào, nhưng bước chân người đàn bà khẽ run lên. Còn người con trai thường giật căng dây cương trong khoảnh khắc khiến con bò kéo xe đứng khựng lại, rồi nó lại thông thả đi tiếp cho tới khi sương tan hẳn, cánh đồng hiện lên xù xì thô kệch phía sau lưng Điền.

Nhưng lần này thì Điền ngừng hẳn xe và chào:

- Chị Đào!

Đào khẽ nhướn mày. Ánh sáng ban mai hắt vào đôi mắt, lấp lánh buồn. Mái tóc dày mượt bỗng lỏng lẻo lên theo cơn gió bất chợt nổi lên từ cánh đồng.

- Mạ héo cả rồi!

Chị nhìn anh ngạc nhiên vì sự chia sẻ.

- Vâng, tôi cũng đang không biết phải tính sao.

Rồi chị đứng tránh hẳn vào vệ đường, mắt nhìn anh mơ hồ lạnh lạnh.

- Tôi có thừa ít giống mới. Chị lấy mà dùng. Loại này khá lắm.

Rồi không đợi chị trả lời hay kịp phản ứng gì, anh nhảy xuống, bê mấy xảo mạ ra khỏi xe bò. Đào lắc đầu:

- Nhưng...

- Chị đừng ngại. Đằng nào tôi cũng đem cho mà. Ruộng nhà tôi cấy đủ rồi.

- Phiền anh quá. Để chúng tôi... chúng tôi gửi lại tiền...

- Không! Đây là mạ thí nghiệm của tôi. Tôi biếu anh chị đấy. Dù sao anh ấy cũng là chỗ đi lại thân quen với người bên làng. Để tôi gom gọn vào nhé.

Chị không biết nói gì hơn. Hai người bê những xảo mạ đặt trên bờ ruộng nhà chị, xếp gọn một góc. Họ vừa làm vừa tránh né nhau. Nhưng có một lần chẳng may tay anh đụng vào tay chị. Chị đỏ rực mặt, kín đáo ngoảnh lơ chỗ khác.

Khi chỉ còn mình chị trên đồng, chị cũng chẳng kịp nhớ lại những gì đã xảy ra. Những ngón chân thô kệch tóe ra bám chặt xuống mặt ruộng, y như giống lúa. Nhưng hình như có điều gì thật khó tả đang dâng lên trong chị khiến chị thấy yêu mảnh ruộng của mình tha thiết.

Lúc đó người chồng đã tỉnh ngủ, ngồi ngáp trên giường. Anh hỏi đứa con gái đang lúi húi làm cơm dưới bếp:

- Mẹ mày biến đâu rồi ?

Đứa con gái tóc đuôi gà, người nhỏ xíu đến sát lại so với cái tuổi lên mười của nó, nhanh nhẩu:

- Mẹ con ra ngoài ruộng ạ.

- Sao không bảo vác chiếu ra ngoài ấy mà ngủ ? Suốt ngày lúa với chả lúa.

Ăn thua mẹ gì. Tao tính đi tìm sét trắng bán cho mấy lão lò gốm còn ăn hơn.

Tao làm thuê tay nhà Điền, tao biết, chỉ có vận may con ạ. Chứ tiền công nhặt với thóc lúa ăn thua mẹ gì.

Con bé dăm chiêu, già dặn hơn tuổi. Anh vực dậy khỏi giường, ra sân rửa mặt, rồi ngựa cỏ súc miệng sông sọc, miệng vẫn lầm bầm bảo vợ ngu.

Vào quá trưa, Điền đánh xe bò đi giao gạch ở khu bến cảng. Trên bến, tàu thuyền san sát. Tiếng còi hú báo hiệu rời bến ngược sông của một chiếc tàu khách làm con bò kéo xe đứng khựng lại, hoan hỉ.

Gia đình Điền có lò gạch gốm trong làng. Nhưng anh rất yêu lúa và cũng đang muốn lên thành phố học để trở thành kỹ sư nông nghiệp. Giao hàng xong, cầm tấm giấy biên nhận từ một tay phụ trách Cung ứng vật tư ở một Công ty TNHH, Điền hờ hững bước vào một nhà hàng tầm tầm ở phố cảng. Trông anh lúc này giống hệt một tay cao bồi chặn bò vùng Nam Mỹ. Nhưng gương mặt anh đôn hậu hơn bộ quần áo anh mặc. Dù không tẩy hết mùi bò, mùa đất nung than xỉ, mùi bùn và mạ non trên người.

Quán ăn bán đủ thứ, cả cà phê và bia tươi. Trong vườn kê những bộ bàn ghế nhỏ đủ cho từng cặp trai gái ngồi với thế giới riêng họ. Phía gian hàng bên ngoài là khách uống bia, không ồn ào như ở những quán bia hơi tầm tầm khác. Có vẻ khách đều là lớp trung lưu của cái xứ sở đầy bụi và tiếng ồn này.

Điền bỗng nhìn thấy người thầy giáo cũ hồi cấp ba ngồi lặng lẽ ở một góc khuất. Anh đến gần khẽ chào:

- Thưa thầy!

Người thầy ngẩng lên, nheo mắt một lúc rồi cười:

- Anh Điền phải không ? Lâu lắm không gặp.

- Thưa thầy có khỏe không ạ ?

- Anh nhìn tôi thì biết. Anh uống bia nhé.

- Vâng, thầy để em gọi.

Hai thầy trò nâng ly Ban đầu họ lặng lẽ uống. Sau hơi men ngấm vào người khiến mọi thứ trước mắt Điền đều óng ánh và trong trẻo. Người thầy nói với Điền mà như thủ thỉ cho mình nghe.

- Chiều nào tôi cũng ra đây ngồi để ngẫm nghĩ sự đời. Anh bây giờ là ông

hay là thằng ?

Diễn thoáng nhíu mày:

- Dạ, em vẫn chưa vào đâu. Gia đình neo người quá.

- Thằng nào không làm nên trò trống gì cũng cứ cái giọng điệu như anh. Tôi thấy tiếc cho anh. Ngày trước học giỏi...

Diễn trầm ngâm ngẫm thầy, biết mình còn chưa học được ở thầy nhiều điều.

Người thầy vẫn nhẹ nhàng:

- Ở cái quán này thầy thấy được nhiều điều vô cùng. Anh có hay đọc sách báo không ?

- Thỉnh thoảng em cũng mua một vài món. Em đọc được mấy truyện của thầy trên báo. Đầu tiên em không nghĩ đó là thầy vì thầy dạy toán. Nhưng sau thì em nhận ra giọng điệu của thầy.

- Anh đọc những cái chuyện vợ vắn ấy, có thấy ích lợi gì không ?

- Em luôn nghĩ phải đi học lên bằng được. Mỗi lần đọc được những gì hay, em lại thấy mình thật vô dụng. Em nhất định phải học thôi thầy ạ.

- Nghĩ như thế là còn muộn chán rồi đấy. Nhưng cũng còn kịp. Anh có vợ chưa ?

- Dạ chưa!

- Còn may...

- Thầy bảo sao ạ ?

- Tôi gặp anh thế này rất vui. Hôm qua bà vợ tôi làm cho tôi một trận. Bà ấy bảo tôi toàn viết vợ viết vắn. Tôi không bao giờ sợ những lời nói đó của đàn bà. Nhưng tự nghĩ có lẽ mình cũng chưa viết được gì thật. Gặp anh tôi lại càng thấy đúng như thế.

- Em...

Người thầy đứng lên:

- Thôi tôi về. Tôi vừa nghĩ ra một cốt truyện khá hay phải về viết thôi. Anh

đi học đi nhé. Định làm gì phải làm bằng được, vì chúng ta chỉ có mỗi một cuộc đời thôi.

Thầy đi rồi, Điền ngồi lặng lẽ một mình với ly bia. Từ trong một hành lang mờ tối của góc quán, một cô gái chạy vụt ra, ngơ ngác, xộc xệch. Rồi cô lao nhanh ra đường phố như một con mèo hoang. Trong quán có sự xáo trộn một loáng, rồi lại lặng lẽ như cũ.

Anh chợt nhìn thấy hình ảnh làm lủi của người đàn bà mà anh gặp mỗi buổi sáng sớm trên đồng. Đôi mắt anh sẫm lại.

Trong thời khắc tranh tối tranh sáng, Đào sững người trước cái chuồng bò rỗng không. Chị Ôm đầu:

- Trời ơi, con Nâu...

Có tiếng người chồng khật khùng từ cổng vào vì thua bạc.

- Cô rên cái gì. Đòi đòi rồi, cô không thích à ? Chỉ cần một vài mẻ sét trắng là tôi sẽ chuộc được con Nâu cho cô. Cô chớ có hờ ra đấy, nghe chưa.

Ngoài ngõ, thằng Tư bạn cùng lớp với con gái của họ, núp sau một bụi cây, ngó vào. Nó buồn rầu nhìn cái chuồng bò rỗng không như xẻ chia. Mặt trời bùng lên. Tiếng những chú chim liu diu riu ran chào ngày mới. Rồi như không chịu lép vế với những chú chim nhỏ xinh, vô tự Thằng Tư vung tay quất ngọn roi vào không khí. Nó dừng chân bên bờ ruộng, vốc nắm đất dẻo nặn tượng Bao Công xử án.

"Kẻ quỳ dưới công đường kia là ai ?"

"Dạ, dân nữ là Nguyễn Thị Đào, nhà ở... "

"Có việc gì mà nửa đêm đánh trống kêu oan."

"Xin cho tôi hỏi! Bao Thanh Thiên có xử cho dân đen nỗi oan khuất mà xưa nay không ai chịu xử?"

"Cứ nói!"

"Đàn bà chúng con liệu có bao giờ được đối xử công bằng với đàn ông ? Vì

sao đàn bà lại là chiếc xương sườn của đàn ông?"

"Người có nhân chứng nào không?"

"Dạ, thưa có con bò tên là Nâu ạ."

Thằng Tư vung roi lên làm bay tung ca ? Bao Thanh Thiên với người đàn bà bằng cỏ trên mặt đường đầy bùn đất và phân gio.

Đào bước lầm lũi. Chiếc cuốc trên vai nặng trĩu. Chị nhớ đến con Nâu.

Không biết người ta đã đưa nó đi đâu rồi ? Nó sắp sinh ra một con bệ Và có lẽ số phận của mẹ con con Nâu là vào lò mổ. Chị biết dù có giận chồng đến mấy thì sự việc cũng đã rồi.

Ngang qua đầm súng, chị nhìn thấy Điền đang bò ẹp bên mép đầm, bên cạnh là chiếc xuồng nhỏ. Mặt đầm đầy hoa súng, hoa bèo tây óng ánh hồng trong hơi sương.

- Đào!... Tiếng người con trai tan trong sương sớm.

Chị ngấp ngừng, đứng lại, chống cuốc xuống vệ cỏ.

- Sao anh ấy không ra ruộng ? Lúc nào tôi cũng thấy chị một mình ?

- Tôi quen rồi. Anh đang làm gì vậy ?

- À, chị có vội không ? Giúp tôi một tay!

Chị đến gần chiếc xuồng.

- Anh làm gì vậy ?

- Đào chống xuồng ra đầm giúp tôi nhé.

- Tôi chèo không được thạo lắm đâu.

- Không sao! Chỉ cần giữ thăng bằng, để tôi đo lại độ sâu của đầm. Tôi đang định nhận khoán mặt đầm này. Mặt ruộng bên cạnh tôi cũng tính xin nhận khoán.

- Nhưng chỗ này là bãi ruộng làng anh xin để...

- Để làm chỗ cho người chết chứ gì ? Thì bây giờ còn rộng mà.

Anh cười tươi. Chị quệt mồ hôi, dù hình như chẳng có giọt nào. Chị chống

xuồng. Chiếc xuồng xoay xoay rồi tiến ra giữa đầm. Những bông hoa dạt sang hai bên. Anh dùng sợi thừng buộc hòn đá thả xuống đáy đầm ở một vài chỗ, chị thấy sốt ruột:

- Đã xong chưa ?

- Ừ, xong. Chờ tôi đã.

Anh thò tay hái một bông hoa súng rồi đưa cho chị.

- Chị Đào có biết hoa súng còn có tên gọi là gì không ?

- Tôi chịu thua.

- Là hoa tiên tử. Một nàng tiên bị chết trong bùn.

- Vì sao vậy ?

- Tôi không nhớ nữa. Nhưng ngày xưa mẹ tôi kể thế. Giá bà còn sống tôi sẽ hỏi vì sao cho Đào...

Anh mỉm cười mơ hồ. Chị nhảy lên bờ làm xuồng chòng chành suýt hất anh xuống nước. Nước bắn tung tóe làm ướt áo, ướt tóc anh. Chị chào:

- Tôi về đây!

- Để tôi đưa về cho nhanh!

- Không! Họ cười chết. Chồng tôi...

Chị vớ cuốc quày quả đi. Bông hoa súng trên mái tóc chị rơi xuống mặt đường, như một nàng tiên bị hất hủi, lạc lõng giữa đám cỏ gan gà cứng ngắt.

Lúc đó tôi đi ngang qua cánh đồng. Tôi về nông thôn ngàn đời xa lạ với cuộc sống của mình để đi tìm một người. Khi anh chia tay với tôi rồi, tôi mới nhớ ra mình chưa hỏi quê anh ở đâu. Và thế là tôi đi ngang qua đó. Tôi nhìn thấy bông hoa tiên tử màu tím hồng đang héo dần dưới ban mai. Tôi nhìn thấy người đàn bà trẻ khi chị cắm đầu bước trên đường đồng. Chị đẹp đôn hậu, không rực rỡ, hơi thô kệch và không xáo trộn. Tôi nhìn thấy người con trai khi anh ngồi thừ trên bờ đầm.

Tôi cũng nhìn thấy những gốc ra. và những mảnh ruộng cây sớm, mạ đang

bén rễ. Lúc đó tôi nghĩ rằng họ giống như lúa và đất, bám sâu và che chở.
Và những tình cảm thoáng qua, chân chất ấy sẽ giúp họ luôn đứng vững trên
mảnh đất lầy bùn của mình.

Hết

Mây giăng

Tôi không chờ đợi chuyến đi này.

Đầu năm đi xem bói, bà bói cắt một chân nhà ở cạnh bệnh viện Thanh Nhân phán năm nay cô không có số xuất ngoại. Chuyện tình duyên của cô cũng khác người thật đấy cậu ta rất tốt tôi không chê gì mỗi tội suốt đời không có tiền hiện giờ đang nợ chồng chất mách riêng cho cô đấy là tôi trộm xem số người ta để cho cô biết hờ ra thánh phạt chết hiện thời cậu ấy đang quý trọng cô nhưng có một cô gái khác trẻ đẹp hơn cô đang xen vào đây bài tú này hiện lên rất rõ tháng mười ta của cô may ra tốt cả năm không tốt lắm cuối năm tiền về như nước tiền ở đâu về mà nhiều thế không biết nếu thích cậu ta cưới cứ đến đây tôi mách cho chỗ đi mà làm lễ đấy tôi với anh nhà tôi cũng phải làm lễ tôi mới lấy được chồng trẻ hơn mình đến tám tuổi lại chiều hết ý nhé tôi cắt chân thế này mà anh ấy cứ cúc cung tận tụy mỗi tội chả làm ra tiền tay tôi nuôi hết tôi sắm cho một quầy sữa di động ngồi đấy cả ngày hí hoáy rồi đi uống bia rồi về nhà chẳng gái mú gì đâu gái gì cũng chẳng bằng

gái già này gái gì cũng chỉ làm một bữa là xong tội gì mất tiền.

Tôi chờ bà nói xong bài diễn văn điểm tình thì dứt tờ mười ngàn đồng vào tay bà rồi đứng dậy, chen giữa mấy bà mấy chị đang dở, mấy cô có vẻ như cave, xỏ dép rồi băng sang đường.

Vậy mà bây giờ tôi lại đang bay sang Seoul.

Máy bay bắt đầu lướt trên đường băng Nội Bài rồi cất cánh lúc một giờ sáng. Ngồi cạnh cửa sổ nhưng chỉ thấy một màu đen huyền bí bên ngoài. Cô gái ngồi cạnh tôi than, lần đầu tiên em đi máy bay đây chị ạ, em thấy say say rồi. Tôi bảo cô cách bịt tai cho khỏi ừ. Cô lôi gói bông ra khoe, đây em có cái này. Tôi hỏi cô đi Hàn Quốc làm gì. Cô bảo em đi sang Nga, chỉ chờ ở Seoul rồi chuyển máy bay. Em có bà dì bên đó làm giấy mời đi du lịch sáu tháng, em sang nếu có công việc bán hàng thuận lợi, kiếm được mỗi tháng bốn năm triệu thì sẽ làm giấy gia hạn để ở lại kiếm ít vốn về lấy chồng. Tôi hỏi nhà cô ở đâu. Cô khoe em ở Côn Sơn Hải Dương đấy. Mùa này đang mùa du lịch, mọi người tứ phương kéo về đông lắm, cứ nườm nượp. Họ mới tu sửa lại cụm di tích đền Nguyễn Trãi, đẹp lắm. Ôi em lo quá, đến Seoul không biết chuyển máy bay như thế nào, trên vé ghi đến tận mười lăm giờ mới bay tiếp. Tôi bảo sẽ chỉ cho cô một nhóm người cũng đi Nga trên chuyến bay này. Họ ngồi mấy người ở ghế dưới. Có cả một bà đi thăm con. Cô có vẻ yên tâm hơn.

Cô và tôi cùng cố ăn bằng hết suất ăn nhà bay đãi.

Trời dần sáng. Thớ ánh sáng trên thiên đường. Mây giăng mờ mờ qua ô cửa kính. Đủ thấy những làng mạc thành phố phía dưới mặt đất. Phía dưới kia cũng là những con người những nếp nhà và những số phận.

Tiếng cô gái trôi giữa đám mây màu tro rừng.

"Đôi khi em nghĩ thôi cứ chấp nhận một cuộc sống như mấy đứa bạn ở quê. Ruộng vườn Côn Sơn rộng thênh. Thả cây gì sống cây đó. Đến mùa thu hoạch đôi ba bầu bưởi, đôi ba bầu vải, nhãn, na, khế mang ra chợ phiên cũng đủ đem về gạo, muối, quần áo vải vóc... Em lại còn thêm nghề may. Cũng biết cách may theo mốt ở quê nên có khá khách. Nhưng mà tẻ quá. Sáng nào mở mắt ra cũng thấy ngằn ấy thứ quê, ngằn ấy góc bưởi ngằn ấy góc na ngằn ấy thửa ruộng, lúa ngằn ấy phân gio chăm bón. Bạn ngằn ấy đứa nói ngằn ấy thứ chuyện...".

Cô khẽ ngáp. Đôi tay đen đen của "ngằn ấy thứ quê" vươn ra phía cửa sổ máy bay như thể đó là cánh cửa sổ ở căn nhà thân thuộc, có thể mở ra để mây và gió ào vào.

- Mây mù quá chị nhỉ. Chẳng nhìn thấy gì.

Máy bay hơi xóc mấy cái. Tôi bảo:

- Ủ, mây nhiều quá.

Cô gái lại vui chuyện. Tiếng cô nói vang giữa đám người ngủ vùi trên những khoang ghế:

- Thế rồi bà dì em gọi điện về bảo sang bán hàng với dì. Chỉ sang độ hai năm kiếm chút vốn. Nhưng em không thể nói với dì em là em chỉ muốn đi cho biết đây biết đó. Nói thế dì sẽ bảo em là đồ nhân mã. Đối với dì, chỉ có kiếm tiền là công việc có ý nghĩa. Chuyện muốn biết đây biết đó là thứ phù phiếm không xứng với gái quê...

Đến lượt tôi che tay ngáp.

Mây bọc kín bên ngoài cửa máy bay. Tôi nhớ khi ở cửa bức vé, tôi thì loay hoay với đồng vali túi xách, sắp xếp lọc lại những thứ quá cân để mang theo hành lý xách tay, còn cô thì ngất ngưỡng một cái va li đang chen ngang vào. Tôi nhắc cô đừng chen ngang kéo bị họ đuổi xuống tận cuối hàng. Cô bám vào vai tôi cúi xuống thì thào: "Không phải em chen ngang đâu. Em mới cho

con làm vé - cân hàng năm trăm ngàn. Nó trả lại bảo không bỏ nhận. Em lại dúm tờ năm mươi đô nên nó nháy em chen lên đấy chị ạ. Chị đừng nói ra đấy nhé. Nom chị trí thức thế, em nói cho mà biết mà đi qua cái cửa này. Chị không thấy nó lơ đi khi em chen lên à? Mà chị có đọc được cái tên của nó không? Bảng tên cũng đeo trước ngực đấy, nhưng cái sợi dây làm dài ra buông thõng xuống gần rốn, ai mà đọc được biết được nó tên là gì? Chị đừng tiếc tiền, để nó cho đi qua. Ra ngoài thiếu các thứ dùng khổ lắm, di em dặn cẩn thận em mới biết đấy".

Quả thực phải cảm ơn bà di ở tận nước Nga xa xôi kia. Tôi kẹp đồng năm mươi đôla Mỹ vào tấm vé, nó lập tức trở thành tấm thảm bay diệu kỳ công tôi và hành lý quá tải (gồm laptop, sách báo, tiểu thuyết quà tặng ngoại giao, áo quần tránh rét xứ Hàn, chín mươi gói mì tôm và phở khô ăn liền, hàng chục lọ kem mặt, tóc, tay, tắm, thuốc...) sang cho có dùng tại đất nước của chàng thần y HơJun. Bây giờ thì chúng tôi đã bay được hơn ba tiếng. Rồi bốn tiếng. Câu chuyện đi cho biết đây biết đó của cô gái ngồi cạnh tôi cũng chừng tắt. Cô đang mớ ngủ. Mùi đồng quê ngai ngái trộn với mùi thức ăn trong khoang máy bay khiến tôi nôn nao nhớ nhà.

Tôi nhớ hai đứa con gái tôi. Nhớ căn nhà bình dị có anh ở đó.

Cô gái lại thủ thỉ.

"Chị có vẻ là người sung sướng nhỉ. Em lúc nào cũng ngưỡng mộ những người như chị. Đàn ông chắc cũng thế. Chắc chị không bao giờ bị họ hắt đi như chúng em. Năm ngoái em cũng yêu một người ở Hà Nội. Anh ấy về Côn Sơn để khảo sát chương trình làm làng văn hoá chị ạ...".

Chuyện tình của cô gái:

Trước khi gặp anh ấy, em đã thất tiết với lão Khai rồi.

Lão Khai giàu nhất nhì vùng Côn Sơn Kiếp Bạc. Em là thợ may vườn. Em cũng chẳng phải đứa xinh xắn gì. Chẳng nói thì chị cũng thấy. Nhưng em khoẻ mạnh và dĩ nhiên trẻ hơn mấy con bò của lão ấy. Nghe nói lão ấy rất hào phóng. Em liền thử.

Lúc đó có cái cuốn truyện "Bandắc và cô thợ may Trung Hoa", em mượn được ở nhà con bạn. Em liền bắt chước cái khí thế của cô gái trong truyện í mang thước đo đến cửa nhà lão Khai. Em gọi:

- Nghe nói trong nhà có người cần may đo?

Một bà nạ dòng - chắc là người giúp việc - chạy ra, mặt mũi vênh váo:

- Hỏi gì?

Sau bà ta, một lũ chó becgie châu chực gầm gừ, chỉ đợi hô là lao ra.

Hôm ấy mát trời, lão Khai có vẻ đang vui trong lòng, nghe thấy chộn rộn bên ngoài thì bước ra sân sảnh:

- Chuyện gì vậy?

Bà nạ dòng thưa:

- Một con khùng đến ám ạ.

Lão cười. Đưa mắt nhìn chằm chằm vào ngực em. Vòng một của em chín mươi. Vòng hai gần bảy mươi. Vòng ba chín hai. Cao mét năm chín, tóc đen mượt. Cho lão nhìn. Cứ thế phải đến một phút. Rồi em bảo:

- Nghe nói nhà cần người may đo.

Lão hỏi:

- Mày nặng bao nhiêu cân?

Em bảo:

- Năm mươi.

Lão vẫy tay:

- Tao cũng đang thiếu mấy bộ quần áo đi dự lễ hội trên trung ương. Mấy ông trên Hà Nội mời tháng tới.

Em bước vào sảnh nhà. Bà giúp việc bữu môi:

- Cave thời nào thế không biết? May mà bà chủ đi vắng. Bà ấy mà ở nhà hôm nay thì cứ gọi là móc mắt cả hai.

Em lấy thước ra đo. Người lão Khai toát ra toàn mùi tiền. Lão dùng loại nước hoa đàn ông nào đó em không biết nhưng nó cứ lờn vờn quanh em, thấm đẫm lên từng ngón tay em đang sờ soạng trên mình lão. Rồi lão bùng lên như Hoả Diệm Sơn. Gầm gừ như một con hổ vồ mồi. Em cố tình trượt khỏi tay lão để lão phải thêm rõ rãi. Thế rồi em và lão trôi lửng lơ giữa những tấm nệm đất tiền, giống như đang bay giữa vực sâu chín tầng địa ngục.

Nếu trên đời này không có cái thứ gọi là tình yêu thì kể em cũng sẵn nguyện với lão già hơn mình hàng bốn chục tuổi. Sức lực lão còn hơn một con trâu cày. Lão cho em rất nhiều tiền, nhưng mỗi khi nghĩ đến chuyện lão phải thực hiện nghĩa vụ làm chồng với con mụ vợ già nua hom hem của lão là em lại thấy lợm giọng.

Em định đi từ năm ngoái cơ. Nhưng mà em lại gặp anh ấy.

Cũng là do anh ấy đến vá cái quần ở chỗ em.

Chị không biết chứ hình như cũng là do số phận thế nào ấy. Em vừa cầm cái quần của anh ấy là lập tức thấy chóng mặt vì cái hơi đàn ông. Em nhận vá quần và hẹn anh ấy qua buổi chiều. Nghĩa là từ lúc hai giờ chiều đến sáng hôm sau, em sống trong cơn mộng du.

Cái quần của anh ấy bị rách một miếng ở đùi do ngã xe máy. Mà cái quần còn mới nên anh ấy tiếc.

Chỉ có thế thôi.

Anh ấy đến lấy quần. Em tần ngần mãi mới dám hỏi thăm một câu:

- Anh về đây có việc ạ?

Anh ấy cười:

- Tôi về khảo sát để lên dự án làm làng văn hoá.

Em đánh liều:

- Anh có thích cuốn truyện "Bandắc và cô thợ may Trung Hoa" không?

Anh ấy ngạc nhiên:

- Chắc bạn làm may như thế này chỉ là làm thêm nhỉ? Bạn là cô giáo dạy văn à?

Em thấy ngượng thay cho thân phận mình, không ra lắc không ra gật.

Rồi sau anh ấy toàn gọi em là cô giáo dạy văn xóm.

Em và anh ấy yêu nhau. Đúng hơn là em yêu anh ấy và cố tìm mọi cách để được gần gũi. Còn anh ấy ban đầu có yêu em hay không thì em không dám chắc. Mà cũng có thể anh ấy chỉ định vui vẻ với em ở chốn quê buồn tẻ.

Hình như anh ấy đã có người yêu ở Hà Nội.

Nhưng em quyết giành giật cho mình dù chỉ trong một thời khắc ngắn ngủi để được biết thế nào là tình yêu của chính mình. Mà cũng chỉ được có một thời khắc thôi là anh ấy đã chạy trốn khỏi em.

Anh ấy viện cớ rằng em đã không còn trinh, gái quê mà không còn trinh thì khủng khiếp lắm, giả dối lắm, cô có biết không? Cave trên thành phố rất những loại gái quê như cô, tôi còn lạ gì. Chỉ mấy đồng, tôi có thể qua ba đêm với một tá gái quê như cô.

Em tiếc là đã không có thai với anh ấy. Nếu có chắc em không thể ra đi như thế này được.

Em là con bé nhà quê. Nhưng những chuyện như "Bandắc và cô thợ may Trung Hoa" đã mở ra cho em những chân trời khác. Thôi thì đi một chuyến. Biết đâu tình yêu của em vẫn đang còn ở đâu đó. Không phải lão Khai. Không phải anh ấy.

Nhưng lão Khai với anh ấy là những con đường đưa lối cho gái quê chúng em. Mà hình như nhờ có lão Khai nên em mới biết đến tận cùng anh ấy. Giả

sử em vẫn là một gái trinh, em sẽ không dám thử cơ hội được sờ nắm thực thể trần trụi và linh thiêng nơi anh ấy. Hình như người này dẫn dắt đường đến của người kia. Hình như thế phải không chị? Đến giờ em vẫn thấy thèm khát anh ấy. Vẫn như phảng phất cái mùi đàn ông trên cái quần bị rách vì ngã xe. Vẫn nhớ những đêm cả hai không còn ý niệm thời gian. Những đêm qua đêm cùng người đàn ông không được trả dù chỉ một xu...

Mây vẫn nhiều lắm trên bầu trời.

Máy bay bắt đầu hạ độ cao. Dưới kia có một dòng sông ngoằn ngoèo chảy. Hai bên bờ sông là những làng những phố, những nếp nhà. Đâu đó có những cô gái đồng trinh đã tự mình thất tiết. Đâu đó lại có những cô gái buộc thân phận mình vào hai chữ đồng trinh để rồi không bao giờ dám bước chân vào chốn địa đàng.

Cô gái ngồi cạnh tôi không có hơi thở thơm tho, không có tiền, không có gì hết. Cô chỉ có ý nghĩ.

Những ý nghĩ sống động của cô khiến cho người bên cạnh như bị cuốn theo. Những ý nghĩ như không thể ghìm giữ, tràn ra ngoài khoang cửa máy bay, hoà lẫn với những đám mây tầng tầng lớp lớp, làm nên ánh ngũ sắc của buổi ban mai.

7 giờ sáng Seoul.

Máy bay bắt đầu lướt trên đường băng sân bay quốc tế Hàn Quốc.

Từ cửa máy bay đi vào sảnh sân bay rất dài. Đi mãi. Con đường dài như vô tận. Chúng tôi không còn gặp lại nhau nữa. Cô gái ngồi cạnh tôi đã mất hút giữa dòng người đang ùn ùn kéo sang Nga và các nước nào đó có thể.

Cô hải quan Hàn còn rất trẻ và khá xinh ngẩng lên nhìn tôi, hỏi bằng thứ tiếng Việt lơ lơ Hà Nội:

- Chị là tác giả à?

- Vâng, tôi là nhà văn!

- Chị đi theo chương trình gì?

- Chương trình giao lưu văn hoá. Mà em nói tiếng Việt giỏi quá.

Cô cười. Thực hiện tiếp nhiệm vụ một cách tể nhị:

- Chị đến Hàn Quốc lần đầu à?

- Đúng rồi! Đất nước của em đẹp lắm!

Cô lại cười. Cộp một cái đầu đồng ý cho nhập cảnh.

Tôi cảm ơn và mỉm cười với cô.

Đó là nụ cười đầu tiên tôi dành cho đất nước Hàn Quốc, nơi cách xa Việt Nam chừng bốn tiếng rưỡi giờ bay, và đi trước Việt Nam hai giờ lịch mặt trời.

Vậy mà bà bói cụt chân nhà ở gần bệnh viện Thanh Nhàn phán năm nay tôi không có số xuất ngoại!

Ngàn xanh và gió

Sư thầy còn trẻ lắm. Năm nay ông mới bước vào độ tuổi ba mươi nhăm của cuộc đời thường.

Buổi sáng sớm của ngày đầu năm, ông tỉnh dậy trong tiếng hót của chim chóc và tiếng lá lách tách bừng xanh dưới những hạt sương li ti. Không, đó

chính là mưa phùn. Không phải sương. Mưa nhỏ xuống những hạt ẩm hơn giá lạnh đêm trước. Ông ngồi thiền ngay bên cửa sổ.

Khi ấy một người đàn bà trẻ bước vào cửa chùa.

Nàng bỏ chiếc mũ vào cái xách tay, nhìn sâu vào trong chùa.

Không hiểu sao lúc đó sư thầy lại chú ý tới người đàn bà. Có thể ánh mắt nàng đang chứa chất nỗi niềm gì đó quá sức chịu đựng. Hoặc nàng chính là môn sinh kiếp trước của ông.

Ông vẫn ngồi yên lặng bên cửa sổ. Nhưng trong lòng không còn yên tĩnh.

Một đệ tử đã bước vào chùa trong cái ngày đầu năm này với cõi lòng kỳ ảo, khua cái không khí thanh tịnh vào cơn lốc xoáy của cuộc đời bên ngoài.

Nhưng cũng có thể là ông đã đi sau cõi nhìn của người đàn bà mà suy đoán vậy thôi.

Và ông vẫn tiếp tục ngồi thiền.

Nắng lên lấp lánh ánh vàng trên những cành hoa đại trước chùa, xuyên qua những hạt mưa như sương mù, xua đi cái giá lạnh của đêm giao mùa.

Người đàn bà thứ nhất - Chiều

Tôi gọi điện cho chị Thủy nói rằng tôi rất muốn được sang chùa Bảo Châu.

Nghe nói chùa Bảo Châu chỉ cách đền thờ Bà Tấm vài độ đường. Không, chính ra là tôi muốn vào đền thờ Bà Tấm và bất cứ nơi đâu có thờ Bà.

Nhưng tôi không muốn nói với chị Thủy.

Chị Thủy là đệ tử của chùa Bảo Châu. Vài năm nay chị đi lại đến độ quen thân với sư thầy và các chú tiểu bên đó. Chị đã hứa sẽ đưa tôi sang. Nhưng không phải chị hứa là sẽ đưa sang vào cái ngày mừng năm tết ta này.

Tôi bảo chị ở nhà làm gì, đưa em sang đó đi. Chị nể, hẹn một tiếng nữa sẽ gọi lại, để xem có liên lạc được với anh Khang không. Hóa ra chị đi đâu là phải có cái người tên Khang đó đưa đi.

Tôi cũng tò mò muốn biết anh Khang của chị Thủy. Tôi chưa quen chị, đã

biết câu chuyện tình của hai người ấy. Cả giới văn nghệ sĩ kháo nhau đã lâu về tình yêu kỳ lạ của một người đàn bà nổi tiếng xinh đẹp và có tài (nhưng gia đình không nguyên vẹn nổi) với một người trai trẻ thua chị đến gần hai mươi tuổi. Họ yêu nhau công khai khiến thiên hạ cảm động. Nghe nói anh Khang say mê chị như say mê một thần tượng. Tôi mới gặp và quen chị, nhưng cứ như đã quen từ lâu, có lẽ vì câu chuyện tình của chị đã đặt bước chân vào cõi lòng tôi trước.

Chị Thủy gọi điện bảo sang bên nhà chị rồi đi luôn. Tôi tới nhà chị đã thấy xe của anh Khang để bên đường. Chị Thủy quần liền một lúc ba cái khăn, cái quần cổ, cái trùm chòm đầu, cái bịt quanh mặt và mũi, y như một bà già; mặc cái áo bông chần không phải hàng lụa óng ả mà là thứ vải thô trần kiểu cho bà già, leo lên xe anh Khang ngồi rồi bám hai tay vào hông anh Khang hết như bà mẹ già ngồi sau đũa con trai ngoan.

Tôi ga xe lên tốc độ bốn mươi cây số một giờ chạy trong thành phố để đuổi kịp theo cái xe của anh Khang cứ vọt lên như con châu chấu.

Đường phố của ngày mừng năm vẫn còn tràn đầy không khí tết. Mưa phùn lầy phây đủ làm ẩm tất cả lộc xuân. Mọi người rủ nhau đi chơi tết đã bắt đầu đổ ra đông gần bằng những chiều đi làm về vào giờ cao điểm.

Đi ngoằn ngoèo rồi chúng tôi cũng ra đến bến sông Hồng.

Mưa phùn làm con đường xuống bến trơn tuột. Anh Khang dựng xe, dắt hộ tôi chiếc xe máy lên phà rồi dắt xe anh. Chị Thủy mở ví lấy tiền đưa cho nhà phà. Cái lạnh từ mặt sông bốc lên. Phà bắt đầu tiến từ từ ra dòng. Hai bên bờ, ngô đang lên xanh. Những cánh lá vẫy vu vơ theo gió. Tôi nhìn dòng sông và những nếp nhà ẩn hiện bên kia bờ. Bên ấy là những làng những xóm. Bên ấy không sống như bên phố, mặc dù gần phố. Với những quan niệm còn khắc nghiệt hơn cả những vùng nông thôn hẻo lánh.

Người đàn ông gắn bó với tôi sinh ra và lớn lên ở một trong những cái xóm

ven lưu vực sông Hồng ấy. Tôi đã đứng trên nóc nhà anh nhìn ra xa phía dòng sông Hồng lặng lẽ chảy. Tôi đã ăn những bữa cơm gia đình ấm cúng. Nhưng tôi vẫn chỉ là một người đứng trong căn nhà của chồng mình. Tôi muốn một mình khấn Bà Tắm ở tất cả những nơi mà Bà đã từng đi qua. Tôi nhìn trần những nếp nhà. Rồi nhìn trần cánh tay chị Thủy đang vúi vào anh Khang với tất cả niềm đam mê và tin cậy. Tôi nhìn cái mặt lép của anh Khang, suýt nữa bật cười vì cái vẻ làm ra trang trọng, cái vẻ trách nhiệm của gã trai trước người đàn bà anh trót mắc mứu.

Tôi đang đứng cạnh gương mặt của hạnh phúc (hoặc giả làm hạnh phúc). Gương mặt được đắp bằng tượng của hai cái mặt kề sát nhau. Mưa lầy phây khiến thứ giả làm hạnh phúc tỏa trên gương mặt họ có đôi phần u ám. Nó làm tôi đỡ chóng chệnh nhưng cũng làm tôi buồn xo. Gió thổi bay bay mái tóc tôi, thổi khô những giọt mưa giăng trên tóc.

Trên cái phà ngang đang chắt đầy những chiếc xe đạp thồ rỗng không dính đầy lá rau. Những bà những chị đi buôn rau lên phố sáng sớm, bây giờ về với túi tiền căng phồng sau vạt áo. Họ lấm từ đầu đến chân. Mắt nhem nhem đảo như rang lạc ngấm đám ba người chúng tôi như ba chiếc đĩa cộc cạch đang gây người nhìn sương mù giăng trên mặt sông chiều, nhìn cây xanh bên bờ, nhìn đầu mẫu thuốc lá của tay thu tiền phà ném xuống nước cứ lập lờ đỏ trên cái đám ni lông rác đang trôi dần theo dòng nước.

Cái phà lạch phạch một hồi rồi rẽ ngang dòng nước chuẩn bị cập bến. Phía bên này không phải là đất Hà thành nữa. Chị Thủy ríu ran chị:

- Nhà của anh chị bên kia. Lát nữa mình ghé đó một lúc rồi đến chùa.

Sư thầy - Ngày thứ nhất

Tuy tôi ngồi thiền, nhưng tôi vẫn thấy cô ấy đi sâu vào trong chùa. Gương mặt lạnh tanh của cô làm tôi không còn cảm giác thanh tịnh vào ngày đầu sớm. Giống như mặt hồ yên ả bỗng đâu rơi xuống một cánh hoa.

Bên trong gian bếp chính, mấy chú tiểu đang gọt khoai môn và chế biến món canh đậu phụ cho ngày tết.

Tôi nhớ đến mẫu thân của tôi. Giờ này, bà chắc đang vằn nôi cơm cho cả nhà. Khói bếp cay nồng và ấm áp. Bà đang nghĩ đến tôi. Còn tôi cố gắng xua đi nỗi nhớ mẫu thân đang len lỏi âm ỉ trong lòng vào thời khắc kỳ lạ này.

Nhiều phật tử bảo chúng tôi có lẽ là con của Phật nên không có giới tính.

Chỉ có mẫu thân của tôi biết rõ bà đã sinh ra một cậu con trai khôi ngô tuấn tú, và lẽ ra bà đã có thể cưới một cô con dâu về cho con trai bà. Lẽ ra vào thời khắc này, ở trong căn nhà đơn sơ đang có tiếng trẻ con nô đùa.

Tôi nói chữ lẽ ra ấy là theo cách luận âm của người thường.

Tôi có lần nói với mẫu thân, xin mẫu thân hãy lấy làm vui vì con có rất nhiều trẻ em nô đùa quanh sân chùa. Con có cuộc sống thanh tịnh và làm được nhiều điều cho sự thanh tịnh của chúng sinh. Con chỉ là một môn đệ của Phật. Con quý nơi cửa Phật, chấp pháp và tâm sự cùng con người. Mẫu thân cười rất tươi trấn an phút yếu mềm chôn nhân gian nơi tôi.

Tôi tụng kinh bài kinh đã nằm lòng từ thuở ấu thơ:

"Nam mô Phật! Nam mô Pháp! Nam mô Tăng! Nam mô Đại từ Đại bi Cứu khổ Cứu nạn...".

Người đàn bà thứ hai - Trưa

Tôi vào chùa Bảo Châu một mình, trốn Khang.

Đây là lần thứ bao nhiêu rồi tôi đến ngôi chùa này. Tôi biết cách đi xe máy vào tận sân trong cửa chùa. Biết cách chào các chú tiểu. Tôi không định đến xin đàm đạo với sư thầy. Lần này sang chùa là tôi muốn khẩn bà Vương phi Ý Lan. Họ bảo nơi này chính là nơi bà đến cầu tự để rồi sinh ra vua kế nghiệp.

Tôi khẩn bà:

"Con xin bà chỉ đường mách lối cho con biết cách tha thứ cho người. Con

xin bà cho con một đứa con trai để giữ chân anh ấy. Con đã hơn năm mươi tuổi, đã có con gái lấy chồng, con trai lấy vợ. Nhưng con không muốn mất anh ấy. Nếu không sinh con được cho anh ấy thì anh ấy sẽ có cơ mà bỏ con. Con xin bà có linh có thiêng...".

Tôi khấn xong thì ngồi một góc nhìn hương đỏ.

Hôm đó từ Trà Vinh, tôi gọi điện về nhờ Tâm cái việc lẽ ra không nên nhờ. Tôi mới quen cô gái này. Chuyện tình của Tâm có cái gì đó hơi giống chuyện của tôi. Thực ra là giống ở vẻ hình thức. Nghĩa là Tâm cũng làm vợ một anh chàng kém mình hàng chục tuổi. Có thể vì thế mà cô để ý đến chuyện của tôi. Và vào một ngày, chúng tôi quen nhau.

Tôi đang phải đi quay một bộ phim tư liệu về vùng dân tộc Khơmer ở Trà Vinh, kịp cho phát sóng ở kênh truyền hình trung ương vào cuối tháng. Tôi khá bận. Công việc ở Đài truyền hình cuốn tôi vào guồng xoay của nó.

Thế nên tôi đã bị Khang lừa.

Khang đeo con bé đi ngang qua trước mặt tôi, qua trước mặt cả thầy năm cô bạn cùng phòng nữa. Hai người đi qua chúng tôi mà không hề hay biết xung quanh đang làm gì. Con bé ngồi nép sau xe Khang. Còn cái xe mọi khi chở tôi lao đi như con châu chấu thì lúc này lại nhẹ nhàng tránh từng cái xóc như sợ con bé sẽ vỡ ra từng mảnh.

Đây là sau này mỗi khi nhớ lại hình ảnh đó, tôi mới đọc ra như ta đang xem những thước phim quay chậm. Còn khi ấy, tôi tưởng mình đang rơi xuống một cái vực sâu. Khang đấy. Khang của tôi. Người đàn ông tươi trẻ tràn trề sinh lực. Người đã cuốn tôi trong lòng như cách một người đàn ông cuốn bấu vật. Người đã van nài tôi cho gặp qua điện thoại dù chỉ vài phút thôi. Rồi hôm sau thì thêm lên thành mười lăm phút. Hôm sau nữa thêm thành ba mươi phút. Cho đến khi mỗi tối chúng tôi phải đàm thoại tới hàng tiếng đồng hồ. Hàng tiếng đồng hồ sau đó, khi điện thoại không còn nói, khi đèn

đã tắt, tôi nằm một mình trên giường nhớ lại từng giọng cười câu nói của người con trai kém tôi tới mười bảy tuổi.

Con trai tôi bảo, thằng cha mặt dơi tai chuột ấy hám gì ở mẹ vậy? Tôi nổi cáu. Con gái tôi khuyên em: để cho mẹ vui. Con trai cãi: em chỉ sợ mẹ không vui, nếu vui được thì ô kê.

Tôi cố gắng để vui. Tôi đã không vui nhiều năm rồi.

Nhờ có chuyện tấn công của Khang mà tôi thoát được khỏi thằng cha ấy.

Lão là một cây viết có hạng ở một tờ báo lớn của Sài Gòn. Suốt mấy năm trời lão như cái gong đeo cổ tôi, cái cổ trắng gầy mong manh như tờ giấy đã bị người dùng chữ lấp liếm. Tôi cô đơn quá thể. Không dám tháo cái gong trên cổ mình. Hằng tháng mỗi khi kiếm cớ đi công tác Hà Nội, khiến tôi bỏ hết công việc để ngênh đón, lão cây viết có hạng ngồi chễm chệ trên cái giường đôi giống như vật sở hữu của lão trong căn nhà của tôi ở khu tập thể Kim Liên, gọi về cho bà vợ bị lừa của lão ở Sài Gòn: anh đang ở khách sạn, anh đi không bị mệt, em và các con đã ăn cơm chưa v.v. và v.v... Có khi nổi đóa, tôi hét lên: đây mà là khách sạn của anh à? Đây là nhà của tôi, giường của tôi, tôi không phải là con điểm của anh, hiểu chưa? Nhưng lão cây viết có hạng không muốn hiểu nỗi đau của người đàn bà cô đơn. Lão cứ chễm chệ và hên hê cả khi làm tình.

Thế nên tôi hắt lão khi có Khang.

Bây giờ ở tận Trà Vinh tôi phải cầu khẩn đến Tâm.

Tâm gọi cho tôi bảo em đã gặp anh ấy rồi. Tôi cuống quýt: hấn nói thế nào?

Tâm bảo: anh ấy nói anh ấy không muốn mất chị. Nhưng cuộc sống phức tạp lắm. Tôi nhìn hình cô gái Trà Vinh múa màn múa y hệt như gái Khơ me.

Cuộc sống phức tạp và đầy cạm bẫy.

Tôi đã là đàn bà hơn năm mươi tuổi. Trong hình hài một bà già, tôi không có quyền đòi hỏi. Hình như suốt hơn năm mươi năm qua, chưa có ai bảo cho tôi

thầu đáo điều đó cho đến khi gặp hấn.

Ban đầu hấn cho tôi cái quyền đòi hỏi. Tôi quen dần như người đang đói được cho ăn cháo, rồi cho ăn cơm thường, rồi cho ăn cơm ngon, tiếp đến ăn đặc sản... Đã quen rồi thì coi như mình được quyền, mình giống những người đàn bà trẻ khác, thậm chí giống như những cô gái. Gần như được sống lại những ngày còn tươi trẻ. Cũng hẹn hò, chờ đợi, dỗi dằn. Tôi không có lỗi. Nếu ai đó lên thói đạo đức rao giảng là chúng tôi có lỗi, chúng tôi phạm vào quy luật tự nhiên thì xin mời người đó hãy chứng minh.

Như cô gái Trà Vinh người Việt đất Việt, nhưng cô ấy múa điệu múa Khơ me và cô ấy đã làm cho đời sống của những điệu múa này được nối tiếp. Và tôi múa điệu múa tình yêu của mình khi cơn gió chướng về, khi những giọt máu đen báo hiệu mùa thu vàng trút lá. Khi đó những con sóc trên cành và vàng lá chuyển đi chuyển lại điệu buồn lơ lửng gọi bạn tình. Chúng không có ý thức phân biệt tuổi tác khác nghiệt như ý thức của con người.

Ngay cả thời trung cổ xa xưa, con người xây dựng tổ ấm trên cái nền tảng là nhà và vàng, tổ ấm có đàn ông khỏe mạnh và đàn bà xinh đẹp, có thể sinh con, có thể hòa hợp. Tôi là một người đàn bà đẹp. Cả tuổi trẻ không yêu ai cho ra hồn. Đến khi sức tàn lực kiệt thì trời bắt yêu.

Có thể sau chuyến đi quay ở Trà Vinh về tôi sẽ quyết định cho tổ ấm của mình. Hoặc là tôi sẽ mua một lọ thuốc ngủ.

Sư thầy - Ngày thứ hai

Mùa đông nghiệt ngã làm cho những cánh hành quăn lại. Những củ hành tươi trơ ra như sắp chịu hành quyết. Trên truyền hình vừa đưa tin tai nạn hai ô tô đâm nhau làm chết mười một người. Tuần này ở Hà Nội và các tỉnh trên cả nước số tai nạn giao thông tăng nhiều nhất trong suốt những năm đầu thế kỷ hai mươi mốt. Công an đổ ra kiểm soát giao thông càng nhiều hơn. Tuần này cũng lại thêm những cuộc đua xe ở thành phố Vinh. Một đua xe đã chạy

vào phía trong một cách có tổ chức và liêu lĩnh. Các bác sĩ lương y như từ mẫu nhìn người bị tai nạn mà uất ức tới nỗi muốn phá rào lương tâm.

Hãy lấy tâm mà trò chuyện với đời.

Chị Thủy đã đến cầu cứu tôi. Tôi cười bảo: chị hãy thương lấy mình. Tôi nói thế để chị Thủy hiểu, chị không thể cầu cứu ai ngoài chị. Không ai thương chị ngoài chị. Nếu chị không toại nguyện thì có nghĩa là cái sự không toại nguyện đó tự thân nó đã nằm ngoài chị, chị không thể kiểm soát cũng như níu giữ. Cái chị có thể kiểm soát và níu giữ là chính tâm hồn chị. Nhưng tâm hồn chị đã như luồng gió, từ khi luồng gió đó đi vào chốn hoang mạc, nó đã tìm thấy tự do. Nền tự do có những lối đi riêng trong đó. Ngọn gió thông dong sẽ tự tại mà dào dạt. Ngọn gió mê mải sẽ lạc đường để rơi vào sự không còn tự do. Không ai giúp gì được cho chị nữa rồi.

Tôi ngồi thiền, tâm hướng về chị mong cầu ngọn gió nơi chị hãy tự mình uốn luồng mà bay bổng đến muôn phương.

Người đàn bà thứ nhất - Sáng

Chị Thủy bảo em ơi hấn đã cưới vợ rồi mà chị không biết. Hấn bỏ chị suốt cả tháng trời nay lo toan một mình cho cái nhà đang xây dở dang. Chị cứ ngỡ hấn bận chăm sóc ông bố của hấn đi bệnh viện. Là hấn bảo thế. Suốt bảy năm trời chị cặp kè bên hấn, nhưng hấn có cho chị biết gia đình nhà cửa của hấn đâu. Chị không biết ai với ai đằng nhà hấn cả. Toàn nghe qua hấn kể.

Vừa rồi chính hấn bàn với chị xây nhà trên cái mảnh vườn bên sông mà em đã qua chơi đấy. Hấn bảo xây xong hấn mới yên tâm. Chị đã tưởng là hấn biết chăm sóc vun vén gia đình, hấn đã coi chị như vợ từ lâu rồi. Là hấn bảo thế. Vậy mà bây giờ chị mới biết mình bị lừa em ơi. Cái hồi đi Trà Vinh từ năm ngoái, chị đã nhờ em can thiệp. Từ đó đến giờ chị cứ đinh ninh hấn đã biết mình sai. Hấn cưới đúng ngày hai mươi một tháng rồi. Ngày hai mươi

ba hấn vẫn còn sang bên này ngó nghiêng nhà cửa. Cánh thợ thuyền còn kháo với nhau: chị Thủy có phước lấy được chồng vừa trẻ vừa chu đáo. Chị còn cười bảo: lại chẳng giống ai nữa. Mặt nghênh nghênh, chân tay lòng không y như đứa trẻ con chưa lớn hết chiều cao.

Thế mà hôm đó hấn đã lấy vợ được hai ngày. Hấn lừa chị đã đành lại còn lừa luôn cả người vợ của hấn nữa.

Chị khóc qua điện thoại. Tôi nghe thấy tiếng dòng sông Bắc Hưng Hải đang thổi réo qua máy cầm tay. Nghe tiếng run rẩy của người đàn bà đứng bên bờ sông, nhìn dòng sông lạnh lẽo vào buổi sáng sớm. Chắc chị quên không choàng khăn. Mà choàng một cái mỏng tang thì cũng như không choàng. Tôi nằm trong chăn ấm cùng chồng. Lòng bỗng thấy lạnh.

Tôi bảo chị hoặc chị uống thuốc ngủ, hoặc chị quên gã đàn ông hèn hạ lưu manh đều giả tấm tôi quê mùa rỗng tuếch bất nhân quạ tha ấy đi. Chị nạt tôi, quên thì sẽ quên, nhưng hiện thời chị biết lấy gì để quên đây? Làm sao chị đủ sức để sống cho đến khi quên? Em nói thế chẳng khác mọi người gì cả. Tôi bảo chị thì em cũng có sáng kiến gì hay hơn thiên hạ để bảo chị ngay lúc này đây. Em cho chị biết, em sẽ đánh bài chuồn khỏi chị ít nhất là trong một thời gian dài. Bởi em không có cách gì để giúp chị đây. Em ghét sự quên mình sự thông cảm sự nhân nghĩa sự tha thứ sự bao dung sự níu kéo sự hy vọng được khoác bằng tấm khăn mỏng trước giá lạnh thốc lên từ mặt dòng sông gớm ghiếc, một dòng sông được người ta bỏ bao công sức ra đào rồi tung hô cái sự vĩ đại của sức mạnh nhân tạo của lòng bao dung lòng bác ái lòng hy sinh lòng quyết tâm lòng quả cảm lòng kiên định. Em cũng ghét luôn cái sự "quân tử trả thù mười năm chưa muộn". Em thích rõ ràng. Vậy nên em chuồn khỏi chị đây.

Tôi tắt máy, chui sâu vào chăn. Trời vẫn chưa sáng hẳn. Thành phố đã râm rì những tiếng xe và người mãi miết.

Chồng tôi chợt hỏi:

- Em là ai?

Tôi cười nhạt:

- Em là ngàn xanh.

Truyện thêm:

Chỉ nửa tháng sau, chị Thủy biết Tâm viết câu chuyện về mình. Chị bỏ đến cơ quan Tâm, chờ cô bằng được để xin cái bản thảo mỏng manh có mấy trang giấy A4. Chị ngồi thu chân trên ghế, đầu quấn khăn như dân đạo Hồi. Chị kể nỗi niềm của mình. Chị riết róng. Ngơ ngác. Xen kẽ là sự việc hấn đã lại đến bên nhà chị vào ban ngày. Rồi chị bảo lát nữa hấn sẽ đến đón chị.

Hấn về nhà ăn cơm trưa với vợ rồi sẽ đến đón chị đưa sang nhà bên sông.

Tâm lặng lẽ, lưng còng như bà già. Cái máy in xỏ ra mấy trang A4 câu chuyện Ngàn xanh và gió. Tâm lơ đãng nghe chị Thủy kể câu chuyện tình tiếp theo. Cô tự phân chương hồi và ngắt. Cô tưởng tượng hình ảnh một đại gia đình có bà vợ cả và cô vợ hai. Chắc chắn cô vợ hai này rất ngốc. Không ngốc thì cũng là loại gái nhạt như tương. Rồi thêm một chú nhóc. Những ngày tháng dài lê thê. Rồi thêm một cái quan tài. Và tiếng khóc.

Gió thổi nhẹ bên hông cửa sổ. Trời mùa này phía Bắc thật dễ chịu. Miên man những cơn gió và bóng nắng nhảy nhót trên mảnh sân đang xanh cỏ. Mặt chị Thủy sáng bừng. Không còn mấy dấu vết của cái buổi sáng sớm hôm nào, khi cái khăn mỏng tang không đủ xua đi cái lạnh bên sông. Chị Thủy đã ngấm thứ chất độc không màu mùi vị. Chị chung sống và ấm êm với nó. Cái nguy cơ đó, Tâm đã thấy rồi. Cô đọc thấy trong đôi mắt người đàn bà đẹp bước qua thời gian bằng sức mạnh dũng mãnh như con báo quyết tranh đấu giành miếng đời cho mình.

Rồi chị đi ra cửa cơ quan Tâm giữa trưa. Chị đứng bên đường, dưới nắng, trong cái không gian hỗn độn đủ thứ hình thù, mùi xăng xe tốc lên như

những vạt váy hớ hênh.

Chị chờ lâu lắm. Xua tay ra ý bảo Tâm đừng lo lắng gì. Trước đây, chị thường xuyên chờ tình yêu đến trên chiếc xe ga to lù bốc lên như con châu chấu như thế. Chị thường xuyên chờ, có khi hàng hai ba tiếng đồng hồ. Bây giờ nếu không được trôi trong cảm giác cũ, chắc chị sẽ tan nhanh trong những làn gió mỏng manh giữa phố dài.

Tâm đứng quay mặt ngược hướng chị Thủy đứng, bắt loa tay gào trên mặt phố. Tiếng gào của cô vô vọng lạc lõng.

Một tuần sau, máy cầm tay của Tâm nhận được một message: "Chị cảm ơn em đã chia sẻ với chị nỗi đau. Nhưng xin em đừng in truyện ngắn Ngàn xanh và gió ở bất cứ đâu, ít nhất là trong thời gian này".

Nhà có ba chị em

Cả vạt núi vôi trống rỗng khi cơn gió lốc khủng khiếp thổi từ hướng tây đến. Cơn lốc xoáy tan tành cây cỏ bao năm bám rễ vào lòng núi. Đá lở lăn xuống vực âm âm. Trận lốc đó không hề có một giọt mưa nào rơi xuống. Gió lạnh lùng quật ngã tất cả. Chỉ còn trơ một gốc cây si già sù sù và lì lợm như một tảng đá gấn chặt giữa trời đất. Bên gốc cây si, một ngôi miếu cổ bỏ hoang không rõ từ đời nào, thỉnh thoảng mới có một chân hương lập loè lạng lẽ vật

vã với gió. Và rồi tàn hương nhanh chóng rụng xuống, nhanh chóng rơi vào cõi hư vô.

Giang bảo với người đàn bà đi cùng rằng anh thích trèo lên cây này để nhìn xuống thành phố chật chội đến tội nghiệp, ở trên này con người bỗng thấy khinh mạn hết cả. Người đàn bà nhìn Giang mỉm cười. Giang bỗng lặng đi khi nhìn thấy nụ cười của chị. Anh luôn thèm chiếm giữ cho riêng mình nụ cười ấy. Họ cùng ngồi xuống bên ngôi miếu nhỏ trên núi, im lặng.

”Em về với anh thôi, Nghi“.

Giang kéo tay Nghi đặt lên ngực mình.

”Lòng ngực anh rộng và đẹp thế này, nhiều cô gái chạy theo lắm. Em sơ... “

”Thôi chúng mình đừng nói gì thêm nữa. Em đã hứa với anh rồi. Anh nhất định không nghe em nói lại nữa đâu. Anh thật không nên bắt em phải vội vã“.

”Em sẵn sàng nhảy xuống cái vực thẳm kia nếu như được hồi sinh lại và trẻ trung sánh ngang với anh“.

”Em bắt đầu già rồi, cô bé ạ“.

Tiếng cười của họ vang khắp sườn núi. Có lẽ họ đã lấy lại được niềm vui khi đứng trên đỉnh núi lộng lẫy nắng và gió. Một đốm hương lập loè nhỏ xíu bùng lên.

Nghi quỳ xuống, cầu khẩn thần linh ban cho mình sức mạnh.

Lúc đó, người mẹ đang ngồi nhớ cô út, em dưới Nghi. Nhà có ba cô con gái. Đúng hơn là ba người đàn bà, bởi hết cả nó đều đã trưởng thành, có công ăn việc làm, có nhà riêng.

Chị cả tên Phương.

Chị Phương chưa một lần được làm đàn bà, năm nay đã ba mươi chín tuổi. Vì vậy, chị không xoã tóc ngang vai như những thiếu nữ trẻ trung nữa. Chị vấn tóc cao lên và gài vào búi tóc dày một cây trâm gỗ. Quần áo cũng

thay đổi: áo kín tay kín cổ, quần kín gót. Lối ăn vận của chị bắt chước theo lối Hồng Lâu Mộng bên Tàu. Vì thế nom chị bí hiểm xa vời, đàn ông chỉ thích ngắm chứ không dám chạm vào. Chị Phương không hề nhận ra điều ấy. Chị Ở riêng hàng ngày đi dạy học về thì ghé qua nhà mẹ ăn bát com với bà cho vui, rồi lại bỏ sang nhà riêng ngủ một giấc quá nửa buổi chiều. Sau đó sửa sang đi dạy thêm 2 tiếng cuối chiều ở nhà người ta, lấy tiền tiêu vặt. Sắc đẹp của chị cứ lạng lẽ nở, lạng lẽ tàn, chẳng ai cần tới, kể cả chị.

Nghi là con gái thứ hai trong gia đình. Chị đã có chồng và hai đứa con, một trai một gái. Chồng cô là bác sĩ làm ở bệnh viện thành phố. Còn chị là phóng viên một tờ báo ngành. Nhìn vào gia đình Nghi, ai cũng thấy yên tâm vì sự bằng phẳng của họ.

Cô con gái út thì đã có đến đời chồng thứ hai. Đời thứ nhất không ra gì, để lại một đứa con gái tính ngang bướng, luôn luôn kết tội mọi người. Đời thứ hai, cũng lại không ra gì, không để lại gì ngoài sự trống rỗng. Cô út vô tư nhất nhà, xinh đẹp, trẻ trung và rất thực tế. Cô viết thư về báo tin mình sắp về thăm nhà trước khi thực hiện một quyết định to lớn trong đời.

Lá thư cô út báo tin mình sắp về đến tay người mẹ lúc cô con gái thứ hai của bà đứng trên đỉnh núi Vôi nhìn xuống thành phố. Gần đây chị có nhiều bài thơ được đăng báo. Người ta bắt đầu gọi chị là nhà thơ trẻ. Đôi khi chị cũng thấy tự hào. Nhưng những gì ủa tới cuộc đời chị từ sau khi chị đặt bút làm ra những lời lẽ rung động nhiều người, thì cái được mất của nó mãi sau này chị mới biết.

Cô út về làm cả nhà vui như ngày hội. Trưa hôm đó bà mẹ nấu món canh hạt sen đãi con gái. Hạt sen để nguyên tâm, ăn vào, cô út ngủ say trên giường mẹ như chưa bao giờ được ngủ. Bà mẹ thì thảo với hai cô chị:

- Con Hồng mang tiền về, bảo cho chị Phương hai tờ, chị Nghi ba tờ vì Nghi còn nuôi con. Nó cho mẹ năm tờ để sửa bếp với tiêu vặt.

Cô út trở mình nói như mơ:

Để con cho mẹ một tờ nữa mắc điện thoại

- Thôi con ạ, điện thoại làm gì cho phí, mẹ già rồi.

Cô út cãi:

Già mới cần điện thoại chứ. Vả lại, nhà cửa sang trọng đến mấy mà không có điện thoại, quê lắm. Giá điện thoại ở quê mình rẻ như bèo... Con muốn thỉnh thoảng gọi về nghe tiếng mẹ. Người ta cũng đỡ khinh dân Việt Nam... Nói rồi cô út trở mình ngủ tiếp. Bà mẹ nghĩ, nó vừa nói gì nhỉ? Người ta đây là ai?

Chị Phương cời trâm ngả xuống sàn thờ, ngáp một cái. Chị nằm thẳng đơ như khúc cá ướp lạnh. Chị lăm nhăm tính những thứ sẽ tiêu với số tiền em gái cho. Một cái váy đen trong shop Minh Hằng ở đường Lê Lợi. Một cái nhẫn cho ngón trỏ. Một đôi bông tai. Số tiền còn lại đập vào sổ tiết kiệm thời hạn sáu tháng. Hồng về, không có đồ diện đi cùng nó, mình ra gì nữa. Lương giáo viên eo hẹp, không dạy thêm được như những giáo viên toán, Anh văn... chị phải nhận làm gia sư cho mấy đứa nhỏ lớp 1, lớp 2 hàng chiều. Bọn trẻ nít ở trường, mặt cứ ghê ra khi nghe giảng về Hai Bà Trưng cười voi giết giặc. Chúng kháo nhau đánh giặc như Hai Bà Trưng thật sướng như tiên, toàn được voi công kênh đi. Chị chờ chúng lao nhao hả hê thì vừa hay trống đánh hết giờ. Ôi, thật tội nghiệp cho lũ chúng nó. Chị Phương lại ngáp một cái.

Nghi không biết rằng để có được gần ấy tiền mang về cho mẹ và các chị, em gái út đã phải làm những việc liêu lĩnh như thế nào. Người chồng thứ hai đưa cô út vào sống ở Sài Gòn đã ba năm nay. Vừa xuống tà, cô út biết mình rơi vào tình thế vô cùng trớ trêu. Tất cả mọi tiền nong tư trang của cô, anh chồng đều chép vào sổ để quản lý. Định đánh bức điện về cho mẹ, anh ta bảo cô quá xa xỉ và chỉ cho cô viết thư về dưới sự kiểm soát của anh ta.

Căn nhà của vợ chồng cô bao bọc kín mít bằng những lồng sắt. Cô trở thành người ở không công cho cả gia đình nhà chồng gồm cha mẹ và một cô em gái dở người. Cô em gái giống như thằng con trai bệnh hoạn, thỉnh thoảng xỏ ra từ góc tối vò lấy chị dâu rồi cười sằng sặc. Nhưng cô ta cũng ghê gớm không kém gì người anh, không có điều gì cô út làm có thể qua mắt cô ta. Ra chợ, cô ta kèm chặt cô út từng đồng. Một thời gian sau cô út bị đẩy ra đường kiếm tiền. Cô bán quần áo đồ bành, rồi đi làm đầu thuê. Hết ngày về nhà, anh chồng đón ngay ở cổng lục lọi túi xách và thu hết số tiền kiếm được trong ngày. Cô út phải nhờ người bạn giữ hộ. Người bạn gái thương tình, lén dẫn cô vào vũ trường. Những đồng đô la cô út kiếm được là từ ở đó. Cô nhắm vào những người tới từ phương Tây. Sở dĩ cô út chưa bỏ chồng là vì cô còn tính, cô muốn gặp được một người giàu có và yêu cô thực lòng. Người ấy sẽ đưa cô đi bất cứ đâu cũng được, miễn là cô được sung sướng và không phải nhọc nhằn. Cô lao vào học tiếng Anh bằng mọi giá, mọi lúc, mọi nơi. Người chồng thấy cô học tiếng Anh thì cười khẩy, bảo làm đi mà cũng cần ngoại ngữ. Anh ta tích cực lục lọi túi cô hơn.

Lần này cô út về là để chia tay mẹ và các chị. Có một người Bỉ yêu cô. Ông này hơn cô tới hai mươi ba tuổi, rất giàu. Lúc đầu cô còn tính nhảm. Cô bảo: - Ông ấy hơn em mười ba tuổi. Không cao lắm.

Nghi hỏi lại:

- Vậy là năm nay ông ấy bốn mươi tuổi?

- Sao lại bốn mươi, năm mươi chứ.

Hai chị em lằm nhằm tính rồi phá lên cười vì phát hiện ra sự nhảm lẫn của cô út. Nhưng cô út khẳng khái nói ông ta còn rất trẻ, đáng đáp còn dẻo dai hơn anh chồng bệnh hoạn của cô. Rồi cô út thờ dãi đánh một câu.

- Nếu biết trước đời em khôn nạn thế, hồi xưa em đã chẳng bỏ thằng Hùng. Cứ khoác cái mác chung chuyên với một đời chồng rồi đi chơi thoải mái.

Bây giờ thì không dừng lại được nữa rồi...

Cô út bàn kế hoạch trốn khỏi nhà chồng với Nghi. Cô không dám cho mẹ biết, chị Phương thì càng không nên biết. Chị Phương chẳng có chút kinh nghiệm gì với đàn ông. Nếu chị biết cô út sắp ra đi với một người nước ngoài, có lẽ chị Phương sẽ ném hết số tiền cô út cho, chị sẽ có thể trở nên một bà già lạnh lẽo. Mà điều này thì cô út biết rõ sẽ làm mẹ cô khổ sở hơn hết. Nhưng không thể không bàn với ai trong gia đình, vì vậy cô út đành kể với Nghi như ngày xưa hai chị em còn ở bên nhau.

Mấy ngày liền Nghi quên mất có Giang ở trên đời. Mải vui với em với gia đình. Lo mua sắm quà cáp. Bé con sang bên nhà mẹ ăn cơm rồi chạy về nhà lo bữa ăn cho chồng, đôi lúc chị tự hỏi liệu sự xuất hiện của Giang ở đời chị có tốt hơn cho chị không?

Hôm cô út sắp đi. Nghi vào tìm chồng ở bệnh viện kiếm ít thuốc cho cô út phòng thân. Chồng chị đang loay hoay trong phòng thí nghiệm.

Nghi bước vào căn phòng mát lạnh, trắng toát, tự nhiên không dám bước mạnh. Người chồng liếc xéo qua ống kính hiển vi, hỏi:

- Gì thế?

- Em...

Chị bỗng ớn lạnh tới tận sống lưng khi nhìn thấy cái bào thai ướp trong lọ còn mà anh đang soi soi lật lật.

Suốt cả ngày hôm đó, chị buồn nôn tới nỗi tưởng mình có nghén. Lúc đó chị mới nhớ tới Giang. mấy hôm nay anh sống ra sao? Nghi nhìn lên núi Vôi đứng đơn độc phía tây thành phố. Nhất định mình sẽ rủ Hồng lên đó trước khi nó giã từ đất nước này ra đi. Nghi nói với cô út:

- Chị có chuyện buồn lắm...

Cô út hỏi:

- Chuyện gì? Tiền hay tình?

Nghi thấy tắc ở họng. Nhưng cô út không quen sâu não, dồn một hơi:

- Chị thấy nên thế nào thì cứ sống như vậy. Thờ phụng cũng tốt thôi nhưng phù phiếm quá, thằng chồng nào chịu được. Hay là chị yêu?

Nghi gật đầu. Cô út thở dài.

- Khi không vác vạ vào thân, thì chị cứ yêu đi, ai cấm được chị. Thích đức hạnh yên ả, thiên hạ cũng không cho chị hưởng đâu. Còn nếu không ở được với chồng thì li dị. Em ngăn cản ậy lắm rồi. Hay là...

Nghi ngược nhìn cô út như tìm sự cứu cánh.

- Hay là... sang đó thuận buồm xuôi gió, em sẽ tìm cách đưa chị sang với em. Ờ, hay đấy. Kiếm một thằng chồng Tây mà lấy cho nhàn thân chị ạ. Để em kiếm cho. Yêu đương làm gì, xa xỉ quá...

Rồi cô út xả một hơi cho bõ tức lũ đàn ông mà cô từng gặp, xong rồi tự nhiên im bặt. Hai chị em nhìn nhau ngơ ngác một lúc rồi phá lên cười.

Nghi đi tìm Giang.

Từ hôm hai người lên núi chơi đến giờ, Giang lao vào một công trình mới nên anh cũng có ít thời giờ để nhớ nhưng tới Nghi. Là kiến trúc sư mới ra trường Giang hăm hở tìm kiếm những hợp đồng quan trọng. Anh muốn sống đàng hoàng tự tin. Muốn như vậy thì phải có tiền. Nhưng vẽ tranh là niềm đam mê của anh. Đôi khi vào lúc nửa đêm, hình ảnh Nghi hiện lên khiến anh trằn trọc. Anh nhắm mắt lại, tưởng tượng ra cảnh sống với một người con gái khác, không phải là Nghi, và điều đó làm anh thấy không chịu đựng nổi. Nghi sẽ cứ sống như vậy, mòn mỏi bên một người chồng lạnh lẽo, và thế để làm gì nhỉ? Nếu Nghi không bỏ tất cả đến với anh, liệu có phải là chị yêu anh không? Anh có quá ích kỷ không?

Giang mời một cô bé làm mẫu vẽ. Anh loay hoay với bột màu và giá vẽ cả buổi với người con gái xa lạ. Lúc đầu cô bé còn lúng túng, về sau bột vẽ và căn phòng mờ tối khiến cô không chịu nổi. Cô tự lột áo mình sâu xuống quá

ngực. Giang nhìn vào cái núm ngực nhọn nhọn của cô bé, tự nhiên thấy Nghi vô nghĩa.

Nghi đến lúc Giang đang vẽ giờ bức "Chiều". Giang hớn hờ khoe:

- Em xem, anh cũng được việc đấy chứ.

Giang loay hoay tìm hướng bật quạt cho Nghi. Anh đã quên cô bé hôm nào và thật vui khi lại được nhìn thấy nụ cười của Nghi. Chiếc quạt quay vù vù, thổi tốc đám tranh Giang mới vẽ đặt trên giá. Một bức bay sạt xuống nền nhà.

Thiếu nữ đang cười mơ màng dưới lớp voan mờ. Nghi nâng bức tranh lên.

- Đẹp quá, ánh sáng tập trung vào mái tóc.

Cô bé này chắc nghịch lắm phải không anh?

Giang gật đầu:

- Có cá tính!

Nghi xoay xoay ly nước trên tay, thấy buồn buồn thế nào. Rồi sau này sẽ ra sao?

- Em sao vậy?

- Không...

- Giang vuốt nhẹ mái tóc Nghi.

- Em không nên nghĩ ngợi luẩn quẩn. Phải tận hưởng cuộc sống em ạ. Em đừng bó buộc anh, nếu không anh sẽ chán em đấy.

Nghi bàng hoàng. Có phải là anh đấy không. Giang? Ôi, thực ra mình là ai?

Chị bỗng thấy mình quá thảm hại trước Giang. Vậy thì phải đứng lên thôi.

Ra khỏi căn nhà này, mình sẽ lại là mình. Nhưng mình còn là mình nữa không? Làm thế nào để quên được Giang đây?

Nghi đi như bơi trong một thế giới vô hình. Những bào thai ướp còn bay lơ lửng trước mặt chị. Mấy ngày liền chị sốt lên sốt xuống với những ý nghĩ bệnh hoạn trong đầu. Mỗi ngày cơ thể Nghi lại teo đi một ít. Một đêm chồng

Nghi bỏ dở ca trực về nhà, chạm tay vào người vợ, chị bỗng rú lên hoảng hốt. Đáng lẽ anh phải lấy chăn ủ kín cho chị nhưng anh lại lột hết quần áo của chị ra một cách không thương tiếc. Khí lạnh ập xuống căn phòng họ không có cách gì chống đỡ nổi.

Cuối hè, bão đổ xuống thành phố liên tiếp mấy trận. Người mẹ trở mình rên rảm.

- Mãi không thấy thư con Hồng.

Bà nhắc con gái lớn sang thăm mẹ con Nghi. Chị Phương sang thăm rồi về cần nhằn với mẹ.

- Con Nghi khùng quá mẹ ạ. Mưa gió thế này mà nó bỏ con bỏ cái trèo lên núi Vôi từ hồi chiều. Khẩn vái cái gì trên đó không biết. Hôm nọ con đưa lũ trẻ lên đó tham quan, chẳng có gì ngoài cái miếu thờ mới sửa sang lại. Đứng trên đó nhìn xuống phố, thấy ngợp. Đạo này lắm Tây sang thế. Họ cũng đưa nhau leo lên đó. Con gặp họ xí la xí lô chào nhau, vui ra phết.

Lâu không thấy chị Phương riu ran như vậy. Nhưng người mẹ vẫn nóng ruột đến còn cào. Suốt đêm bà không sao chợp mắt. Bà ngồi dậy nhìn qua cửa sổ. Những ngôi sao nhấp nháy phản ánh sáng dịu dàng xuống cặp mắt già nua. Hương đêm ngai ngái phảng phất quanh căn phòng vắng lặng. Bàn tay rần reo run rẩy lật từng tấm ảnh của ba đứa con gái thuở chúng còn nhỏ xíu, khi mà cha chúng còn là người đàn ông trẻ trung.

”Bây giờ tôi thấy chúng sống khác lắm ông ạ“. Bà thì thảo vào bóng tối.

”Chúng tính tiền bằng tờ. Con Hồng đã mắc điện thoại cho tôi. Từ hôm nó đi đến giờ, tôi chờ mãi vẫn không thấy nó gọi về. Giá mà tôi có thể đến chỗ ông nhỉ... “

Rồi bà cứ ngồi mãi suốt đêm, nhìn chăm chăm vào máy điện thoại. Bà chờ tiếng chuông reo lên, tính toán những lời nói ngắn gọn cho cô út đỡ tốn tiền. Bà nhớ tiếng cười trong trẻo của cô út quá.

Sau này bà còn ngồi như vậy nhiều đêm để chờ các con về. Bởi vì sáng hôm sau người đưa thư gõ cửa đưa cho bà một lúc hai bức thư. Tới lúc đó bà mới biết cô út đã đi cách xa bà nửa vòng trái đất; còn Nghi, chị lên núi Vôi từ hôm trước để không bao giờ trở về nữa...

Những bức thư viết như sau:

Lá thứ nhất:

”Con gái Phương Nghi gửi cho mẹ!

Mưa rơi mẹ ạ. Không biết còn bao lâu nữa. Thoạt đầu mảng tường phía trước còn óng ánh trắng. Mẹ không thể nghe tiếng con gọi vào lúc này. Từng đàn kiến mỗi bay ra đập cánh vào bức tường rồi rơi xuống. Những cánh kiến cổ vút bay lên phút cuối cùng rồi mất hút dưới dòng nước con con chảy theo những chỗ trũng trên mặt đất. Con đứng theo tư thế của một con kiến mỗi đã bị gãy cánh qua một cơn gió. Cơn gió này thổi từ miền ký ức sâu thẳm qua sa mạc cháy bỏng, qua những con sóng xa lắc rồi ập đến, bất ngờ và dịu ngọt.

Đầu tiên, kỷ niệm về mẹ mà con còn lưu giữ được đó là con quấy đạp đòi được hưởng ánh sáng mặt trời. Con thèm nhìn thấy gương mặt mẹ. Con bú no nê những giọt sữa trong lành rồi hành hạ mẹ đủ mọi điều. Là vì con thích khẳng định mình. Món đồ chơi đầu tiên mà con ưa thích là những xếp giấy. Con bò tới, vươn những cánh tay bé bỏng giằng lấy bất cứ một tờ giấy nào trước mặt, rồi xé toạc ra, xé đến khi chúng chỉ còn là những mảnh vụn. Và rồi những mảnh vụn đó như thứ ánh sáng ngũ sắc bay lên từ mặt đất căn cỗi, bay lên cao, xa tít, đọng ở đâu đó thành những giấc mơ.

Mẹ Oi, lá thư này sẽ đến tay mẹ, mang theo hơi thở của con. Hơi thở đã được nuôi dưỡng bằng dòng sữa mẹ. Trên đầu con từng cơn lá trút xuống ào ào. Mưa đã tạnh từ lúc nào. Cửa sổ nhà ai bên kia đường bắt đầu le lói ánh đèn, có tiếng trẻ con khóc đòi ăn. Giờ này những đứa con nghịch ngợm đáng

yêu của con đang chờ con ở nhà. Vậy mà con không thể nào lê người ra khỏi cái góc tối tăm phía sau bức tường phủ đầy hoa lý. Gió lùa qua khoảng ngõ hẹp làm những cánh hoa thiên lý đu đưa trong bóng tối. Con mặc chiếc áo đen mỏng bằng lụa đã cũ, chiếc áo này con mua lại ở một khu chợ tồi tàn. Chẳng phải vì con tiếc tiền mua áo mới, chỉ vì con nhìn thấy chiếc áo cũ được bày bán và ngay lập tức con có cảm giác chiếc áo đó có mối liên hệ huyền bí với con, nó phải là của con. Con mặc chiếc áo này nhìn anh ấy qua bóng tối. Phía sau bức tường kia là tình yêu của con. Anh ấy đang đi lại, rạng rỡ, tin tưởng vào ngày mai. Anh ấy là tuổi trẻ cao ngạo và đầy ước vọng của con. Con và anh ấy đã tìm thấy nhau qua lớp lớp không gian và thuộc về nhau trong từng khoảnh khắc của số phận. Nhưng con đã bước lỗi nhịp. Trái đất này không có chỗ cho con, dù chỉ là một mảnh nhỏ xíu. Con đã rơi vào vực thẳm, ở đó không có gì cả. Biết đâu rồi đây con sẽ hồi sinh và đuổi kịp anh ấy ở một thế giới đầy ánh sáng.

Mẹ, mặt trời sẽ không tha thứ cho con. Vậy nên con đặt lá thư này vào bóng tối. Bóng tối sẽ giúp con rời xa mẹ và những đứa con tội nghiệp của con.

Mẹ Oi, mẹ đừng khóc khi ngày mai con gái mẹ sẽ thoát khỏi đám đông nhìn con khinh mạn. Ngày mai con sẽ thoát khỏi vầng ngũ sắc độc địa và tự mình bước đi trong bóng tối.

Mẹ Oi con xin mẹ đừng khóc“.

Lá thư thứ hai.

” Con xin lỗi mẹ vì đã để mẹ nóng ruột. Tháng sau con sẽ gửi tiền về cho mẹ theo đường dây chắc chắn nhất. à quên, con đã lấy một người Bỉ và hiện nay một mình con làm chủ cả một toà nhà mẹ không thể tưởng tượng là nó đẹp và to thế nào đâu. Con chưa đi đâu được, mà đi đâu nhỉ? Ông ta gửi lời chào mẹ. Thôi con phải đi trang điểm đã vì sắp đến giờ ông ấy về rồi. Con khoẻ và có nhiều tiền. Chỉ nhớ mẹ và các chị thôi.

Con út của mẹ“

Thư thêm:

”Em tìm được một người cho chị rồi. Chị quên thứ tình yêu lãng mạn kia đi. Ông này rất giàu, toàn nuôi súc vật trong nhà, phí quá. Ông ta thích vợ Việt và đã đồng ý lấy chị. Thư sau em sẽ bàn kỹ“.

Chị Phương đi dạy về, thấy mẹ ngồi ngủ trên ghế, không dám đánh động. Chị rón rén xuống bếp nấu cơm. Trên tay mẹ thấy nắm chặt một lá thư, còn một lá nữa rơi xuống nền nhà. Chị Phương nhặt lên đọc, đến đoạn thư thêm, chị hồi hộp đọc đi đọc lại.

”Em tìm được một người cho chị rồi... “ à, đây là nó viết cho mình chứ ai nữa. Lấy Tây ư? Mình gần bốn mươi rồi... Ôi, kỳ lạ thật. Mà sao Nghi đi đâu mãi không thấy về nhỉ? Hay là nó lại đi lấy tư liệu viết phóng sự? Hình như bên Tây thích da ngăm đen thì phải. Nhưng mà chẳng biết tiếng nhau, làm sao yêu được?

Chị Phương ra sân ngửa cổ nhìn nắng. Nắng chói chang xói vào mắt. Rồi nhân lúc mẹ còn ngủ, chị Phương cởi áo xống ra đứng giữa sân.

Chị cứ đứng dưới nắng như thế, thầm mong mình có làn da nâu tuyệt đẹp...

Hết

Nơi dòng sông chảy qua

Bầu trời nặng như chì vào buổi sáng. Một cô bé đeo một ôm những chùm lắc treo chìa khoá, những chú lính chì, những con búp bê bện bằng len và vải mụn len lỏi trên phố.

Hai bên con đường nơi nó đang đi qua là những căn nhà lúp xúp của dãy phố xép. Một cây đa cổ thụ loà xoà che kín phía trên mái những căn nhà cấp bốn chạy theo mặt phố. Thấp thoáng phía sau một dãy nhà lúp xúp là mái chùa cổ. Từ phía đó vọng đến tiếng chuông thỉnh trong không gian buổi sớm.

Phía sau chùa là dòng sông. Bến cát vọng lên tiếng cười của lũ trẻ con nhà thuyền chài. Những cái lá vàng bị gió đẩy trượt theo bờ cát. Mưa xuống lây rây từng đợt.

Tiếng rao của cô bé vang xa: “Búp bê đây...” Tiếng rao trong vắt, như chuỗi hạt cườm lóng lánh dắt trên những vòm lá, len lỏi giữa những tiếng ù ù của dòng sông đang chảy và tiếng thành phố mới thức dậy.

Hân dừng xe vào chỗ gửi xe ngay cổng chùa. Chị hơi nhíu mày khi nhìn thấy con bé bán búp bê:

- Đi bán sớm thế hở Linh?

- Em chào cô!

Hân vẫy tay:

- Có ai lại đi chơi búp bê sớm thế cơ chứ. Lại đây cô mua cho một con nào.

- Thế là cô có 17 con rồi.

Linh lẩm bẩm. Hân nhìn cô bé:

- Sao nhớ thế?

Linh không trả lời câu hỏi của Hân mà líu tíu khoe:

- Đêm nào mẹ em cũng tết được hai con. Sư Phúc ở chùa thỉnh thoảng cũng mua cho em một con.

- Đã làm hết bài tập chưa?

- Em còn một bài toán khó quá chưa giải được. Em làm xong bài văn cô giao

rồi.

Nó cười nhìn Hân. Nhưng trong ánh mắt nhìn luôn luôn có gì đó tò mò, vừa thán phục, vừa sẫm soi...

Chùa Phúc Ân tuy bề ngoài nhỏ nhắn nhưng phía trong rộng thênh. Hân đi lẫn trong dòng người tâm nguyện thành kính vào chùa. Không biết lần này là lần thứ bao nhiêu chị vừa đặt chân vào gian chùa chính vừa tưởng tượng ra gương mặt của một tiểu thiên thần đang mỉm cười với chị từ trên cao. Chị đặt những đồng lễ lên bàn thờ như mọi người rồi cùng chấp tay theo tiếng chuông thỉnh của sư Phúc:

- Nam mô a di đà Phật...!

Cả gian nhà chùa vang lên tiếng cầu: “Nam mô a di đà Phật!”.

Xong buổi lễ, Hân đi phía nhà ngang. Mọi người hồ hởi đón Hân. Sư Phúc vừa xếp mỗ, vui vẻ:

- A di đà Phật, lâu lắm mới thấy cô giáo vào chùa.

Hân chấp tay vái lại:

- Tôi bận quá, thấp hương ở nhà khăn vụng thôi.

- Cốt lòng thành là được. Chúng tôi cũng đang muốn nhờ thầy cô một việc. Nhà chùa định mở lớp dạy thêm cho đám trẻ lang thang.

- Vâng, sư bác và các bác các thầy cứ cho ý kiến, chúng tôi sẽ cố gắng thu xếp.

Có tiếng trẻ con khóc vọng ra từ trong buồng nhà ngang. Một số nữ vọt chạy vào. Hân hỏi bà giúp việc:

- Nhà chùa có trẻ sơ sinh nhà ai hay sao?

- Không biết đâu, sáng sớm hôm nọ sư Phúc nhặt được ngoài cổng. Những hai chị em, rõ tội nghiệp. Chẳng biết mẹ chúng thất cơ lỡ vận ra sao mà đành phó thác cho nhà chùa.

- Nhà chùa định nuôi hay đưa chúng đi? - Hân dè dặt hỏi.

- Thì biết đưa chúng đi đâu. Có ai hảo tâm hay không có con nhận nuôi thì cũng đỡ khổ cho chúng.

Nói xong, bà giúp việc cho nhà chùa chột ngưng bật vì biết Hân cũng là người không có con. Nhưng mắt Hân sáng bừng. Chị vụt đứng dậy, đi vào buồng đỡ lấy đứa trẻ đang mút bình sữa chùn chụt trên tay một ni cô. Chị nhìn nó ăn như hút hồn.

- Nó dễ thương quá cô nhỉ.

Ni cô lắc bình sữa:

- Gần hết cả chai mà còn thòm thềm. Chắc mẹ nó không có tiền nuôi con. Hoặc là người ta dạm trường thân gái bà giáo nhỉ. Lại còn con chị đang ngủ ngon lành kia nữa.

Lúc ấy Hân mới nhìn thấy con bé con đang lẫn trong góc giường dưới tấm chăn nâu sồng. Ni cô rút con búp bê bằng len ra dứ dứ trước mặt thằng bé:

- Ngoan nào, ngoan nào.

Hân nhìn con búp bê, nhận ra đó là búp bê của mẹ con bà đồng Nam làm.

Chị xuýt xoa:

-Chúng nó dễ thương quá. Dứt ruột bỏ hai đứa con lại cho nhà chùa, chắc mẹ chúng cùng đường rồi. Nom chúng cũng sạch sẽ, sáng sủa.

- Để con bé hồi tỉnh lại rồi hỏi tên hỏi tuổi xem nó có nhớ được không? Chả chắc đã nhớ được bà giáo nhỉ, bé quá thế kia. Nom bà giáo, tôi đồ chừng như muốn đón chúng về. Làm phúc được phúc bà ạ.

Hân không nói gì nữa, lẳng lặng xếp lại tấm chăn cho con bé rồi nhẹ nhàng đặt thằng cu em xuống giường. Chị vuốt con búp bê rồi tần ngần đặt một ít tiền vào tay ni cô:

- Tôi gửi các cháu ít tiền.

*

* *

Phải khéo lắm, Hân mới thuyết phục được chồng vào bệnh viện xét nghiệm. Lấy nhau đã lâu mà chưa có được mụn con, Thành vốn là một người đàn ông lặng lẽ, nghiêm nghị, nay lại càng lặng lẽ nghiêm nghị hơn. Hai vợ chồng ngồi chờ trên chiếc ghế băng dài. Không ai nói với ai câu nào. Không khí nặng nề vì Thành không thể nào chấp nhận mình lại phải ngồi ở một nơi kém khí thế này. Còn Hân, chị cứ cảm thấy dường như mình có lỗi trong chuyện phải để chồng đi đến chỗ này. Chị ngồi ngoẹo đầu trông như một đứa trẻ biết lỗi.

Ngoài hành lang, những thiếu phụ mệt mỏi đang đi lại hoặc ngồi chờ đợi đến lượt khám. Họ vác những cái bụng các cỡ qua lại trước mặt Thành. Anh khẽ nhíu mày, sượng sùng. Những cái bụng cứ vươn ra như trêu người lần lượt cái này đến cái khác, thản nhiên, tung tẩy, yếu ớt, kiêu hãnh... Dường như những cái bụng đó đã nói lên hết tất cả những tính cách của những con người đang thành hình và sắp hiện hữu trên cuộc đời.

Những cái bụng cứ phình ra trước mắt. Anh cảm thấy như mình đang loạng choạng lên xe trên một đoạn đường đất đỏ. Những cái bụng biến thành những đứa trẻ ngỗ nghịch. Chúng nhìn anh mà cười sằng sặc. Chúng xúm quanh anh, gào rú. Thành ngạc nhiên chững xe lại:

- Này, các anh làm cái trò gì thế?

- Trò gì à? Để dạy cho ông một bài học. Ông có biết ông phạm phải cái tội gì không?

Thành hơi tái mặt. Anh xẵng giọng:

- Các cậu là ai mà dám can thiệp vào những chuyện của người khác.

Lũ thanh niên vẫn quay vòng quanh người thầy đáng kính. Chúng cười sằng sặc:

- Ông vẫn chưa hiểu ra à? Ông có biết ông đã phạm vào tội gì không? Tội giả vờ sạch sẽ quá. Như thế rất đạo đức giả thầy giáo ạ. Sống với ông chắc

chẳng thú vị gì.

- Nhưng... các anh là ai?

Những gương mặt méo mó chạy vòng quanh Thành. Những tiếng cười sằng sặc, náo loạn, khinh miệt. Anh không né tránh, cũng chẳng sợ hãi. Nhưng anh ngây ra, đờ đẫn, vô hồn. Tiếng cười và những lời nói văng vẳng bên tai anh:

“Ông có biết ông đã phạm vào tội gì không. Tội giả vờ sạch sẽ quá. Như thế rất đạo đức giả, thầy giáo ạ: Sống với ông chắc chẳng thú vị gì”.

“Sự tẻ nhạt và đạo đức giả...! Sự tẻ nhạt và đạo đức giả...!”.

Thành giật mình rồi tỉnh lại. Một chị có cái bụng rất to ngồi phịch xuống bên cạnh. Anh ngồi xích ra như vẫn còn sợ cái lũ trẻ ở đâu đó quấy rối. Thành lén nhìn sang vợ. Chị đang nghĩ đến những điều gì đó mà gương mặt sáng bừng.

Hân nhìn những thiếu phụ có thai một cách thèm khát. Chị thò tay vào cái túi, trong đó có con búp bê đang lộ đầu ra nheo nheo cặp mắt đen láy nhìn chị. Hân khẽ mỉm cười để vẫy chào nó.

Đến khi có ông bác sĩ lộ đầu ra, Thành mới quay đầu sang giục vợ:

- Vào trước đi!

Bác sĩ vẫy tay:

- Cả hai anh chị vào trong đây. Anh sang phòng tay phải kia kìa. Còn chị ngồi đây.

Cuối buổi, cả hai đi ra cổng bệnh viện. Họ im lặng lên xe đi về. Hân bàn thân, tay chị bóp chặt con búp bê trong túi.

*

* *

Buổi tối, Linh rón rén đi vào phía sau cửa nhà chùa:

- Bà ơi, hôm nay cháu bán ế quá. Cháu gửi cho các em con búp bê cháu mới

bện tối qua.

Ni cô già cười móm mém:

- Cô giáo Hân vừa mới tới cho hai đứa ít tiền. Nom mặt mày méo xệch.

Chắc cô giáo muốn đón lũ trẻ mà ông giáo không cho.

Linh dẫu môi:

- Cháu mà là thầy cháu cũng không muốn.

- Sao cháu nói vậy?

- Lúc nào thầy ấy cũng nghiêm nghị. Nhỡ đâu chúng nó hỗn thầy lại không dám đánh mắng. Ngộ nhỡ người ta đánh giá...

- Con nhà mẹ đồng có khác. Nói năng như một bà chiêm tinh. Cháu phải ăn nhiều vào. Còn nhỏ người lắm.

- Cháu sắp thành người lớn rồi đấy.

- Bao giờ thì thi vào đại học?

-Vâng, cháu sẽ thi vào trường... mà thôi, bí mật. Hôm nay cháu bận rồi.

Linh rảo bước thật nhanh trên con phố vắng. Hôm nay nó đã nhìn thấy thầy Thành đến nhà chị Thương ở xóm Chùa gần bến sông. Nó nhìn thấy thầy kéo chị ấy vào lòng ngay bên hiên nhà. Không biết có nên mách cho cô Hân? Linh thấy trời đất như chao đảo. Giá như có Giang ở nhà, Linh sẽ không ngại ngần gì để đến tìm anh. Có thể anh sẽ có cách nào giúp cô?

Nhưng liệu Giang có để ý đến một cô bé với những con búp bê nghèo nàn?

*

* *

Trên chiếc giường đôi, Hân nằm rũ rượi. Chị lắng nghe tiếng cô bạn hỏi mà như đang trôi trong một giấc mơ khủng khiếp.

- Này, cậu có biết người ta đang nói gì về ông Thành không?

Hân thoáng tái mặt. Hằng nhìn sâu vào mắt Hân:

- Hay cậu giả không biết gì? Cậu thử hỏi mấy chị xóm Chùa xem.

Hân thần thờ:

- Chẳng hỏi thì anh ấy cũng đi rồi. Cô ta cũng tự nguyện. Thì tớ cũng chỉ cốt sao có người sinh cho anh ấy một mụn con. Anh ấy hứa hàng tuần chỉ sang với cô ấy một đôi lần, còn thì lại về nhà với tớ.

Tiếng Hằng vắng vắng:

- Trời ơi, tớ không thể cao cả như cậu được. Tớ mà thấy ông Hùng nhà tớ đi với cô nào bay đèo cô nào là tớ điên lên ngay. Đàn ông vốn bạc từ trong trứng bạc ra...

- Tớ cũng...đau lắm. Nhưng cậu bảo làm thế nào được? Thương nhau thì phải biết hi sinh thôi. Tớ không thể sinh con cho anh ấy.

-Tớ không như cậu. Tớ không thích cái thế giới cao thượng của cậu. Tớ phải sống khoẻ. Mà muốn sống khoẻ thì phải yêu chính bản thân mình đã.

- Cậu dạy lũ nhỏ thế à?

- Đây rồi cậu xem, theo quan điểm của tớ, lũ trẻ thành đạt. Còn đám nào chủ trương theo lối sống của cậu đám ấy sẽ sống rất chật vật.

Hằng ngừng bật. Hai người im lặng. Rồi Hằng nói tiếp, nhưng sắc giọng nhỏ hần:

- Nhưng cũng phải thừa nhận nếu không có những người như cậu, thế giới này sẽ suy tàn...

Linh lặng lẽ lùi ra khỏi ngõ. Nó ngồi sụp xuống bờ cỏ Hương đêm trùm chiếc khăn voan mỏng mảnh hơi sương lên tấm thân nhỏ bé. Nó xoè những con búp bê lên bầu trời trắng đang lên, để có thể nhìn sâu bên trong những vụn len, vụn vải. Nó nhớ đến gương mặt một người. Gương mặt đó nhoè trong ánh trăng non.

Người bạn về rồi, Hân nằm rũ trên giường. Rồi chị bật dậy nhìn cái bóng đơn độc của mình hắt lên tường. Ngoài trời trắng sáng vắng vặc. Chị đứng rất lâu bên cửa sổ, dõi theo bóng trăng.

Hân mở cửa đi ra ngoài. Chị cứ đi. Đi mãi. Như không biết mình đang làm gì. Con đường dài hun hun hút. Bỗng chị như nghe tiếng cậu học trò năm nào. Không, đó là tiếng một người con trai đã trưởng thành, đã qua nhiều khó khăn trong cuộc đời: “Môi lần em gặp chuyện gì đó khó khăn tưởng không thể vượt qua, em lại như nhìn thấy cô đứng trước mặt em. Em tưởng tượng cô sắp giang tay ra tát em... (Nụ cười của anh lan xa trên cánh đồng, thật ấm áp). Em cứ nghĩ đến cô, lo sợ cô sẽ gặp phải chuyện gì đó trong cuộc sống mà em thì không biết. Hãy hứa với em là cô sẽ gọi em khi cần...”.

Chị quay người nhìn lên bầu trời đêm. Nơi đó có những vì sao nhấp nháy như theo dõi chị, soi sáng bước đi của chị.

Hân đã đứng giữa cánh đồng. Chị ngửa mặt nhìn lên bầu trời đêm. Rồi gió ủa tới. Thấm sâu vào cơ thể chị. Mùi lúa non thơm man mác thoảng qua vờ về. Chị như nhìn thấy trong gió bóng một người con trai khoác ba lô đang đứng trên đường. Bóng người đó khuất dạng trong biển lúa, trong gió. Nhấp nhô phía trước.

Hân không biết là phía sau chị, Linh cũng đang thất thểu đi. Nó đi theo chị mà như không biết đi để làm gì.

*

* *

Linh chìa những con búp bê ra trước mặt khách đi đường, tiếng rao của nó như chùng xuống. Không ai đứng lại mua cho nó một con. Có tiếng ai đó gọi:

- Linh ơi! Dường như đó là tiếng gọi mà Linh vẫn chờ trong giấc mơ của mình. Rồi tiếng người con trai thật gần:

- Linh, bán cho anh hết chỗ này nhé!

Linh bối rối:

- Anh Giang, anh về thật đấy à?

- Ô hay, thì anh về thăm mà, có sao không?
- Không, là em... Anh thích thì em tặng hết cho anh.
- Không, anh thích mua cơ. Để anh mua hết chỗ này.
- Anh mua làm gì mà nhiều thế?
- Anh thích!
- Có thật không?
- Thật! Với cả để làm quà tặng.

Linh chợt dẫu môi như một bà cụ non:

- Anh đừng tặng cô Hân nhé. Tặng là cô ấy sẽ...buồn lắm. Tự cô ấy mua thì được.
- Không đúng!
- Sao thế?
- Mẹ em bảo, nếu muốn người ta yêu mình thì đặt con búp bê lên ngực suốt đêm, rồi mang đến tặng người yêu, hoặc đặt búp bê xuống dưới gối của người đó. Người đó sẽ yêu mình suốt đời. Nếu muốn trả thù thì cắm một cây kim vào ngực búp bê, đặt xuống dưới gối của người đó... Ôi, em quên mất, tại sao em lại tiết lộ điều đó với anh nhỉ? Anh đừng nói cho ai biết bí mật đây nhé.
- Anh không tin. Đó chắc là một câu chuyện cổ tích mà thôi.
- Em không biết. Nhưng em tin mẹ. Anh về thế này thật tốt. Em có chuyện muốn nói với anh...

*

* *

Giang ngồi trước mặt Thành:

- Em biết thầy sẽ nói với em câu này. Thầy cho rằng em không có quyền can thiệp vào cuộc sống của thầy và cô. Nhưng em và thầy đều là đàn ông, và có một điều thầy không thể hiểu cả hai chúng ta đều có hình ảnh một người

trong đầu, dù thầy không trân trọng hình ảnh đó, còn em thì ngược lại.

Thành nhíu mày nhìn Giang:

- Tôi không có khái niệm trân trọng hình ảnh người đàn bà là vợ mình.
- Thầy ơi, em nghĩ mọi ngôn từ đều là hoa mỹ cả. Thầy hãy giúp cô sống bình thường, hạnh phúc như bao người đàn bà khác.
- Bằng cách nào? Lẽ ra tôi không phải tranh luận hay trả lời anh bất cứ điều gì. Nhưng quả thật, tôi đã đang băn khoăn lắm. Có người để chia sẻ, cũng nhẹ người. Tôi không tin ai xung quanh tôi cả. Lúc nào cũng có người sẵn sàng rình rập, hạ bệ tôi. Chỉ có Hân là người lúc nào cũng coi tôi như một vị thánh. Mà tôi thì đâu phải là một vị thánh. Là đàn ông chắc cậu hiểu. Tôi cũng thích những cô gái đẹp. Tôi cũng thích bia bọt vui vẻ. Nhưng ngay cả ở nhà, tôi cũng không được sống thoải mái. Cô ấy đã làm tôi phải tự bó mình trong hình ảnh một con người mực thước. Tôi mệt mỏi và bế tắc. Bế tắc. Cậu hiểu không? Ngay cả trên giường ngủ, cô ấy cũng làm cho tôi phải giữ gìn mực thước. Có lẽ chính tôi mới là người luôn phải sống vì cô ấy. Và thế là tôi phải phá tan. Phá tan mọi sự với Thương, tôi được làm cái thẳng người.

Giang lắc đầu, đứng lên:

- Ai cũng có lí của mình. Cuối cùng để khổ cho chính cô. Thầy không cần phải nói thêm điều gì. Chỉ mong thầy đừng xuất hiện nữa, hãy để cho cô Hân được tự do với nỗi cô đơn của mình. Chào thầy!

Thành hét lên:

- Anh không thể cấm tôi. Đó là vợ tôi. Dù gì cũng là vợ tôi
- Nhưng Giang đã không còn đó để Thành giải bày hay lí sự.

*

* *

Hân đi giữa dòng người đi dự hội rằm tháng Giêng trên điện Hòn, leo ngược lên núi đá giữa dòng sông. Gương mặt chị ửng hồng.

Dưới sông, một con thuyền vượt nước băng lên. Linh đang vung tay chèo hót hải đường theo một ai đó. Nhưng một con thuyền khác lại đang rẽ sóng đuổi theo. Trên thuyền là Giang. Thỉnh thoảng anh dừng tay chèo, bắc loa tay gọi:

- Linh ơi!

Hai con thuyền cùng vượt sóng. Những con sóng thượng nguồn đổ về từng đợt. Gió thổi như muốn hất tung mái chèo: Giang gạt mào hơi khi con thuyền đã áp sát thuyền Linh:

- Linh, mẹ em nói em tự lấy đi của mẹ cái lễ cắt tiền duyên định để mai làm cho người ta.

- Mẹ em để đâu đấy không nhớ. Em lấy làm gì?

Giang giữ cho hai con thuyền dừng lại. Hai con thuyền chòng chành giữa dòng nước xoáy. Giang níu tay Linh:

- Linh, anh không tin vào chuyện bói toán. Nhưng anh đuổi theo em để bảo em đừng làm gì phiền cô Hân trên điện.

- Em làm gì mặc em.

- Hãy để cho cô Hân được sống theo ý mình. Cô ấy sống vì người khác nhiều quá rồi. Em định làm cái lễ cắt tiền duyên cho cô Hân phải không?

- Cắt đi để cho cô không còn ai yêu đương quấy phá. Để cho thầy Thành quay về với cô. Để cho anh khỏi mang cái gánh nặng trở thành người yêu thương quấy phá... Em hiểu anh và cô Hân. Nhưng em không thể chờ đợi. Em không muốn anh vì cô ấy mà quên đi người khác.

Giang giật mình:

- Linh, em nói gì vậy?

- Em ngồi cạnh Mai. Lúc nào có thư anh gửi về nó cũng cho em đọc. Lúc nào anh cũng nhắc đến cô Hân như cái cách một người con trai nhớ đến một người con gái. Cô ấy là cô giáo của anh, lại hơn anh 5 tuổi... Ngày còn nhỏ,

em đã tưởng tượng lớn lên sẽ là vợ anh...

- Linh, em nói gì lạ vậy?

- Anh không để ý đến cô gái nào, cũng không để ý đến em. Anh lúc nào cũng lo cho cô Hân. Anh có thể dối lòng mình. Nhưng anh không thể dối em được.

- Linh, em nói gì vậy? Em còn là một cô bé mà.

Linh không nói gì, chỉ nhìn Giang chăm chăm. Con thuyền chòng chành. Nhưng Linh bỗng thản nhiên mở nút áo ngực. Bộ ngực non tơ lộ ra giữa vùng trời nước mênh mông. Nó thì thầm, giọng run rẩy:

- Em đâu còn là một cô bé...

Giang choáng ngợp trước cử chỉ của cô bé bấy lâu anh coi như đứa em. Anh nhắm mắt lại. Con thuyền nhỏ của Linh bỗng vọt lên phía trước một cách quả quyết.

Giang vẫn đứng giữa sông, trên con thuyền chòng chành. Anh vuốt mặt rồi ngửa mặt nhìn lên bầu trời. Rồi nằm xuống thuyền, mặc cho thuyền đưa anh xuôi theo dòng nước, trở lại thành phố.

*

* *

Rời hội, Hân đi như người đã thoát trận. Chị bước xuống bến nước nhận ra cô bé Linh đang ngồi ngủ gục trên con thuyền nhỏ. Hân gọi:

- Linh, sao em lại ngồi ở đây?

- Em chờ đón cô về.

- Trời ơi, sao em cứ phải vất vả như vậy? Cô đi theo thuyền ai về chẳng được. Sao em không lên dự hội? Vui lắm. Cô có việc nên chẳng ra xem người ta làm lễ cúng Bà được. Chỉ thắp hương cho Bà rồi khấn vọng thôi.

- Lẽ ra em cũng lên, nhưng... sợ lạc cô. Anh Giang dặn em ngồi đợi cô, sợ cô về thuyền khác đông người.

- Giang đâu rồi?
- Anh ấy không đến đây. Cô ơi, có bao giờ cô nghĩ em là người ích kỉ, là người xấu không?

Hân cười:

- Cái cô bé này, đến là nhiều chuyện. Bao nhiêu chuyện hay chẳng nói, cứ thích làm bà già. Chốc nữa lên chùa với cô luôn thể nhé.
- Lên thăm các em hả cô?
- Không, lần này cô đến chùa là xin đón các em về.
- Thật hả cô? Thế thì thích quá. Em sẽ sang nhà cô trông chừng nó cho cô đi dạy. Em sẽ làm tặng hai đứa con búp bê với con người máy mới thật đẹp.
- Cái con bé này. Em cũng còn phải đi học với đi bán hàng giúp mẹ chứ.
- Nhưng em sẽ sang thường xuyên với cô. Cả Mai. Với cả anh Giang nữa cô nhỉ.

Hân bước xuống thuyền. Nước ào ạt chảy dưới đáy sâu lòng sông. Những tia nắng vượt lên trước con thuyền như những búp tay nhỏ xíu vẫy gọi. Gương mặt cô bé Linh sáng rực như cánh lá non. Gió nhẹ nhàng lùa những bông sương còn sót lại trong nắng rập rờn bên mạn thuyền.

Phía xa, bóng một con thuyền thấp thoáng. Trên thuyền là một người con trai đang khua chèo ngược sông. Người đó có dáng dấp như là Giang, nhưng không còn vẻ thư sinh, không còn ngập ngừng. Con thuyền chở anh đang băng băng về phía Hân, lặn trong lớp sương mù màu sữa nếp./.

Vách núi

Cả sườn núi nín thở, lặng ngắt khi chiếc xe bò chở hai mẹ con người thiếu phụ lăn qua vách đá đầy những chiếc rãnh xẻ dọc và sâu.

Kéo xe là một chú bò đực, ức rộng và có bốn vó như vó ngựa, tên Rộng.

Buổi chiều chị đã cho Rộng ăn một bó cỏ mật để dành từ mùa đông năm ngoái (khi ấy chưa có chuyện gì xảy ra). Nó nhai chậm rãi. Nếu không hiểu tính nết nó, ắt sẽ tưởng nó kiêu có nấn ná để chiều tối không phải đi qua cái vùng rãnh đáng sợ trên vách núi cao. Chị đã nhẫn nại ngồi chờ con bò trên bãi cỏ, ngắm mặt trời từ từ trôi về hướng hoàng hôn. Phía sau, cậu con trai mười tuổi nhai ngấu nghiến cái bánh mì kẹp ruốc...

Cả hai, con bò và đứa con trai, là tất cả những gì chị còn lại sau mười một năm làm vợ. Bây giờ, chị, con trai và chú bò tên Rộng cùng kéo nhau trở về căn nhà nơi đã sinh ra chị. Nơi ấy giờ đây chỉ còn người mẹ già và một căn nhà cạnh lạch suối. Chị không có cách nào nhắn tin được về cho bà cụ. Và lại, nhắn cũng chẳng để làm gì. Chị đã đi lấy chồng rồi. Mẹ chắc chẳng vui khi thấy mẹ con chị quay về.

Bánh xe bên trái bắt đầu móm vào một miệng rãnh, làm chiếc xe nghiêng hẳn về phía vực. Thiếu phụ đẩy bộ phía sau xe. Đôi dép lê bám chặt vào mặt đường lởm chởm đá. Đồ đạc trên xe xô phía này rồi lại xô sang phía khác.

Giữa lúc im lặng nhất, như trong rạp xiếc người ta vẫn nín thở khi đến hồi gay cấn thì thằng bé chợt nói toáng lên:

- Nếu xe lặn xuống vực, con cũng không chết đâu. Biết đâu lại gặp được một lão cao thủ dạy con múa kiếm.

Bánh xe vẫn đang nghiêng sâu vào ổ rãnh, có cơ trượt ngang. Không thấy mẹ nói gì, thằng bé lại tiếp tục:

- Nếu con đi lâu quá thì ở nhà mẹ cứ việc lấy chồng. Đừng chờ con để hỏi ý kiến làm gì.

Thiếu phụ bắt đầu cáu:

- Mà y làm nhảm cái gì thế?

Thằng bé ôn tồn:

- Con xem phim kiếm hiệp, người ta còn cao thượng với cả kẻ thù cơ, huống chi là mẹ mình. Con quyết rồi đấy. Mẹ không nên ở một mình.

Thiếu phụ quát:

- Có im đi không? Để sức mà học chữ. Còn ỏi việc phải làm đấy. Ngồi sang bên phải xe đi. Bay xuống vực ráo cả bây giờ.

Thằng bé nhớ ra:

- Mẹ bảo học chữ á? Chỗ nhà bà có chữ cho con học không? Có lớp học với cô giáo thầy giáo không?

- Đâu mà chẳng có. Chỉ sợ không đủ sức học. Chỉ hỏi vớ vẩn.

Thằng bé nhìn quanh. Mênh mông là núi. Chỉ thấy cây rừng và vách đá. Lớp học sẽ ở đâu trong trùng trùng điệp điệp lá xanh kia nhỉ?

Bánh xe ì ạch như chẳng chịu đi qua hết cái rãnh sâu này đến cái rãnh sâu khác. Cứ như thần núi đã vạch sẵn những chướng ngại để cách biệt sự âm u của núi rừng với cuộc sống văn minh bên dưới kia. Chị gắng gỏi dồn sức vào đôi tay và đôi chân. Cả trái tim hao mòn của chị cũng gắng gỏi. Chị muốn bảo vệ đứa con trai thoát khỏi những đam mê đang bủa vây bên dưới

kia, những đam mê đã giết chết người đàn ông của chị, giết chết cuộc sống yên bình của hai mẹ con. Giờ đây chị chỉ còn cách vượt qua vách núi với những cái rãnh hiểm nghèo này để trở về với núi rừng, nơi những chuyến hàng buôn, những âm mưu, những đam mê chưa dám vượt qua.

Bỗng chiếc xe nhẹ hẳn, như có một sức mạnh thần kỳ đang nhấc bổng nó lên. Hai mẹ con thiếu phụ hoảng hồn khi thoáng nhìn thấy hai cánh tay đàn ông lông lá, đen như một con khỉ già bám chặt vào mép thùng xe, đang cố sức gồng lên cùng đẩy với chị, rồi nhìn thấy hai bắp vế đàn ông thập thõm trên những vết rãnh. Thiếu phụ đang lo chỉnh lái đuôi xe cho ăn khớp với con Rộng, không dám nhìn ngang nhìn ngửa đã đành, cả thằng bé cũng không dám ngoái đầu lại, sợ xe mất thăng bằng. Thành thử cả hai mẹ con chỉ nhìn thấy thấp thoáng những gì có thể thấy được. Nhưng chị ngửi rất rõ thứ mùi đàn ông nặng trĩu.

Thiếu phụ không ra cảm ơn không ra cảm nhận:

- Không có ông, chúng tôi cũng có thể qua được chỗ này mà. Thật phiền ông quá.

Mùi mồ hôi rừng già bốc lên đánh lộn với sương mù băng lạnh quanh sườn núi.

Thằng bé góp phần:

- Ông có thể không phải nhọc sức cho mẹ con cháu đâu. Mẹ cháu khắc làm được hết. Mẹ cháu cái gì cũng làm được.

Thiếu phụ mắng con:

- Im đi. Người ta cười cho.

Nó vẫn như một ông cụ non:

- Năm ngoái, con Rộng chạy lông lên định tháo chạy lên đồi với đám bò hoang, mẹ cháu đuổi theo nhanh như tia chớp. Rồi chộp lấy đuôi nó. Quạt cho nó một trận toi bời. Bây giờ nó không dám làm bậy nữa đâu. Ông có

thấy nó ra dáng một chàng bò phi thường rồi không? Đi qua những cái rãnh gớm ghiếc này vào lúc chạng vạng mà không hề run chân nhé.

Người đàn ông khẽ hừm hừm trong cổ họng.

Thằng bé lại tiếp tục câu chuyện năm ngoái năm kia của mình.

- Khi bố cháu bị ốm nặng, mẹ cháu cũng bố cháu chạy bộ mấy cây số đến bệnh viện. Cái gì mẹ cháu cũng làm được hết. Mỗi tội, không cứu được bố cháu... Nếu cứu được thì chẳng đến nỗi bây giờ phải kéo nhau về bà ngoại. Không gì có thể ngăn được miệng một đứa trẻ. Không thấy tiếng trả lời, nó lại nói tiếp:

- Ông không hiểu vì sao à? Vì bố cháu mắc căn bệnh gì mà kỳ lạ lắm. Bình thường bố cháu rất tốt. Nhưng khi theo đám đàn ông hút cái thứ bột gì cứ si sụp với nhau thì sợ lắm... Người làng bảo nếu mẹ con cháu mà còn ở lại làng thì họ sẽ rào nhà lại, không cho bước ra khỏi nhà, vì sợ mẹ con cháu mang bệnh cho cả làng.

Nó vô tư không hề giấu diếm. Chuyện đã cả làng cả vùng biết thì sợ gì một người không quen biết. Còn mẹ nó thì đang lo cái bánh xe nếu chẳng may bị trượt...

Nếu những chú chim liều điều bay qua bay lại trên bầu trời trùng trùng điệp điệp núi non này, sẽ thấy trên cái con đường mòn vắt qua núi có một hoạt cảnh kịch câm thật vui mắt, mà khúc nhạc nền của nó là tiếng thì thở đầy hào hứng của một cậu bé.

Thiếu phụ cảm thấy vui khi cái bánh xe đã gần thoát được ra khỏi vệt rãnh đáng sợ nhất. Con Rộng oằn người choãi chân để nhích từng bước thận trọng. Mồ hôi của chị rơi trên mặt đường. Còn mồ hôi của con Rộng thấm vào từng mao mạch li ti chảy trong huyết quản. Những giọt mồ hôi tưới cho máu tươi đỏ hơn, chảy gấp gáp và tràn đầy.

Chiếc xe đã qua được đoạn nguy hiểm nhất, phần lớn là nhờ sức lực siêu

phạm của người đàn ông. Mà cũng không hiểu đó có phải là một người đàn ông không nữa. Bởi từ cái thế oằn người bên này xe, chị chỉ nhìn thấy một bộ râu dày phủ kín mép xe.

Thằng bé đã chán nói. Khúc nhạc kịch chuyển sang gam lặng.

Non xanh đang chuyển mình. Những chiếc lá khiêm nhường suốt mùa đông hé mở dần dưới bầu trời. Một cây chuối rừng mọc nghiêng trên vách đá đã vội nở hoa, chẳng cần chờ mùa mới đến. Những bông hoa đỏ lập loè như những bó đuốc trong hơi sương mờ bao phủ khắp núi non.

Thằng bé nghĩ rằng chính bố nó đang dang tay đỡ cho hai mẹ con vượt qua cái vách núi hiểm trở này. Linh hồn bố luôn vạm vỡ, dù khi mất, bố chỉ còn là một thân xác ốm o. Chắc chắn bố đang rất ăn năn vì đã để sênh mất hai mẹ con nó.

Chiếc xe đã hoàn thành sứ mệnh của mình. Nói đúng hơn là tất cả đã thoát hiểm: con Rộng, thiếu phụ, đứa con trai mười tuổi, người lạ mặt. Chiếc rãnh đáng sợ cuối cùng đã ở phía sau.

Con Rộng kêu ò ò, dừng lại thở và ngó nghiêng tìm những bụi cỏ.

Những cái rãnh đáng sợ đã không còn là nỗi đe dọa hai mẹ con chị và con Rộng. Có lẽ chị sẽ không phải đi qua con đường có những cái rãnh thần bí này lần nào nữa. Chị đã về lại nhà mình. Chị sẽ nằm lại mãi trên non cao có những triền núi thoải thoải, những bông hoa rừng hồn hậu, những nếp nhà thưa thớt và lặng lẽ. Chị sẽ ở lại nhà mình mãi mãi cùng với nỗi cô đơn yên bình. Thay chị, thằng bé sẽ xuống núi, khi nó đã thành một chàng trai mạnh mẽ. Nó sẽ lại vượt ngược những cái rãnh này để đi đến những chân trời cao rộng.

Bây giờ trước mặt chị là một người mà mẹ con chị đang phải mang ơn. Họ nhìn nhau. Chị chỉ nhận ra một dáng dấp đàn ông. Nhưng bộ râu dài quá nửa ngực đã che mất thời gian trên gương mặt ông ta. Hai cánh tay lông lá bồng

trở nên thừa thãi. Hai ống chân được che đậy bằng những tấm vải dù cũ và rách nát. Một bên mắt bị ríu lại, giống như người ta cầm kim khâu cách vùi vĩa một đường to thô kệch ngay dưới mi mắt phải.

Thằng bé cứ đứng nhìn trân người đàn ông.

Thiếu phụ cắn cắn mảnh khăn che mặt, lúng búng:

- Chúng tôi... may mà gặp được ông.

Người đàn ông xua xua cánh tay vung về. Hình như miệng ông ta còn mỉm cười. Nhưng chưa kịp nhận ra nụ cười của ông ta thì hai mẹ con thiếu phụ đã đứng ngây ra tưởng mình ngủ mơ, vì người đàn ông đã lui đi nhanh một cách bất ngờ sau vạt cây rậm rạp ngang sườn núi. Không để lại chút tiếng động. Như thể ông ta là một con sóc, một con chồn, hay một luồng gió vậy. Sườn núi rộng mênh mông. Phía dưới là suối trong veo. Phía trên là rừng già và những dãy núi đá lởm chởm. Cả xóm hơn hai chục nóc nhà sống rải rác cách nhau hàng vài quãng dao. Có chuyện gì, người đứng bên này hú gọi, người đứng bên kia hú đáp trả. Đàn ông có người lấy hai vợ. Đàn bà có người không biết thế nào là lấy chồng.

Bà ngoại thân nhiên đứng nhìn hai mẹ con mở cánh liếp bước vào nhà. Phía sau là sợi dây kéo con bò đực khỏe mạnh có bộ lông vàng ươm. Thằng bé nhảy những bước dài lao về phía bà. Nó rồi rít khoe những thằng người máy mà ở đây có lẽ chưa ai nhìn thấy. Nó chia cho bà một thằng người máy nom mặt mũi hiền nhất. Bà run run soi thằng người máy trước ánh lửa. Rồi quàng lên người tấm khăn lụa tơ tằm của con gái tặng, có lẽ là món quà đẹp nhất trong suốt cuộc đời bà. Ngoài sân, con Rộng lạ đất kêu ò ò khó chịu...

Đêm đó gian bếp của nhà họ lửa sáng rực. Những bó đuốc chập chờn đi từ mọi ngả đổ về căn nhà nhỏ. Xóm núi đón chị trở về dè dặt nhưng thân tình. Chị nhìn thấy những đứa bé trai mới mười sáu mười bảy tuổi đã có con nhỏ vắt trên vai.

- Ôi, chúng nó còi quá.

Mọi người cười:

- Thì thế. Bọn trẻ bây giờ còi quá.

- Dưới kia họ không cho con trai lấy vợ sớm. Sẽ còi cọc bị tiệt giống mất thôi.

Mọi người ồ à. Rồi có người hỏi chị:

- Nhưng ở dưới đó hay hút cái thứ thuốc bột, con trai có to lớn đến mấy cũng bị vật chết thôi.

Chị buồn sững người. Như là người ta đang giễu cợt chính chị.

- Sao không ai chặn được nhỉ?

Chị lắc đầu:

- Người ta làm mãi rồi đấy. Nhưng bọn đàn ông hay theo nhau làm cái xấu.

Chồng tôi cũng bị như thế đấy.

Không khí lặng đi. Rồi mọi người lại ồ à nhìn ngắm những chú người máy, cái tấm khăn lụa tơ tằm, nhìn thằng bé, nhìn thiếu phụ trong cái dáng dấp ngày xưa mà họ còn lưu giữ lại.

Mọi người lại bảo:

- Về nhà rồi thì lại như con gái thôi. Lại đồng ý đi làm vợ người ta cho phải cái lối đạo.

Chị cúi mặt xuống bếp lửa.

Lửa nòng ấm nháy nhót như những đôi bàn tay ấm áp vỗ về. Thằng bé nhìn mẹ nó qua ánh lửa, mắt hấp háy trêu chọc. Cả bà ngoại cũng nhìn gương mặt người con gái đã nhiều nếp nhăn của mình qua ánh lửa.

Chị ngồi im lặng chẳng nói gì nữa cho đến khi mọi người chào nhau để về ngủ.

Đêm đến, người mẹ già và chị vẫn ngồi mãi bên bếp lửa. Chờ thằng bé ngủ say, bà ngoại quay qua bảo:

- Con ạ, làm thân đàn ông công núi công non, làm thân đàn bà phải công sông công suối. Sông không công nổi, về đây rồi thì phải công suối. Con còn trẻ, không có người đàn ông trong nhà, núi rừng sẽ phạt.

Chị nhìn mẹ.

- Mẹ à. Ngày xưa khi cha con mất...

- Khi ấy ta già rồi. Không còn trẻ như mẹ nó bây giờ. Nhưng con à, ta cũng đã nhắm cho con một người...

Chị thẳng thốt:

- Tại sao mẹ lại...

Bà ngoại thân nhiên:

- Con à, ta biết chuyện của con đấy. Ta biết trước mọi sự rồi sẽ ra thế này mà. Con sống với chồng mà như là sống cạnh cửa mả. Chồng con bị bệnh đã nhiều năm. Hắn cũng không còn là một thằng đàn ông công núi công non nhiều năm. Nay hắn đã đi, để cho hắn đi mà làm lại cái kiếp sau. Ta đã nhắm một người cho con. Cả cái vùng rừng này chỉ còn lại một người đàn ông cho con thôi.

Chị yên lặng nhìn ra rừng đêm. Nhớ những ngày xa xưa, chị cũng đã yên lặng nhìn ra thế này khi mẹ bảo có người dưới xuôi lên trồng rừng nhìn mặt chị mà ưng mắt, muốn cưới chị về làm người giữ lửa trong bếp nhà.

Tiếng mẹ chị xa xót:

- Nhưng con à, cái người mà ta nhắm cho con, nó trông không giống thằng đàn ông nữa. Nó đi cứu gỗ, bị bọn người xấu làm hại. Nó buồn bỏ vào rừng sống như người ma trong đó. Nhưng bụng nó tốt. Nó thương người tốt. Con có nghe thấy lời ta nói không? Con à...

Thằng bé ngủ say, nói mơ. Nó gọi cha, chân quậy như lũ người máy.

Dưới xa kia, chị đã để lại một nắm đất. Chị nhớ hình thù cái nắm đất nhỏ ấy.

Trong lòng cứ cuộn lên những nỗi buồn.

Bà ngoại vẫn thủ thỉ:

- Con à...

Chị không còn nghe rõ lời mẹ nói. Đang cố quên đi cái nắm mộ đáng thương.

Lại cứ thấy trước mắt mình cái hình người đàn ông râu ria chồm xuống ngực. Nhưng sức vóc lại như một chàng trai trẻ...

Nguồn: Ngôi sao.net

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 3 tháng 4 năm 2005